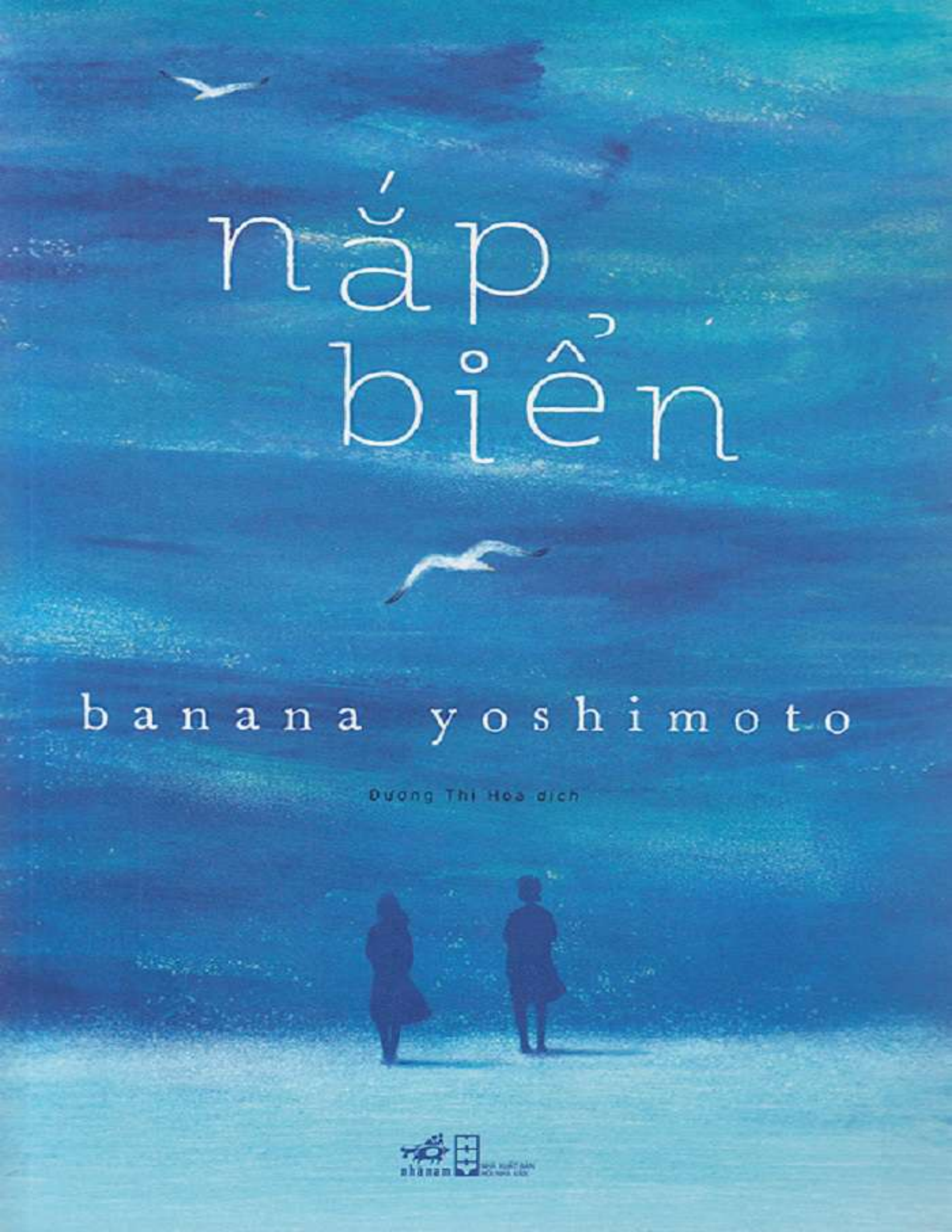




nắp biển

b a n a n a y o s h i m o t o

Đương Thị Hoa dịch

NẮP BIỂN



Tác giả: Banana Yoshimoto

Người dịch: Dương Thị Hoa

Phát hành: Nhã Nam

Nhà xuất bản Hội Nhà Văn 2016 (tái bản 1/2018)

ebook©vctvegroup

29-10-2018

Nắp Biển
Ca từ: Hara Masumi

Ai là người cuối cùng bước lên từ biển
trên bãi biển một ngày hạ tàn,
Người cuối cùng ấy đã trở về nhà
mà không đóng nắp biển.

Vì vậy mà
biển cứ mãi mở toang.
Anh đào, cúc thược được, mào gà
hướng dương, cúc đại, anh túc đỏ
nở rồi lại nở rồi lại nở rồi lại nở,
Tại sao hoa cứ mãi nở
trên thế giới này, dù chẳng còn em?

Nước biển dâng ngập gối địa cầu
Biển căng phồng, mối quan hệ với trăng
Vì nắp biển cứ mãi mở toang
Trăng đau khổ, trăng chỉ vờ tròn đầy.
Màu tím ngoài rìa sắc cầu vồng đĩa mặt trăng
đừng nhìn, có độc đấy!
Quả lựu, quả mộc thông, quả sung ngọt
Quả nam việt quất, quả mâm xôi, quả nho rừng
chín rồi lại chín rồi lại chín rồi lại chín
Tại sao chúng vẫn thành trái ngọt
trên thế giới này, dù chẳng còn em?

Những người con gái khóc, những người con trai khóc, nhìn xem
Nước biển dâng ướt quần, bởi nỗi buồn đau đầy ắp.
Vì nắp biển cứ mãi mở toang
màn đêm chỉ hoài lan rộng không chất chồng lên được.
Biết bao ngày vẫn mãi ở trong ngày hôm qua

Cả thị trấn chẳng người nào nhận thấy.
Chòm Lạp Hộ, chòm Thiên Lang, chòm Anh Tiên
chòm Thiên Hậu, chòm Bắc Đẩu
tỏ rồi lại tỏ rồi lại tỏ rồi lại tỏ
Tại sao chúng vẫn luôn ngời tỏ
trên thế giới này, dù chẳng còn em?

Trong dòng chảy của thời gian
Chắc anh sẽ còn gặp gỡ biết bao người khác
xin chào trời hôm nay đẹp nhỉ trời mưa khó chịu nhỉ
tạm biệt nhé
trên thế giới này, dù chẳng còn em...

*chào buổi sáng chào buổi tối xin lỗi bây giờ là mấy giờ? từ đó đến giờ anh
có gì mới không? xin lỗi anh yêu em tạm biệt hẹn gặp lại hôm nay lại oi ả
hơn nữa nhỉ dù vui hay buồn thì một năm cũng sắp qua mùa hè chỉ có đi
biển là nhất nhỉ tạm biệt em sẽ không gặp anh nữa đâu alô alô alô alô
thành thật xin lỗi vì chuyện ngày hôm qua thành thật xin lỗi vì chuyện ngày
hôm qua thành thật xin lỗi vì chuyện ngày hôm qua ngày hôm qua vâng
hiện nay tôi đang đi vắng nhưng kể ra mưa to thật nhỉ...*

Ai là người cuối cùng bước lên từ biển
trên bãi biển một ngày hạ tàn
Người cuối cùng ấy đã trở về nhà
mà không đóng nắp biển
Vì vậy mà
biển cứ mãi mở toang.

1

Yêu tinh Kijimuna của đảo Okinawa, yêu tinh Kenmun ở quần đảo Amami, quỷ đỏ hói đầu Namahage tỉnh Akita hay thần Masau của bộ tộc Hopi tận hải ngoại xa xôi... những vị thần ở gần nơi con người sinh sống dường như đều mang một vẻ ngoài đáng sợ.

Anh mắt sắc lạnh, những chiếc răng nanh, cơ thể màu đỏ rực và luôn cầm vũ khí.

Có thể ngoại hình đó là để họ tự vệ, nhưng có lẽ quan trọng hơn cả là để họ thử thách con người. Bởi vì chỉ có những người vượt qua được sự ngần ngại đối với vẻ bề ngoài mới có thể chạm được vào sức mạnh của tâm hồn tinh tế ẩn bên trong.

Lũ trẻ ban đầu sẽ chân thành khiếp sợ đáng vẻ đó, nhưng rồi sẽ chấp nhận chính hình dáng đó cũng chân thành như vậy.

Dường như Hajime cũng có một thứ gì thần bí đầy ma thuật theo kiểu như vậy.

Nhưng tôi không còn là trẻ con nữa, mà sao vẫn có thể dễ dàng len được vào thế giới của em?

Tôi nghĩ khi con người gặp gỡ con người, chúng ta thật ra không nhìn vào khuôn mặt, ta nhìn vào tận trong tâm. Ta cảm nhận mọi thứ từ bầu không khí, giọng nói, rồi cả mùi hương... Tâm của Hajime hoàn toàn không xáo động. Thông thường hầu hết mọi người đều gây cho ta ấn tượng họ chứa một phần nào đó mập mờ trong tâm khảm, nhưng Hajime thì hoàn toàn thẳng thắn, pha đôi chút bóng tối, tôi cảm thấy em vô cùng mạnh mẽ.

Nếu nói rằng tôi không hề giật mình khi gặp Hajime lần đầu, thì đó là nói dối.

Do vết bỏng từ tai nạn ngày còn nhỏ mà nửa bên phải khuôn mặt và cơ thể em đen thẫm.

Dù được nghe kể chi tiết đến đâu thì ấn tượng khi nhìn thực tế cũng khác hẳn. Khi nhìn thấy nửa khuôn mặt ấy hiện lên sau ô cửa sổ con tàu, trong

chốc lát trái tim tôi như đông cứng lại, tôi đã phải nhanh chóng gạt đi cảm xúc đó trước khi Hajime bước xuống cầu thang nổi từ tàu và hiện ra trước mặt mình.

Mắt bên nửa mặt vẫn nguyên màu da trắng của em trông có vẻ to hơn bên mắt kia. Em vừa giữ mũ để không bị gió thổi đi mất vừa nói, giọng rất đáng yêu: “Rất vui được gặp chị.”

Đôi mắt nheo nheo hình trăng khuyết, mái tóc ngắn nhạt màu trong suốt dưới ánh mặt trời.

Tôi gần như quên ngay lập tức cái thứ cảm xúc vừa cố gạt bỏ.

Ra là vậy, cô gái này vốn là như thế. Chỉ tình cờ mà em có hình dáng này thôi, giống như loài kiến chính là loài kiến, loài cá chính là loài cá.

Không hiểu sao tôi đã có thể coi đó là một điều hiển nhiên, kể từ giây phút đó.

Một khi đã quen với ngoại hình của em, sẽ thấy bầu không khí em mang đến tinh khiết tựa như giọt nước trong suốt đọng trên cánh hoa búp giấm.

Ví dụ như... khi cùng ngồi bên nhau ngắm biển, tôi luôn có cảm giác mơ hồ tựa như ngay bên cạnh mình là chất thạch trong suốt đang run rẩy, cảm giác về một luồng sáng rất mạnh rọi đến. Rồi mỗi khi bất giác ngắm cái hình dung ấy, tôi lại nghĩ xem điều gì có thể hiện ra trong tâm trí những người gặp em lần đầu. Nào là “Tội nghiệp thật!”, nào là “Khổ thân quá!” Thế nhưng tôi nhận ra những điều tôi cảm thấy khi không nhìn em mới chính là cảm xúc thật của mình.

Và rồi dần dần mỗi khi có ai đó nhìn Hajime rồi đâm ra luống cuống, thì tôi đã thành phản xạ, luôn cảm thấy ngạc nhiên “Tại sao?” Tôi hầu như đã quên hẳn sự tồn tại của vết bỏng. Tôi càng thấm thía hơn rằng, cuối cùng thì cái gì cũng có thể quen được hết. Chuyện vết bỏng đối với tôi đến đây là kết thúc. Hajime là Hajime, chỉ đơn giản có vậy thôi.

Đó là mùa hè chúng tôi gặp nhau lần đầu, một mùa hè chỉ đến một lần và không bao giờ quay trở lại.

Lúc nào Hajime cũng ở bên cạnh tôi, lặng thinh, buồn bã, và như luôn trong suốt khi ở cùng tôi.

Mùa hè đó, tôi vừa tốt nghiệp cao đẳng mỹ thuật ở Tokyo và quay trở về thị trấn quê nhà.

Cửa hàng bán kem đá bào tôi mở buôn bán khá phát đạt.

Thật ra tôi vốn định sẽ chuyển về phương Nam sống sau khi tốt nghiệp. Để chuẩn bị cho cuộc di cư, mùa hè năm ngoái tôi đã đi du lịch ở hòn đảo ấy.

Trái với Nishiizu nơi tôi đã sống, hòn đảo phía Nam có cảnh sắc thật hùng vĩ. Sau khi thuê xe, một mình lái tùy hứng khắp đảo, tôi bị cái nóng và phong cảnh lần đầu nhìn thấy chinh phục hoàn toàn. Tôi lập tức mơ mình sẽ sống hẳn ở đây, làm một cái gì đó.

Khi người ta mơ mộng, tất cả mọi thứ đều náo nức tươi vui như thể đang yêu. Tôi cứ mang mãi tâm trạng lâng lâng xao xuyến đó trong suốt thời gian nghỉ lại đảo.

Màu xanh của núi luôn đậm đặc, ánh nắng gắt buổi chiều tà đầy uy lực như gột rửa sạch tinh mọi thứ trong ngày. Làn khói tuyệt đẹp như sương vắt nhẹ trên mặt nước, biển lúc nào cũng âm ỉ dịu mềm với làn da.

Những cây vạn tuế mọc nơi đó cũng làm tôi choáng ngợp. Bóng chúng in trên nền trời trông như bức tranh cắt giấy. Mớ quả tròn màu cam rực cháy chen nhau vươn đến tận trời xanh, lá chĩa thẳng nhọn hoắt, màu xanh cây vạn tuế hoang dại và đậm sắc hơn bất cứ loài cây nào. Có cảm giác khủng long sẽ chực nhào ra từ phía sau thân cây bất kỳ lúc nào.

“Thì ra tất cả những cây vạn tuế mình đã gặp đều chỉ là cây con!”

Tôi ngạc nhiên thầm nghĩ.

Rồi hình dáng thần thánh của những cây gừa mọc thật nhiều ven bờ biển. Chỉ cần mọc ở đấy thôi, chúng đã đẹp như những tác phẩm điêu khắc khổng lồ. Ngồi nghỉ dưới những tán gừa đan xen chằng chịt vào nhau, tôi có cảm giác thư thái như đang được sạc pin, như được ôm vào lòng. Những

cây gừa đứng bên nhau toát lên bầu không khí tựa các linh hồn đang cùng trò chuyện.

Quyết tâm di cư của tôi cứ ngày một lớn lên như thế.

Thế nhưng vào một buổi chiều, một lần đi ăn đá bào tại bãi biển ở xa đã làm đảo lộn tất cả.

Tôi vốn thích đá bào đến bất thường, vì vậy khi đọc thấy trong cẩm nang du lịch rằng có món đá bào rất ngon ở cửa hàng đó, tôi đã quyết đi đến dù khá xa xôi.

Và rồi, có thể nói rằng một sự kiện tưởng chừng chẳng có gì to tát, theo một nghĩa nào đó lại trở thành sự kiện mang tính quyết định cuộc đời tôi.

Từ đường cao tốc đi bộ vào một chút, trước mắt tôi hiện ra thôn xóm với những nếp nhà vẫn nguyên như từ thuở xa xưa. Đường không được sửa sang mấy, những đứa trẻ nắm tay nhau chạy khắp khiến đất cát văng tứ tung.

Rất lâu rồi tôi mới lại được ngắm không khí nồng ấm sáng lấp lánh trong buổi chiều nắng sau cơn mưa như vậy. Nếu không phải con đường đắp đất, hẳn sẽ không có bầu không khí ấy. Vũng nước nào cũng phản chiếu ánh sáng, lũ trẻ lội bì bõm qua những vũng nước vào nhà.

Quả thật ở một góc thôn có một cửa hàng đá bào nhỏ, một căn nhà gỗ màu sắc rất đẹp. Có thể thưởng thức món đá bào chua chua ngọt ngọt với nước cam hoặc chanh leo tự nhiên rưới lên trên với giá 200 yên. Tôi không kiềm chế được, đã gọi cả hai loại và tận hưởng vị ngon mộc mạc ấy cho đến khi bụng ồng nước.

Trong lúc tôi đang ngồi tại bàn, vừa ăn đá bào vừa ngắm biển, có mấy cô bé cỡ chừng học sinh tiểu học nắm chặt mấy đồng xu trong tay chạy đến, các em ngồi xúm xít bên nhau trên ghế băng cùng ăn đá bào. Các cô bé vừa dùng đưa những đôi chân trần đen bóng, mặc những bộ quần áo hơi quá khổ - chắc là đồ để lại từ chị gái hay chị em họ - vừa mải mê chuyện trò và say sưa ăn đến tận miếng cuối cùng, cảm xúc của các bé như lan tỏa đến tận nơi tôi.

Và ở phía sau cửa hàng ấy, có một con đường với hàng cây phức.

Bà chủ quán đá bào vừa cười vừa nói:

“Chỉ cần đi một vòng quanh đây là tâm trạng có thể trở nên vui tươi đấy. Như thế có thứ gì đó gột rửa cho ta vậy. Thế nên ăn đá bào xong cháu đừng về vội, hãy đi thử một vòng xem sao.”

Sau khi cơ thể đã mát lạnh và mồ hôi ráo hẳn nhờ hai suất đá bào, tôi đi theo sau bà qua suốt con đường với hàng cây phước như được chỉ. Đi trên con đường nhỏ ấy, cảm giác cơ thể được vuốt ve bởi một thứ màu sắc dịu dàng nào đó. Chúng tôi len lỏi dưới sắc lá dày dặn, chậm rãi đi bộ dưới những tán cây mạnh khỏe, đâm chồi kín đặc mà nghe đồn chính vì thế giúp bảo vệ nhà dân khỏi hỏa hoạn, như thể đang vượt qua đường hầm thời gian.

Đi hết con đường, biển dịu dàng trải rộng trước mắt. Trên bờ cát nhỏ hiền hòa vẫn còn thấp thoáng bóng khách đi tắm biển. Màu của những mái dù và những chiếc phao bơi hiện lên tươi tắn.

Đó là cảnh tượng một bãi tắm biển yên ả hệt như thuở xa xưa.

“Cô yêu khung cảnh này nên cuối cùng đã quay trở về đây.”

Bà chủ quán cười nói. Dưới làn da đen cháy và cái tâm tiếp đón khách hào sảng đó là một tấm lòng yêu quê hương tha thiết.

Tôi cảm thấy như bị giáng mạnh một cú.

Ra vậy, thì ra là vậy.

Đối với tôi, cây vạn tuế, cây phước, cây mía và cả cây gừa đều rất lạ lẫm và mới mẻ. Tôi không ngớt mắt ngắm nhìn chúng mê mải, tôi say sưa với chúng như thể đang yêu.

Thế nhưng, giống như người phụ nữ này quay trở về đây với bãi biển và hàng cây phước, nơi mà trái tim tôi luôn hướng về, mặc dù hơi u ám, không đâu khác chính là khung cảnh và những loài cây phản chiếu ánh mặt trời của Nishiizu ấy.

Hãy cứ thử về nơi ấy một lần, đúng rồi, mình thích đá bào đến như vậy không chừng vì đó chính là thiên chức của mình. Từ khi còn nhỏ tôi đã thích đá bào đến bất thường, tôi thường lén bố mẹ một ngày ăn đến ba ly. Thậm chí những năm đại học tôi còn mua máy làm đá bào, thường hay bào đá ròn rột tại phòng mình và ăn cả trong mùa đông.

Chính vì vậy, có thể coi món đá bào thường thức ở hòn đảo phía Nam đã quyết định cuộc đời tôi như một định mệnh.

“Mình đã học ngành sân khấu tại trường mỹ thuật nhưng rốt cuộc cũng chẳng thấy hứng thú lắm. Điều duy nhất mình có thể tự mãn trước mọi người, chắc chỉ có mỗi việc ăn bao nhiêu đá bào cũng không ngán mà thôi. Vì vậy, mình cũng sẽ mở quán bán đá bào.”

Suy nghĩ đó ngày càng trở nên đau đầu trong tôi, tôi cứ có linh cảm chắc chắn mình sẽ làm được.

Sau khi trở về, tôi nhận ra thị trấn quê nhà tàn lụi nhiều hơn mình từng hình dung.

Thỉnh thoảng về thăm một nơi với bắt đầu sống hằn ở đó là hai chuyện hoàn toàn khác nhau.

“Những người dân ở đây đã mất hứng thú với thị trấn rồi.”

Tôi có cảm giác như vậy.

Thị trấn đã dần dần lụi tàn từ rất lâu trước đó, vậy mà tôi - dù thường xuyên về thăm quê - lại không nhận ra.

Có lần lái xe đến thị trấn bên cạnh năm bên kia đèo, tôi mới giật mình để ý.

Thị trấn ấy thu hoạch được số lượng lớn cua nhện, một đặc sản nổi tiếng, được phát sóng trên ti vi, do đó khách tham quan lũ lượt kéo đến, các quán cua của ngư dân buôn bán phát đạt hơn, các nhà trọ bình dân cũng nhộn nhịp, bên bến cảng thuyền bè đậu kín, trên đường lúc nào cũng đông đúc những người... Thị trấn ấy là một nơi như thế.

Ăn cua xong, bước ra đường, nỗi tiếc nhớ quê hương đã đánh gục tôi - người hiểu thấu trong từng hơi thở cái cảm giác nhộn nhịp ấy.

Đúng vậy, thị trấn quê hương tôi trước đây cũng mang lại cảm giác hết như vậy. Có cảm tưởng góc nào cũng trù phú, người đi lại không dứt trên đường, ai ai cũng làm việc đầy hứng khởi. Ấy vậy mà chỉ bởi vì không có cua nhện mà thị trấn đã tàn lụi hoàn toàn.

Đến khi nhận ra thì tại thị trấn của tôi, hai bên đường các cửa hiệu đã đua nhau đóng cửa, những cánh cửa đóng im ỉm ngay từ buổi chiều ngày một

nhiều hơn.

Nhìn những cửa hiệu ấy bị nung nóng rực sáng lóa dưới ánh nắng, cảm giác tựa như đây là chốn hoang phế thực thụ, những cửa hàng thì thoảng mở cửa lại càng tồ đậm hơn về tàn lụi u sầu.

Những nơi còn nhộn nhịp chỉ có siêu thị lớn thuộc chuỗi siêu thị nổi tiếng, các cửa hàng tiện ích và hiệu thuốc mà thôi.

Người trẻ thì lũ lượt rời quê lên Tokyo và những đô thị lân cận. Tôi vốn đã ít bạn, giờ thì những người đồng trang lứa mà tôi biết có thể nói không còn lại mấy ai. Số người cao tuổi tăng nhanh, có rất nhiều hộ gia đình chỉ còn toàn người cao tuổi. Thậm chí người ta còn xây viện dưỡng lão, thu hút cả người cao tuổi ở tỉnh khác đến sống.

Rồi ở sườn núi các khách sạn cao cấp liên tục được dựng lên, họ xây những bể tắm lộ thiên cho từng phòng, dù là nước nóng pha tạp nhưng cũng kiếm khá. Những người giàu đến đó chỉ ở lì trong phòng không bước một bước ra phố, khiến tôi thầm nghĩ nếu như vậy thì đi du lịch ở đâu mà chẳng như nhau. Nếu chỉ cần ngắm biển từ cửa sổ thì ở đâu mà chẳng được.

Hãy xuống núi, mặc áo kimono mùa hè, đi guốc mà dạo bộ; dạo phố mua đồ và ăn uống; hãy nhìn những tấm lưới mà ngư dân phơi; ngắm những loài cá biển hiếm có còn sống được bày bán tại hợp tác xã ngư nghiệp... Tôi nghĩ trong đầu như vậy, nhưng vì thị trấn hầu như chẳng có gì quý hiếm nên những người giàu chỉ nghỉ lại trong phòng một ngày, ăn uống rồi cứ thế bỏ về. Mọi người quá bận rộn, quá mệt mỏi, khó có thể thông thả tham quan thị trấn như ngày xưa.

Ngày xưa... Thị trấn này có cả quán ăn bình dân, rạp múa thoát y và cả trường bắn. Nơi đây đã từng là khu du lịch lớn hiếm hoi của cả vùng, bầu không khí luôn khiến con người ta náo nức dù là ban ngày hay đêm tối.

Tôi thường được bố mẹ dẫn đi chơi, dùng đôi tay nhỏ bé của mình ấn những viên đạn làm từ nút bần vào nòng súng và nhắm bắn. Mỗi khi bắn rơi được con búp bê thạch cao có hình dáng kỳ quái không xinh đẹp cho lắm, tôi lại ôm vào lòng rất trang trọng và mang về nhà. Dù con búp bê ấy vừa rẻ tiền vừa chẳng thuộc gu của tôi, nhưng cứ nghĩ mình đã giành được nó, tôi lại thấy nó xinh xắn không nỡ đem vứt.

Lễ hội pháo hoa được tổ chức rất hoành tráng vào mùa hè hằng năm, mọi người trong thị trấn cùng khách du lịch tụ tập bên bờ biển. Tiếng pháo nổ lớn vang xa trầm bổng khắp biển đêm. Những chùm pháo hoa được phóng lên ngang tầm mặt biển, phản chiếu xuống biển trông như được tách làm đôi. Biển đêm rung rinh soi bóng sắc màu chân thật, bừng sáng êm dịu mượt mà.

Có cả tàu du lịch chạy vòng quanh vịnh. Khách lên tàu được chọn một món đồ uống trong thùng lạnh rồi ngồi tại vị trí tùy thích trên tàu. Khách vừa nghe lời thuyết minh phát ra từ loa vừa tận hưởng cảm giác trôi trên biển trong tiếng động cơ và những đợt gió vồn gò má.

Vào buổi tối, các cửa hàng bán đồ ngọt và dừa hầu như đến tận khuya, người lớn thì uống bia, trẻ em ăn đá bào hoặc chè hoa quả thạch rưới mật, ai cũng hân hoan cho tới tận đêm muộn.

Khách sạn nằm ở rìa bãi biển có bể bơi mở cửa cho tất cả mọi người, những cây cọ vươn cao sừng sững. Nhạc Hawaii được phát, bên thành bể bơi bia và đậu nành luộc muối bán đắt như tôm tươi.

Và rồi, những thứ như vậy, tất cả đều biến đi đâu mất hút.

Mỗi lần về quê, chứng kiến khách sạn ấy ngày một tiêu điều rồi biến mất, trái tim tôi như thể bị bóp nghẹt.

Ở đó có thật nhiều kỷ niệm. Lần đầu tiên tôi biết bơi cũng là ở đó, tôi đã nằm ngửa trên làn nước và cứ thế ngắm nhìn hàng cọ. Tôi đã cùng cả nhà đến đó ăn trưa, bơi ở bể bơi và trở về dưới bầu trời đêm trong một cơ thể mát rượi.

Tôi có cảm giác cả những kỷ niệm đó cũng đang bị thứ gì đó giày xéo lên.

“Thứ gì đó” ấy, chắc chắn, là tiền.

Chính vì những đồng tiền được sử dụng không có tình yêu mà thị trấn này mới trở nên như vậy... Tôi có cảm giác như thế.

Dòng tiền đột ngột được bên ngoài trút vào đã cuốn phăng đi những thứ xinh xắn mà người dân ở đây sáng tạo ra, nó cũng cuốn đi cả những thứ nhỏ bé vốn được mọi người trân trọng.

Dường như sau tất cả, chỉ còn lại cảm giác thê thảm.

Thế nhưng tôi không có ý định kêu gọi phong trào phản đối, hay kiện tụng gì lên thống đốc tỉnh. Tôi chỉ luôn thắc mắc, tại sao không có sự chuyển giao đảng hoàng giữa các thế hệ? Đường như việc dốc hết tâm sức vào thị trấn yêu thương của mình đã bị dừng lại đột ngột rồi từ bỏ bởi một ai đó từ một thời điểm nào đó.

Dù tôi đã trở về, nhưng những thứ tôi quen thuộc và trân trọng đều đã mất đi cả rồi. Tự dưng cảm giác cô độc xâm chiếm lấy tôi, tôi cứ sống sờ như chàng tiểu phu Urashima Taro trở về từ đáy biển.

Cái cảm giác nhưng nhớ cứ từng hồi từng hồi cuộn lên trong tôi, tựa như một người bị thất tình.

Nhưng cứ u sầu trước sự thay đổi to lớn ấy cũng chẳng ích gì, chỉ còn cách hành động thôi. - Tôi đã nghĩ như vậy.

Và rồi tôi đã mở một hàng đá bào nhỏ dưới bóng thông giữa con đường dài nối từ bãi biển vào khu phố, đúng như nguyện vọng của mình.

Đó là một công viên trồng rất nhiều cây thông dọc theo bờ cát, vào mùa hè các gia đình trải bạt dưới bóng cây rồi xuống bơi ở biển ngay trước mặt. Nơi đây là một miền yên tĩnh với quả thông rơi thật nhiều, khiến con người cảm thấy ánh nắng chói chang cũng trở nên dịu nhẹ.

Tôi thương lượng với tất cả các gia đình từng mở cửa hàng ở đó và nay đã dẹp tiệm, tìm nơi cho thuê giá rẻ.

“Cô có thể dùng chỗ đó.” Một bà cụ trước đây mở hàng bánh kẹo tạp phẩm đã đồng ý cho thuê lại gian nhà kho ở mé ngoài với giá một vạn yên một tháng. Đổi lại, bà nhờ tôi bày bán luôn cả tranh và búp bê do bà tự làm từ đồng 5 yên, khiến tôi cứ phải hết sức vất vả kiếm cách từ chối mà không làm bà cụ phật ý. Khi tôi đề nghị được xem thử sản phẩm rồi sẽ quyết định, bà đưa ra nào là thuyền buồm, nào là lật đặt sáng chói. Cùng là người trong thị trấn, nên thành ra thỏa thuận sao cho không mất lòng nhau thật khó. Cuối cùng, nhờ có cô con dâu bà cụ thuyết phục hết lòng rằng “những người trẻ muốn tự tiến hành theo cảm quan của mình” mà vấn đề mới tạm

êm xuôi, nhưng bà vẫn dúi cho tôi một con lật đật bảo để làm kỷ niệm, cũng coi như một thứ bùa may. Con lật đật đó giờ đây đang nghiễm nhiên đứng chói sáng trên bộ loa trong phòng tôi.

Thỉnh thoảng trong đầu tôi xuất hiện ý nghĩ “Nếu mình tháo rời con lật đật này ra không biết sẽ thu được bao nhiêu tiền nhỉ”, nhưng rốt cuộc tôi vẫn quyết định trân trọng gìn giữ nó vì tiếc công khó nhọc.

Quán của tôi chỉ rộng khoảng 10 mét vuông, tôi thì có thể ngồi mãi trong chiếc ghế da đẹp sừng sốt bố bảo không dùng nữa nên cho tôi sử dụng. Máy làm đá bào là loại máy quay tay, tôi được nhượng lại từ ông chủ mở quán chè ở thị trấn ngày xưa, đã mang đi sửa lại. Nó có lịch sử lâu đời và vẻ ngoài trông cũng rất cổ kính. Đá viên thì đặt mang đến từ xưởng làm đá có từ xa xưa. Có mỗi cái tủ lạnh chứa những viên đá đó là đắt. Máy pha cà phê espresso do các bạn đại học của tôi chung tiền mua tặng. Còn lại tôi sửa sang từ những thứ có sẵn hay những thứ được cho và tự làm thợ mộc để lắp đặt. Tôi tự sơn màu, cũng tự vẽ menu. Cứ tôi đánh giá thì cửa hàng mình trông rất khá khăm.

Từ xưa tôi đã luôn hoài nghi thứ phẩm màu lờ lợt thường được rưới lên trên lớp đá bào. Vì cái vị ngọt ấy quá gắt, khó có thể ăn mấy ly một ngày được. Hơn nữa tôi bị ảnh hưởng khá nhiều bởi cửa hàng đá bào ở hòn đảo ấy, nên sau nhiều lần suy nghĩ và tìm tòi thử nghiệm, tôi đã tạo ra thứ xirô bằng đường mía có vị vừa đủ đậm.

Thực đơn chỉ có món “Đá bào trắng” gồm đá bào và nước xirô kể trên, “Đá bào quýt” dùng nước quả cô đặc từ loại quýt đặc sản, “Đá bào chanh leo” dùng nước quả đặt mua từ hòn đảo phía Nam để ghi ơn cửa hàng nhỏ đã tạo cảm hứng cho tôi, và “Đá bào Uji Kintoki” với trà xanh thành phố Uji và đậu đỏ Kintoki nổi tiếng. Tôi cũng có bán bia lon nhưng đồ uống chủ đạo chỉ bao gồm trà lúa mạch và cà phê espresso.

Tất nhiên vì là cửa hàng đá bào nên chỉ bán vào mùa hè... Ban đầu tôi dự định như thế nhưng cuối cùng lại nghĩ, sang mùa thu mình có thể làm

thành quán cà phê espresso. Nếu làm một quầy bar theo kiểu Ý để mọi người dừng chân nghỉ ngơi uống thứ gì đó, không biết chừng cửa hàng sẽ được người dân trong vùng lui tới thường xuyên... Giấc mơ của tôi ngày càng nở rộng.

Trước cửa hàng tôi đặt hai bộ bàn ghế cắm trại mua hạ giá tại siêu thị nội thất, kèm theo dù che, tôi cũng đặt cả chiếc ghế băng tự mua ván về đóng. Ngoài ra tôi để sẵn một vài chiếc ghế gấp dự phòng.

Ban đầu tôi khá băn khoăn, vì cho dù có buôn may bán đắt nhưng tính giá rẻ thì chắc cũng không lãi mấy, thế nhưng dù sao tôi cũng sống cùng bố mẹ nên không lo thiếu ăn.

Tôi nghĩ dù sao đi nữa, giờ mình phải bắt đầu một cái gì đó ở đây. Mình phải yêu quê hương thêm một lần nữa.

Cũng có một vài yếu tố mặt môi khác như dân Yakuza trong vùng chẳng hạn, nhưng ở điểm này tôi đã khá khôn khéo, vì quen biết nhiều người nên tôi nhờ họ thương lượng giúp, cuối cùng các tay anh chị ấy cũng bỏ qua, coi cửa hàng của tôi chỉ như trò chơi đồ hàng con nít, thế là tôi vẫn được tiếp tục bán hàng mà không xảy ra chuyện gì.

Hơn nữa, chắc cũng chẳng ai nghĩ cái cửa hàng nhỏ xíu thô sơ này có thể làm nên chuyện gì. Cửa hàng của tôi không đến mức khiến mọi người phải nườm nượp xếp hàng, cũng không hề đạt doanh thu khủng.

Nói một cách văn hoa thì đây đúng là ước mơ đã thành hiện thực, nhưng thực tế hằng ngày là một chuỗi công việc rất tầm thường.

Chuẩn bị, dọn dẹp, lao động chân tay, chiến đấu với mỗi mét. Chiến đấu với những bất an về tương lai. Cố gắng bỏ qua những điều đáng chán nhỏ nhặt, nghĩ về những điều tốt đẹp, cố gắng không tính trước những bận rộn không tính trước được, giải quyết thực tế các vấn đề ngay khi nó phát sinh... Không bắt được sóng của đài phát thanh nào phù hợp thì tự ghi đĩa CD để phát nhạc. Dù lười đến đâu cũng rửa ly tách thật cẩn thận. Giữ cho những chiếc khăn vải gai luôn trắng sạch.

Luôn đặt hàng đá viên nhiều một chút, bảo quản cách ly tuyệt đối sao cho không bị ám mùi khác. Hàng trăm lần bị hỏi kiểu như “Không có món đá bào nào khác nữa à? Như đá bào dâu chẳng hạn?” đều phải hàng trăm

lần cười và trả lời “Xin thứ lỗi, cửa hàng chúng tôi không bán món đó.” Hằng ngày của tôi chính là cuốn theo những tiểu tiết như vậy. Đó chính là toàn cảnh về cái mà mọi người gọi là “ước mơ thành hiện thực”.

Tôi chọn mở hàng chủ yếu vào tầm trưa và chiều, tránh lúc nóng nhất, nhưng cứ giam mình trong một nơi nhỏ bé tối mờ, điều hòa hầu như không đủ mạnh và liên tục bào đá, thật là một việc vô cùng tầm thường. Tuy nhiên tôi vẫn luôn nhìn về phía bên kia sự tầm thường đó.

Tôi thường lên đường về nhà trước khi trời sẩm tối, cánh tay phải buông thõng vì quá mỏi do phải bào đá liên tục. Để về nhà, tôi phải đi bộ thật lâu dọc bờ sông về phía ngọn núi phía Bắc. Bên bờ sông có một cây liễu to đến mức khó có thể hình dung.

Cây liễu dang những cánh tay to xùm xòa, đung đưa hào phóng dưới bầu trời chiều. Cây liễu này đã có từ khi tôi còn bé. Những chiếc lá thuôn, mảnh dẻ rung rinh tràn xuống theo gió. Lúc nào tôi cũng cất lời chào cây liễu. Có một cây tỳ bà nhỏ mọc bên cạnh như sánh đôi cùng cây liễu. Những chiếc lá tỳ bà màu xanh lục đậm tương phản thật đẹp với sắc lá liễu nhạt.

Có rất nhiều chú cá chép đen đen bơi qua bơi lại, va vào nhau tại nơi dòng chảy cuộn xoáy, tạo cảm giác lòng sông kín đặc cá không còn chừa một chỗ trống.

Có thời điểm khi kinh tế phát triển cao độ, nước sinh hoạt từ sông chảy ra biển gây ô nhiễm. Thị trấn lập tức tiến hành cải tạo, nhưng tôi đã rất ngạc nhiên khi thấy trên mặt nước đầy những bọt khí màu cầu vồng. Vậy mà những chú cá chép vẫn sinh tồn được trong môi trường như vậy. Chẳng hiểu sao lại có cả đàn vịt đến sinh sống. Giờ đàn vịt không còn nữa, nhưng trước kia thường thấy những cái mông màu trắng ngúc nguẩy trong đám cỏ. Bao nhiêu giai đoạn đã trôi qua, sông vẫn ở nguyên đó không thay đổi.

Mỗi lần đi ngang qua đây, mỗi lần đứng dưới chân cầu ngắm ánh mặt trời chiều chiếu lên mặt biển, mỗi lần nhìn lên cây liễu đang rung rinh lòa xòa thật dịu dàng, tôi luôn có cảm giác chút ít tiếc nuối thời gian. Rồi đột nhiên thấy tim như thắt lại vì hạnh phúc. Đó chính là niềm hạnh phúc của người thật sự có một cõi riêng cho mình. A, quả là vậy. Mình đang thật sự

điều hành cửa hàng của mình rồi. Cứ nghĩ như vậy lòng tôi lại ngất ngây như đang nằm mơ. Và tôi lại thêm nhuệ khí để ngày mai quay lại mở hàng.

So với chuỗi công việc vất vả, thì chính khoảng thời gian ngắn ngủi phút chốc ấy mới cho thấy vẻ lấp lánh thần bí của việc rõ ràng “ước mơ đã thành hiện thực”.

2

Hajime là con gái người bạn thân của mẹ tôi.

“Mẹ đã nhận lời đón con gái cô Yoshiko đến ở mùa hè này.”

Một buổi tối nọ mẹ đột nhiên thông báo, khiến tôi vô cùng ngạc nhiên.

Bà của Hajime là một nhà tư sản, vừa qua đời trước mùa hè, cái chết của bà khởi đầu cuộc chiến gia tộc với sức công phá khủng khiếp, vợ chồng cô Yoshiko vốn là những người không tham vọng, không muốn Hajime - một cô bé nhạy cảm - phải chứng kiến cảnh tượng ấy. Mặc dù bà sống cùng gia đình cô cho đến tận lúc qua đời, nhưng ngay khi bà trút hơi thở cuối cùng, hàng loạt con người trong dòng họ đã đồng loạt lên tiếng đòi quyền lợi.

Nghe nói Hajime suy nhược nặng vì quá sốc trước sự ra đi của bà. Cô Yoshiko cho rằng trước tình hình này, Hajime nên đến nơi có thiên nhiên tươi đẹp nghỉ ngơi tĩnh dưỡng, nên mới hỏi ý kiến mẹ tôi.

“Nhưng giờ con đang trong lúc gây dựng cửa hàng, bận rộn lắm đấy mẹ.”

“Thế thì con hãy kết thân với Hajime, nhờ em ấy phụ giúp một tay.”

Mẹ thản nhiên trả lời.

“Hoặc không cần đến mức thế, chỉ cần lúc nào rảnh rồi đưa em nó đi thăm thú nhiều nơi là được.”

Rồi mẹ bắt đầu dằn dò đi dằn dò lại cho đến mức tôi phát chán, rằng không được chú ý quá mức tới ngoại hình của Hajime.

Mẹ càng nhắc tôi càng thấy phiền toái, đang lúc bận rộn thế này còn bắt mình quan tâm tới một người xa lạ chẳng thân chẳng thích cho đến hết hè, mẹ không đùa đấy chứ. - Tôi nhủ thầm trong bụng. Mẹ biết thừa tính tôi không khéo léo, chỉ có thể làm được từng việc một thôi cơ mà. Đến đó, mẹ tiếp lời:

“Mẹ biết đúng là con đang một mình điều hành cửa hàng rất vất vả. Con mới mở hàng như vậy chưa thể thành thạo được. Thế nhưng em Hajime chỉ

đến thăm có mùa hè này thôi. Dành chút thời gian cho ai đó, chẳng phải đây mới là cách đón tiếp chân thành nhất hay sao?”

Đó là điều hiển nhiên đến quá mức hiển nhiên, nhưng không hiểu sao khi mẹ nói vậy tôi mới ngộ ra “đúng thế nhỉ”.

“Mari, con hãy giới thiệu cho em thật nhiều những nơi hay ho ở thị trấn này. Hãy giúp con bé có một mùa hè không đơn độc. Mẹ sẽ tài trợ tiền tiêu vặt để con làm việc đó. Làm như vậy cũng giúp ích cho thị trấn này đấy. Nghe có vẻ như tầm phào, nhưng thật ra nếu con khắc sâu được cái hay cái đẹp của nơi này vào một người nào đó, thì điều ấy sau này sẽ lớn mạnh lên gấp nhiều lần và quay trở lại bên con dưới một hình thức con không ngờ tới. Và nếu sau khi đã giới thiệu hết một lượt rồi mà nhận ra con và em Hajime không hợp tính nhau, thì lúc đó con có thể toàn tâm toàn ý vào quán đá bào cũng không muộn mà? Đến lúc đó chắc chắn em Hajime cũng có việc gì đó muốn làm một mình hay cũng tìm được người bạn nào đó rồi.”

Mẹ luôn khiến tôi phải giật mình bởi tính cách bộc trực thẳng băng ấy.

Càng nghe mẹ nói, tôi càng cảm thấy mình đã sai và quá hẹp hòi khi nghĩ rằng “Trong cuộc sống hiện đại bận rộn này, phải dành toàn bộ thời gian của mình cho một người chẳng hề quen biết thật là đáng sợ.”

Và mẹ vốn từ xưa đã có chút năng lực thần bí có thể nhìn thấu việc tương lai. Lúc bấy giờ tôi không hề nghĩ những lời mẹ nói lại trở thành sự thật.

Tôi chỉ chợt nhận ra, không biết từ lúc nào mình đã trở nên nóng vội.

Bị dồn ép bởi những công việc hằng ngày, mong muốn có thể dự liệu về mùa hè chỉ đến một lần trong đời này đã khiến tôi tự bó hẹp bản thân mình. Thật ra tất cả thời gian đều thuộc về mình, thế mà tôi lại tự ép nó vào khuôn khổ.

Rõ là tôi mở cửa hàng này để nhắc nhở bản thân, cái kẻ trước kia lúc nào cũng chực bỏ đi đâu đó để thoát khỏi nơi này, thế mà giờ đây tôi lại dần quên đi mình phải vui vẻ đón nhận và cảm thụ đủ đầy những điều xảy ra ở chính nơi đây.

Sự nóng vội đã nhuộm tôi đồng màu với những thứ làm hồng vùng quê này. Nó đã cuốn tôi vào bánh xe quay chóng mặt của thời đại.

Tôi tự kiểm điểm nghiêm túc, và quyết định trước mắt sẽ tiếp nhận Hajime với tâm thế quan sát kỹ cho đến khi hiểu cô bé là người thế nào.

Vào buổi tối đầu tiên Hajime đến nhà, vì chẳng có gì làm nên ăn tối xong, tôi rủ em đi tắm suối nước nóng gần nhà.

Không biết có phải vì căng thẳng không mà trong bữa ăn em cũng im thin thít, chỉ thỉnh thoảng nói vài câu với mẹ - người duy nhất em có gặp từ trước. Cách nói chuyện lại quá lễ phép và có gì đó khách khí khiến mẹ bật cười và bảo, “Ăn tối xong cháu thử ra ngoài với Mari nhà cô xem sao.”

Trước tiên tôi dẫn Hajime đến cửa hàng của mình, sau khi dạo bộ một chút bên bờ biển, tôi thử rủ em đến suối nước nóng. Không ngờ Hajime đồng ý ngay, nên tôi quyết định đưa em đi bằng chiếc xe bảy chỗ cũ xì thân thương.

Đó là một nhà tắm công cộng có bể tắm lộ thiên bằng đá rất tuyệt. Đến đây vào giờ vắng khách hầu như sẽ không gặp phải ai khác. Quả như tôi dự đoán, phòng tắm lộ thiên nhìn ra biển tối đen trong gió đêm chỉ có mỗi hai chúng tôi.

Sau khi trút bỏ hết quần áo, trông Hajime gầy đến đáng sợ. Đó là kiểu gầy của người không ăn uống được gì vì quá đau buồn. Nhìn những dẻ xương chồi ra sau lưng em, tôi cảm thấy buồn hơn rất nhiều so với khi nhìn thấy vết sẹo bỏng.

Ngày xưa khi nhà xảy ra đám cháy, bà Hajime đã ôm choàng lấy che chở cho cháu gái rồi cùng thoát ra bên ngoài. Chính mình cũng bị bao nhiêu vết bỏng, nhưng khi được biết Hajime an toàn, bà đã khóc rạp người và lúc đó mới đồng ý để người ta chữa trị cho mình.

Giờ đây thậm chí vết sẹo bỏng ấy cũng đã trở thành kỷ niệm về bà, vết sẹo chính là Hajime - nghĩ đến đây tôi chợt có cảm giác thân thương với cô bé trước đây chưa từng quen biết.

Một cô gái bé nhỏ dường này lại phải gồng mình đối mặt với thật nhiều vấn đề, phong thái của Hajime dường như rất nhạy cảm, khác hẳn về bản chất so với tôi, một đứa chỉ được cái to xác, dù bị thương khắp mình mẩy vẫn tung tăng lớn lên. Hajime chỉ có cái đầu là to, như thể toàn bộ máu đã dồn lên trên đầu, còn đôi chân khẳng khiu nhìn lúc nào cũng như sắp ngã.

Chắc hẳn mất đi một người luôn đau đầu lo nghĩ cho mình như vậy, cảm giác rất cay đắng. Tôi cũng là một đứa trẻ rất bám bà nên hiểu điều này rất rõ. Không những thế, mất mát ấy lại gắn trực tiếp với đồng tiền, điều ấy quả thực vô cùng khó chấp nhận.

Tôi lúc đó chỉ nghĩ được một điều duy nhất: “Mùa hè này sẽ dành trọn cho Hajime. Mình sẽ không gượng ép mà luôn cố gắng ở gần cô bé.”

Tôi tin rằng tâm nguyện đó sẽ gắn chặt lấy em, rồi sẽ khai hoa vào thời điểm hợp lý nhất.

“Gió mát dễ chịu quá, và biển đêm thật yên tĩnh, thật đẹp.”

Hajime khẽ cười.

“Đúng không? Nếu đến đây vào ban ngày ta có thể thấy cả Shimizu ở phía xa nữa đấy. Khi nào có thời gian chị sẽ dẫn em đi thăm thú thật nhiều nơi. Không phải điểm du lịch nổi tiếng gì đâu, nhưng ở đây có nhiều nơi rất tuyệt để thư giãn đấy. Tất nhiên đấy là nếu em thích.” Tôi nói.

“Mari.”

Đó là lần đầu tiên Hajime gọi tên tôi. Cách gọi không hề ngại ngần mà như thể những người bạn đã quen nhau từ xưa. Đó có lẽ là khoảnh khắc đáng nhớ khi Hajime quyết định mở lòng.

“Gì cơ?”

“Mari, trên người không có manh quần áo nào mà chị ngồi giạng chân như thế, làn da đen bóng ngồi trên tảng đá như dân chài, trông phong độ thật đấy.”

“Vì tính chị xuề xòa thế ấy mà.”

Tôi cười. Dạo gần đây bận rộn nên tôi lúc nào cũng buộc túm tóc lên cao, đồ thì thay phiên hoặc quần bảo hộ hoặc quần bò, áo thì luôn là áo ba lỗ, không những thế da dẻ lại đen cháy như than. Trang điểm cũng qua quýt, buổi sáng tôi đi ra chỗ phơi đồ, những lần quần áo chưa kịp khô tôi

cũng vì lười mà mặc luôn chiếc quần đang phơi còn ẩm rồi cứ để nó tự khô dần.

“Thế nhưng chị có cái gì đó thật phong độ khiến em phải ghen tị.” Hajime nói.

“Cảm ơn em!” - Tôi đáp lời. “Chị thì thấy em trông rất phỗ thị và tinh tế.”

“À đúng rồi, từ mai em sẽ ra giúp chị,” Hajime nói.

“Giúp gì cơ?”

“Còn giúp gì nữa, giúp chị bán hàng í.”

Hajime đột nhiên dứt khoát lạ lùng.

“Không cần đâu. Em là khách mà, hơn thế em đến đây để nghỉ ngơi đúng không? Em cứ nghỉ ngơi thôi.”

Tôi thậm chí chưa bao giờ hình dung tới việc đó. Giờ nghĩ lại, có lẽ tôi đã rất ngoan cố với ý định “một mình mình điều hành cửa hàng”.

“Với lại chị nghèo lắm nên không trả tiền làm thêm cho em được đâu.”

“Hi hi.” Lần đầu tiên Hajime bật lên tiếng cười khẽ.

“Chỉ cần thỉnh thoảng chị cho em ăn đá bào là được mà, được làm việc lòng em sẽ thoải mái hơn.”

“Em ăn bao nhiêu cũng được. Nhưng chỉ khi nào em thật sự có hứng thôi đấy nhé, việc phụ giúp ấy.”

Tôi nói. Chỉ cần đứa trẻ gầy gò tội nghiệp này vui thì tôi có thể chiêu đãi bao nhiêu đá bào cũng cam lòng. Tôi thật sự nghiêm túc nghĩ như vậy.

“Hơn nữa thật ra, em rất thích cửa hàng của chị.” Hajime nói.

“Thật ư? Lúc này em chỉ mới ghé qua một lúc thôi mà? Tại sao em lại thích?” Tôi hỏi.

“Bởi vì cửa hàng của Mari chỉ có toàn những thứ chị thấy hài lòng sau khi đã cân nhắc kỹ, không có những món xirô lèo lẹt, ly tách cũng là thủy tinh Okinawa, tuy mộc mạc nhưng rất đẹp. Được ở trong không gian mà Mari đã dựng lên bằng tất cả tình yêu như vậy lòng em như lắng lại. Em cứ có cảm giác yên tĩnh thanh bình lạ lẫm.”

Đó chính là giây phút cửa hàng của tôi thật sự được ai đó đánh giá.

“Cảm ơn em đã hiểu chị.” Tôi nói.

Không hiểu sao những mảnh vỡ từ những lời nhận xét vô tâm của khách hàng, như một em bé hỏi rằng “sao cửa hàng của cô không có màu đỏ”, hay các bà khách bình luận “sao chẳng thấy ngọt, chẳng ngon lành gì”, “vẻ ngoài trông tầm thường quá, tự nhiên thấy tiếc tiền bỏ ra mua”..., những mảnh vỡ ấy lại găm mạnh vào tim hơn hẳn những lời khen ngợi như “Cửa hàng vừa hiếm có, vị lại ngon không ngọt gắt, vẻ ngoài cũng đẹp” từ nhiều người khác.

Có nhiều lần tôi đã thật sự nghĩ rằng có phải mình quá viễn vông khi cố gắng điều hành một cửa hàng đá bào với những món uống mộc mạc giản dị tại thị trấn quê mùa này. Chính vì thế, những lời Hajime vừa nói khiến tôi cảm thấy như được tặng cho một nơi chốn để yên tâm mở rộng trái tim thêm chút nữa.

Trên đường về, Hajime chỉ vào đầu đĩa trong xe, xin phép nghe nhạc và bật đĩa.

Khúc nhạc buồn vang lên, em khẽ hát theo điệu nhạc.

“Bài hát tên là gì thế?”

“Nắp biển.”

“Cái tên nghe lạ nhỉ.”

“Sau khi bà mất em thường xuyên bị mất ngủ, chỉ có khúc nhạc này không hiểu sao lại thấy rất thân thương, nó đã trở thành bài hát ru cho em đấy. Giờ đây mỗi khi nghe là em thấy lòng dịu lại, vì thế em mang đến đây phòng khi cần dùng đến. Vì nó là bài hát về biển nên được nghe thử bên một bờ biển thực sự chính là nguyện vọng duy nhất của em mùa hè này.”

Chúng tôi vặn to nhạc, mở cửa sổ để gió thổi vào... Đường về nhà mất khoảng thời gian bằng đúng khúc nhạc này. Tôi hình dung Hajime ngồi trong căn phòng tối mờ nghe khúc nhạc ấy. Hình dung trái tim mệt mỏi của em thu hẹp lại, nương theo giai điệu chìm vào giấc ngủ.

Tôi thấy bản nhạc thật khác lạ, tuy nhiên không nói ra.

Vì tôi biết với em lúc này, phải là khúc nhạc thật khác lạ mới được. Phải là những lời ca buồn buồn khẽ xuống từng thớ trái tim đang chìm sâu trong bóng tối kia.

“Bài hát buồn nhỉ.” Tôi nói.

“Vâng, nó thật sự là một bài hát buồn. Nó vừa khéo hợp với tâm trạng bơ vơ vì bị bỏ lại của em, vừa khít cứ như thể có hình dáng con người vậy. Cứ như thể là thời gian xung quanh em không trôi đi được... Cứ như thể chỉ có mình em ngồi yên mãi một chỗ. Vì thế em cứ có cảm giác được ôm ấp, được an ủi mãi trong thế giới lớn thật lớn của bài hát này.”

“Có nghĩa là với Hajime, bài hát này là một nguồn an ủi như thể một lời thần chú, một chương Thánh kinh hay một bài kinh Phật.”

“Vâng. Em có cảm giác chỉ có bài hát này hiểu được nỗi lòng mình. Còn nữa nhé, khi nghe bố mẹ nói sẽ gửi em đến đây cả mùa hè, ban đầu em đã nghĩ ‘Mình sẽ không đi đâu. Mình muốn được tham gia vào tất cả việc của bà.’ Dù ngày nào em cũng hận thù người này người nọ đến mức đầu đau nhức, muốn ngủ mà không thể ngủ được, thế nhưng em vẫn muốn can dự vào chuyện của bà. Ấy vậy mà, khi nghe nói ở đây có biển, không hiểu sao lòng em lại có chút biến chuyển. Có lẽ trong mùa hè này, em sẽ không thể nào đóng được nắp biển và kết thúc mọi chuyện, nhưng tự dừng em muốn đến gần biển như ca từ trong bài hát này. Em muốn được ngắm trăng, được ngắm hoa. Chỉ là muốn được làm điều gì đó thế thôi.”

“Nếu vậy thì bài hát này chính là duyên do đưa em đến đây, thật là may quá.” Tôi nói.

“Chắc chắn em ở đây sẽ tốt hơn sống như những ngày qua.”

Hajime thu mình lại, tôi luyện bản thân thật đanh thép và gắng gượng hết sức để sống, càng nghĩ tôi càng cảm thấy khâm phục em vì dám đến thị trấn điêu tàn xa lạ này, vì đã tin tưởng cậy nhờ đến tôi, người chưa từng quen biết.

Theo như lời mẹ kể, từ sau khi bà mất, em hầu như không ra khỏi nhà, hầu như chẳng ăn uống gì, mối quan hệ với những người họ hàng mà trước khi bà qua đời không thể hình dung ai là người có lòng tham, ai là người không màng của cải giờ ngày càng xấu đi, em trở nên hoài nghi không còn tin tưởng ai được nữa. Em sợ nghe tiếng điện thoại, sợ khách đến thăm nhà và ngày càng gầy rộc đi.

Mùa hè này của em có lẽ là mùa hè buồn đau với một trái tim mệt mỏi. Đó là điều không ai có thể làm gì để thay đổi được. Thế nhưng chỉ cần nổi

buồn đó có thể hòa tan vào mỗi ngày trong thời gian ở đây cũng tốt... Dù vẫn là người lạ chưa hiểu rõ về nhau, nhưng tôi thầm mong từ tận đáy lòng điều ấy sẽ thành hiện thực.

“Em cứ nghĩ mình sẽ buồn khi ngắm biển đêm...”

Hajime thì thầm.

“... thế nhưng không hiểu sao khi hít thở tử tế lần đầu sau bao ngày, đột nhiên em cảm nhận được mùi thơm của thủy triều chị ạ.”

Và rồi sau ngày hôm ấy, Hajime thật sự đã đến trông cửa hàng.

Em làm việc cần mẫn nhanh nhẹn, sự chăm chỉ nhiệt huyết khiến tôi phải nể phục. Cách giúp đỡ mộc mạc, yên lặng và rất kiên định như thể đang cố xua đi điều gì đó.

Và trên đường về chúng tôi nghỉ chân dưới cây liễu. Khi tôi ngược nhìn lên, Hajime cũng nhìn theo cứ như thể đã quen làm thế từ rất lâu rồi. Cây liễu có lẽ đã ở mãi đây từ trước khi tôi sinh ra, cho đến tận sau khi tôi mất đi, chắc nó sẽ mãi đứng đưa dịu dàng như thế. Cây liễu dường như hoàn toàn không bận tâm khi có thêm một người, chỉ không ngừng thả cho lá nhảy nhót trong gió, êm ả, dịu dàng.

Tiếng chúng tôi chuyện trò về những việc xảy ra, những điều bận rộn trong ngày, hòa với tiếng nước sông chảy. Ánh sáng chói chang cũng nhạt dần, bầu không khí nóng cũng bị xua đi bởi gió chiều. Đây là lần đầu tiên tôi có thể chia sẻ cùng ai đó cái mệt mỏi đặc trưng sau một ngày tập trung làm việc vất vả. Từ trước đến nay chỉ toàn làm một mình, nên tôi thấy có cái gì đó bền lên chưa thể nào quên được.

Mùa hè đã bắt đầu như vậy đấy.

Hajime có thói quen uống cà phê loãng vào buổi sáng.

Buổi sáng khi tôi tỉnh giấc, em đã ở trong bếp tự lúc nào. Chăn chiếu đã được gấp gọn gàng, quần áo tóc tai cũng rất chỉnh tề. Khác xa với tôi còn

trong bộ quần áo ngủ, tóc tai bù xù và chăn chiếu thì vẫn in nguyên dấu sau khi tôi bước ra khỏi giường.

Hajime sống cùng bà từ bé, bố mẹ đều đi làm nên em được rèn cặp rất nghiêm khắc từ những việc nhỏ nhất trong sinh hoạt.

Mỗi lần tôi bước vào, gian bếp luôn sực nức mùi cà phê loãng em pha.

Ở phố biển, chỉ đến tối mùi thủy triều mới quện nồng trong gió. Buổi sáng trời chuyển khô cong, cứ nóng lên dần dần tới mức ta phải thấp thỏm dự đoán xem hôm nay trời sẽ nóng đến mức độ nào.

Bên ngoài cửa sổ, quần áo mẹ phơi ngập trong ánh nắng chói chang. Mấy bộ quần áo rồi sẽ nhanh khô. Chúng hút năng lượng tuyệt vời của buổi sáng tràn trề xung quanh, hút trọn ánh sáng vào từng thớ vải đến khi khô giòn mùi thơm của nắng.

Vết sọc bóng của Hajime trông càng đậm và tàn khốc hơn dưới ánh sáng ban mai. Tôi cầm cốc đến xin chút cà phê.

Chúng tôi thường ngồi ăn bánh mẹ nướng hay nhấm nháp đồ ăn thừa hôm trước và im lặng uống cà phê. Em bỏ thêm rất nhiều đường mía, tôi thì chỉ cho thêm sữa.

Khung cảnh đó chẳng có ý nghĩa gì đặc biệt, nhưng không hiểu sao cứ lưu lại thật sâu trong trái tim tôi.

Mỗi khi nghĩ lại mùa hè này, tôi luôn nhớ về cái cảm giác ấy trước tiên.

Cơ thể còn uể oải, cái đầu còn ngái ngủ, vết bóng của Hajime trong ánh nắng, mùi cà phê, những món quần áo khô dần trong sắc nắng lấp lánh.

“Mỗi một lần xuống biển, em đều thấy như có chút gì khỏe hơn, lại như có chút gì được thanh lọc bớt.” Hajime nói.

“Đây là lần đầu tiên trong đời em bơi hăng ngày, nhưng chẳng hiểu sao em có cảm giác mình khỏe hơn. Em chẳng biết diễn tả sao cho chị hiểu.”

Vì tôi, không giống những người dân bản xứ khác, cũng thuộc tuýp hay đi bơi một mình ở biển nên rất vui khi nghe em nói vậy.

“Em không cố quá sức đấy chứ?”

“Không mà.”

“Thế thì, chúng ta cố gắng ngày nào cũng đi bơi ở biển nhé, giống như những người đi chữa bệnh ở suối nước nóng ngày nào cũng tắm suối nước nóng ấy,” tôi cười. “Hãy đi thật chăm chỉ, cần cù vào.”

“Liệu em có đen được như Mari không nhỉ.”

“Chị thì đen cả vào mùa đông cơ. Tại tích lũy nhiều năm mà.”

“Nếu em đen hơn thì có khi vết sẹo bỏng này sẽ không quá nổi bật nữa nhỉ.”

“Nếu em mà đen đến mức ấy thì da sẽ bị cháy nắng rất nguy hiểm đấy. Một mùa hè chưa đủ đâu. Muốn được như vậy phải về đây thêm nhiều lần nữa.”

Rồi chúng tôi thường đi bơi vào những lúc nghỉ giải lao giữa công việc. Chúng tôi thay nhau vào góc trong cửa hàng thay quần áo, đi bộ qua rừng thông, lao vào biển đang mở rộng ra trước mắt. Khi cơ thể đắm mồ hôi trở nên mát lạnh cũng là lúc những mệt mỏi buổi sáng như tan đi trong biển. Bơi thả lỏng cơ thể, ăn nhanh miếng cơm nắm, vội vội vàng vàng thay quần áo và chờ những vị khách đến mua món tráng miệng sau bữa cơm trưa.

Và mỗi ngày sau khi cửa hàng đóng cửa cùng những ngày nghỉ, chúng tôi lại bơi cho đến tận khi mặt trời lặn. Được ánh mặt trời hâm nóng suốt cả ngày, nước biển ấm hơn hẳn. Khi ánh sáng nhuộm mây thành những sắc màu rực rỡ chóng mặt ở đằng xa, chúng tôi xuống với biển đã được ánh mặt trời hâm nóng suốt cả ngày.

Đó là một cảm giác tuyệt vời không gì tả nổi. Cái cảm giác khi cơ thể tự nhiên hòa vào nước, bởi không có một chút khác biệt nào giữa nước và không khí.

Khi ở trong lòng biển, Hajime trông như một sinh vật của biển, hình hài di chuyển trong làn nước trông thật tự nhiên. Mặc dù bộ đồ bơi làm lộ ra rõ hơn những phần cơ thể có màu sắc khác thường, nhưng không hiểu sao trông lại hợp mắt hơn hẳn so với lúc những mảng màu đen trên cánh tay thò ra từ dưới áo cộc, hay khi mí mắt khác màu lộ ra dưới chiếc mũ trắng trong suốt.

Lần nào soi vào những tảng đá lớn trong vịnh chúng tôi cũng thấy có một vài sinh vật nào đó. Những chú cá là cư dân của biển, chúng tôi là những kẻ xâm nhập đang nhòm ngó vào nhà người ta. Ở cùng một mỏm đá lúc nào cũng có những loài giống nhau sinh sống, nào là cua, nào là cá lịch, cả những chú mực cũng bơi qua lại. Mỗi lần chúng tôi định giơ tay ra chạm vào, lũ mực lại phun mực rồi trốn đi mất, bỏ lại chúng tôi một thoáng không thể nhìn rõ mặt nhau trong làn nước.

Tại sao ở những thế giới khác nhau mà các sinh vật vẫn sống, vẫn sinh hoạt như vậy?

Tôi thấy những sinh vật nhỏ bé ấy thật huyền bí. Lần nào cũng vẫn những loài ấy, dần dần chúng quen với chúng tôi và không còn lẩn trốn nhiều nữa. Điều kỳ lạ ấy đối với tôi cứ như thể một kỳ tích.

Mỗi khi mắt chạm mắt, những sinh vật ấy cũng nhìn về phía tôi. Rõ là tôi đã nhìn thẳng vào những đôi mắt tròn xoe ấy. Khi hai bên nhìn sâu vào nhau, sẽ thấy ở đó tồn tại hai tâm hồn sống. Chúng và tôi trong phút chốc bỗng trở thành một cửa sổ. Dù chúng tôi sống ở những nơi khác loại với nhau, mặc dù kích cỡ cũng không tương đồng, dù hai bên thậm chí còn không thể thở nổi trong thế giới của đối phương, ấy thế mà chúng tôi đã có thể nhìn thẳng vào nhau, đã có thể chấp nhận nhau. Tôi hoàn toàn không hiểu cơ chế nào đã khiến điều này xảy ra được.

Dần dần chúng tôi thấy chớm lạnh, không khí trong và ngoài làn nước bắt đầu phân rã làm đôi. Ánh sáng vàng rọi lên những mảng xanh của núi, mây chuyển sang sắc hồng. Cứ đến giờ ấy là chúng tôi tự muốn rời khỏi biển, chẳng thèm nhìn đồng hồ. Và rồi chúng tôi kéo lê cơ thể bị trọng lực trì nín xuống và trở về với một trái tim nhẹ bẫng. Sau khi về nhà, tắm xả dưới vòi nước nóng, cảm thấy mình giống như bắp ngô vừa luộc, chúng tôi thường ngủ quên trước khi kịp ăn tối trên chiếu tatami trong căn phòng điều hòa mát lạnh vì đã mệt nhoài.

Ngày nào âm sắc rề rề của điệu nhạc báo giờ phát ra từ loa công cộng cũng vang vọng không gian. Nó sơn phết lên bóng tối, lẫn vào tiếng sóng. Trong màn ý thức đặc sánh khi vừa tỉnh, thậm chí âm thanh ấy cũng tựa như một điệu nhạc du dương ngọt ngào.

Lần nào choàng tỉnh, tôi - một đứa có tư thế ngủ rất xấu - cũng đều đã rơi ra khỏi gối. Mặt còn hằn những hoa văn trên chiếu đau rát. Và lúc nào cái dáng ngủ của Hajime cũng đập ngay vào mắt. Em luôn cuộn tròn lại trong giấc ngủ.

Dáng ngủ nhỏ bé, trắng tinh như thể một nắm đường cát.

Trưa thứ Tư quán nghỉ, cũng có lúc chúng tôi đến uống trà tại khách sạn của bố. Vì bố tôi làm việc ở đó từ những ngày mới khai trương nên hầu hết mọi người đều thân mật hỏi chuyện khi thấy tôi. Cũng có khi chúng tôi được mời dùng trà miễn phí. Chúng tôi thường nhẩn nha thưởng thức trà tại sảnh có điều hòa và chuyện trò bâng quơ.

Không hiểu sao chúng tôi có thể trò chuyện nhiều đến thế. Chúng tôi nói về những việc nhỏ nhoi không đầu cuối rồi cười với nhau, cũng có khi cả hai cùng im lặng.

Và tất nhiên cái khách sạn lâu đời này cũng không còn được như lúc hưng thịnh nhất. Hình như họ không có tiền thay lại thảm, nên mặc dù luôn được dọn dẹp sạch sẽ nhưng trông toàn cục vẫn có một màu xin xin.

Cũng có nhiều khi khách chỉ đọc hai chúng tôi.

Ngày xưa thậm chí người ta còn phải xếp hàng đợi để được ngồi ở sảnh này, lúc nào lũ trẻ cũng chạy quanh tấp nập. Nơi đây cũng thường có các loại đồ uống mới hay tổ chức các sự kiện thủ công vui như hội. Thế nhưng bây giờ họ chỉ lặng lẽ phục vụ những món phổ biến nhất. Thậm chí món đá bào do mất công chế biến cũng bị bỏ luôn. Mặc dù vậy khách sạn này vẫn thuộc loại khá tốt, nó có cái phong vị khó có thể biểu đạt bằng lời.

Chủ khách sạn vốn là người có thể lực trong vùng, xuất thân từ dòng dõi địa chủ. Ông không thích những việc khuất tất, luôn cố gắng gìn giữ môi trường xung quanh, nghe nói ông đã tính toán rất cẩn thận cả việc xử lý rác và nước thải, đầu tư rất nhiều tiền khi xây lên khách sạn này. Bố tôi vốn là nhân viên tiền sảnh của một khách sạn ở Tokyo, đã được rất nhiều nơi mời

về những nỗ lực tâm huyết của ông chủ nơi này nên dù lương thấp vẫn tiếp tục làm tại đây không bỏ.

Vì đồng nghiệp của bố cũng toàn những người mộc mạc ở trong vùng nên họ không có cái xô bồ hay kiểu chụp giật muốn chặt chém khách hàng. Nếu như khách sạn có khuyết điểm nào, có lẽ chỉ mỗi việc món mì ở quầy chán không tưởng nổi. Thế nhưng quán mì đó do đời thứ hai của tiệm mì lâu đời trong vùng phụ trách, nên chẳng ai có ý định đề nghị cải thiện.

Nhiều người cho rằng trên đời không có gì là đẹp đẽ, thực ra những điều đẹp đẽ vẫn tồn tại một cách khiêm nhường và thật giản dị.

Ở cửa sau khách sạn này có nuôi mấy mẹ con mèo hoang, nhưng chẳng ai phàn nàn mất vệ sinh hay không được phép, hay nếu số mèo tăng lên sẽ rất gay go. Mọi người góp tiền lại cùng nhau lén nuôi. Buổi tối lũ mèo thường ngủ trong thùng các tông thỉnh thoảng đổi một lần, đặt trong lùm cây để không bị lộ. Mỗi khi có bão, người trực đêm lại ra thăm lũ mèo. Cảm giác thong dong thường thấy ở các vùng quê vẫn còn đọng lại rất rõ ở nơi này.

Chỉ cần vòng ra cửa sau ta sẽ thấy mấy con mèo quen thuộc bu lại, nếu khéo léo thậm chí còn có thể vuốt ve chúng. Khách nghỉ lại cũng chẳng ai ý kiến gì. Trong số các vị khách, một số người thích mèo còn vui mừng được gặp chúng mỗi lúc dạo bộ. Một số khách quen còn góp tiền nuôi mèo, họ mừng rỡ khi thấy những con mèo năm ngoái lớn lên, đau buồn khi có con mèo nào đó mất đi.

Ấy thế nhưng vẫn chẳng có ai vì thế mà ngăn chặn được mọi thứ cứ điều tàn đi. Toàn thị trấn đều tàn lụi dần, chẳng thể làm gì khác được. Còn nghe đồn rằng không biết chừng cả khách sạn này cũng không duy trì được lâu nữa.

Cứ nghĩ lại khoảng thời gian nhộn nhịp trước, khi chắc hẳn không ai ngờ sẽ có ngày nay, tôi lại thấy đau lòng. Gia đình nào, cặp tình nhân nào cũng muốn đến đây để làm dày thêm kỷ niệm. Tôi cảm thấy khách sạn này đang đau đớn tiếc nhớ điều gì đó tựa như trong cuốn *The Shining*^[1].

“Chắc hẳn các tòa nhà tồn tại lâu dài vì được hút những niềm vui, niềm hạnh phúc tỏa ra từ mọi người. Thì đấy, chỉ cần ta không chăm chút là chúng lập tức trở nên rất u buồn.”

Nghe tôi than thở, Hajime khẽ lắc đầu và nói:

“Đúng là ở đây mang cảm giác cũ kỹ nhưng vẫn chưa phải cảm giác đang hấp hối, nên em nghĩ là vẫn chưa sao. Em thấy ở đây thanh bình rất thích. Cây cối cũng chưa héo mà. Nghe đâu những nơi sắp bị phá bỏ, trước hết sẽ mất đi những người có đủ thanh thản mà để tâm chăm chút cho cây cỏ đã.”

Tôi thầm thán phục vì những lời em nói, đúng là cháu của một người bà yêu thích nghệ thuật làm vườn.

“Thế nhưng chị vẫn ước giá mà em từng đến đây từ lúc nhận nhiệm vụ. Lúc thị trấn của chị còn mang đến cảm giác có thể chạm vào từng hạt náo nhiệt căng mọng ấy. Buổi tối chỉ đi trong phố thôi mà có cảm giác như đi trải hội vậy. Chị đã nghĩ thật may mắn vì được sống ở một thị trấn du lịch. Chị còn thích hơn nữa khi mùa thu đến, người dân trong vùng sau một mùa hè bận rộn thở phào nhẹ nhõm và mang dáng vẻ gì đó hơi cô quạnh. Giá mà chị cho em thấy được những cảnh đó.”

Giờ đây có nói những điều đó cũng chẳng thay đổi được gì. Vì thị trấn đã đi hết con đường cần phải đi và đã trở nên như vậy. Thế nhưng tôi vẫn cứ phải nói với em. Vào khoảnh khắc chân trời xa xăm hút nốt những lấp lánh cuối cùng trong ánh sáng, giờ phút khuôn mặt chúng tôi dần chìm đi trong bóng tối mờ.

“Ngày xưa san hô cũng sống, mà chỉ cần nhặt vỏ ốc lên là chắc hẳn trong ấy có sinh vật sống, không ốc mượn hồn thì cũng là một con ốc thật, bây giờ tất cả đều chết hết. Lòng biển đã bị nhuộm xám đi rất nhiều.”

“Thế à... Dù sinh vật vẫn còn nhiều như thế? Thế mà ngày xưa còn nhiều hơn nữa à?” Hajime ngạc nhiên.

“Ừ, xưa lũ cá tí xíu tụ thành đàn dưới mọi tấm gỗ mục, sò ốc bám đầy trên các tảng đá, có cả những con bọ thuyền nữa. Cua bò hiên ngang ngoài đường rồi bị xe cán qua. Giá mà chị có thể dẫn em về thời điểm ấy. Không hiểu sao chúng lại biến mất? Chúng đã biến đi đâu nhỉ? Chúng chết hết rồi

sao? Không biết có phải vì rò rỉ nước thải, hay do người ta xây đê xa bờ ngoài khơi khiến nước đục đi hay không? Hay giờ đây khắp thế giới ở đâu cũng trở nên như vậy?”

Tôi nói. Vừa nói vừa cảm thấy như muốn khóc. Tất cả đều là những sinh vật bạn bè của ấu thơ tôi. Chắc chắn lũ lợn rừng trong núi cũng giảm đi, lũ chuồn chuồn cũng không còn nhiều như xưa nữa. Ngày xưa bướm bướm thậm chí còn bay lượn rợp trời nhuộm xanh cả một dải bờ cát, vậy mà...

Nhặt một mảnh san hô vỡ, Hajime khẽ nói:

“Nếu vậy thì tất cả những thứ này là xương phải không? Là tàn tích đúng không? Em không tin nổi lại có chuyện đáng buồn đến thế.”

Một ngày nọ khi đang đi dạo, chúng tôi nhìn thấy một thứ chỉ có thể là óc người đặt trước hiên nhà bác ngư dân tôi quen. Vật ấy khô cong, trắng xóa trong ánh nắng nhưng trông giống hệt bộ óc người khổng lồ.

“Kinh quá, nhìn kiểu gì cũng chỉ có thể là óc người!”

Hajime nấp sau lưng tôi.

“Làm gì có chuyện ấy, ai lại dám phơi óc người ở nơi hờ hênh thế này.”

“Nhưng nhìn thế nào cũng chỉ có thể là óc của con gì đó.”

Tôi bấm chuông ngôi nhà đó, gọi bác gái ra.

“Đây là cái gì ạ?”

Nghe tôi hỏi, bác ấy sau một tràng cảm thán ôi chao tôi đã lớn đến thế này rồi cơ à liền trả lời:

“Cái này được người trong vùng gọi là san hô óc người, chồng bác nhặt về vì bảo lâu lắm mới nhìn thấy cả khối san hô nguyên vẹn thế.”

Hajime có vẻ rất sốc, trên đường về chỉ im lặng ra chiều suy tư lắm.

Trời về chiều gió mát hơn một chút. Và mặc dù còn lâu mới sang thu nhưng chuồn chuồn đã bắt đầu bay lượn. Những đám mây trên cao cũng biến hóa hơn, không chỉ đùn lên từng tầng từng tầng.

“Mình đã trông thấy một thứ khủng khiếp. Ôi mình đã trông thấy một thứ khủng khiếp.” Hajime nói.

Em áp tay vào miệng, có vẻ như thật sự đang nghĩ như vậy.

“Em đang nói về san hô óc người à?” Tôi hỏi.

“Vâng, chính nó.” Em đáp. “Bởi vì chị nghĩ xem, nếu cái đó thật sự hiển nhiên có trong biển, thì rốt cuộc con người là cái gì? Cái ở trong này ấy...”

Vừa nói em vừa lấy tay chỉ vào đầu mình.

“Bởi vì chúng có cùng hình dáng ấy.”

Tôi thấy ngạc nhiên vì bản thân cũng suy nghĩ hết như vậy. Em đang cố diễn đạt một cách mạch lạc những điều đang diễn ra trong đầu tôi. Hình dáng giống nhau nhất định phải mang một ý nghĩa nào đó. Nhưng tôi cứ có cảm giác đó không chỉ là một phép so sánh đơn giản. Có quá nhiều bí mật, chúng xuất hiện quá nhiều, chỉ nghĩ đến trên đời có những điều như vậy tôi lại thấy chệnh choáng.

Ngày xưa tôi thường hay thắc mắc rất nhiều, thế mà không biết tự bao giờ bản thân đã dừng hẳn việc băn khoăn suy nghĩ. Cái nhìn tươi mới của em đã đưa tôi trở về với ấu thơ tôi.

Khi triều rút, trên những tảng đá trong vịnh hiện ra một thế giới không hình dung nổi.

Chỉ cần đi quá khu vực tắm biển một chút vào sâu trong bãi đá, ta có thể thấy những thứ tương tự vẫn đang gồng gượng trụ lại. Chúng tôi thường giẫm lên những con bọt thuyền khi đến nhóm vào bãi đá với tâm trạng vừa hồi hộp vừa hơi rờn rợn.

“Đáy nước ở đây rất đậm, cứ như mô hình thu nhỏ của thế giới trước khi con người sinh ra vậy.” Hajime thường nói như thế.

Trong nước biển động tại các hố trũng có vô vàn cua và cá nhỏ sinh sống. Chúng tôi cũng thường thấy nhiều con sứa dài bé tí, cả những sinh vật phù du trong suốt dưới ánh sáng. Những con hà không cuống, hà có cuống bám dính vào theo những hình thù kỳ quái tạo thành hoa văn, ở dưới một chút con cầu gai đang giương gai sắc nhọn.

Không hiểu ở dưới lòng biển sâu hơn mà con người không thể đặt chân đến còn có những sinh vật như thế nào nhỉ?

Tôi thường tưởng tượng ra chúng. Tưởng tượng ra độ sâu, sắc xanh, cảm giác hơi ghê rợn, tưởng tượng ra cái thế giới không tiếng động, không có cả

không khí. Những loài sinh vật tôi chưa từng biết vẫn bền bỉ sinh tồn ở đó. Một nơi tôi thấy không khác gì vũ trụ.

Chúng ta nhòm xuống từ trên cao đắm đắm quan sát cuộc sống của những sinh vật ấy, là những kẻ xâm lược, là người ngoài hành tinh. Chúng ta chỉ đang từ phía trên nhòm ngó cuộc sống ở nơi ấy.

Thật là kỳ diệu khi hằng ngày, hằng năm đều có thể gặp những con mực, con cua, cá sọc dưa, cá thần tiên tại cùng địa điểm cũ.

Mặc dù con người cũng tương tự vậy, nhưng thường họ không nhận ra điều ấy kỳ diệu đến thế nào. Những cây hoa anh đào năm nào cũng nở đúng dịp dễ khiến con người ta coi đấy chỉ là cảnh sắc bình thường. Bà lão trong căn nhà đằng sau luôn ở đó mỗi khi ta đến thăm. Mỗi lần ta mang quà sang biếu, cũng giống như bà mang mút quả tỳ bà tự làm đến cho ta hằng năm, ta nói “cháu chào bà” thật to ở hiên nhà là bà lại ra đón. Những món đồ trang trí phủ bụi làm bằng gỗ mục dặt vào bờ vẫn luôn ở đó không thay đổi.

Thế nhưng thật ra, có thể gặp nhau hằng ngày như vậy là một kỳ tích không gì đong đếm được. Nó cho thấy mỗi bên đều đang sống tốt. Mặc dù không hứa hẹn gì nhưng cả hai bên đều ở cùng một nơi. Chẳng phải vì ai quy định. Phải chăng chính vì các vị thần biết rằng con người sẽ khổ sở nếu nhận ra mọi thứ trên đời này thực sự rất mong manh, nên mới ban cho chúng ta một cơ thể trải qua được khoảng thời gian đủ dài để lãng quên, để có thể không nghĩ quá nhiều?

Cán cân giữa từ bi và tàn nhẫn trên cõi đời này lớn hơn rất nhiều so với những gì ta hình dung được. Nó to lớn đến mức con người chỉ có thể bơi bên trong, giạt mình sừng sốt và rồi chấp nhận.

Có vài lần, vì muốn Hajime có thêm trải nghiệm đó, chúng tôi bơi ở biển giữa đêm đen.

Nước lạnh hơn một chút so với ban ngày, đen kịt như màu mực xăm vào cơ thể, ấy thế nhưng chỉ cần cử động đôi tay là những luồng tia phát quang lại lóe sáng lên chỉ lối. Chúng tôi vung tay qua lại như nhập đồng. Ánh

vàng trôi đi trong màn đêm khác nào phản ánh sáng bao quanh các nàng tiên, cái khoảnh khắc ấy đọng mãi trong tâm trí.

Cái phản ứng như mơ sinh ra giữa sinh vật sống với sinh vật sống ấy, khiến chúng tôi cũng say sưa tựa trong cảnh mộng.

“Lần đầu tiên em được chứng kiến điều kỳ lạ thế này.” Em nói trong khi vẫn đang sải tay bơi trong nước. Uyên chuyển như loài cá.

Quả như vậy, trên đời có những loài sinh vật chỉ phát sáng trong biển đêm, rồi còn được bơi với chúng, chỉ nghĩ đến thôi cũng đủ khiến cho ta thấy vừa rờn rợn vừa tuyệt diệu.

Thật tuyệt vời. Chỉ sống trên đời thôi cũng có quá nhiều điều kỳ diệu. Nếu mùa hè này chỉ chăm chăm nghĩ đến việc điều hành quán đá bào, chắc hẳn sau này tôi sẽ không thể nhớ lại mình đã từng có cảm giác này.

Tôi thật sự thấy may mắn vì Hajime đã đến đây.

Mỗi một cảm xúc kỳ diệu ấy lại làm phong phú hơn con người tôi, làm mắt tôi thêm long lanh, làm mỗi ngày của tôi bớt đi đơn điệu. Và tôi hiểu rằng điều ấy, bằng cách nào đó, đã hợp lại từ nhiều góc độ hỗ trợ cho công việc ban ngày của mình.

3

Vì muốn chỉ cho Hajime cây long não thần khổng lồ nên tôi đã quyết định đi viếng đền sau bao năm không đến, quả nhiên cả khu đền cũng đã lụi tàn. Người ta đang xây dựng gì đó thay vào, nhưng bầu không khí náo nhiệt không còn nữa, chỉ toàn rác và hầu như chẳng có mấy người qua lại. Dù ngôi đền nằm ở khá xa khu phố chính, nhưng thấy nó lụi tàn đi tôi lại càng buồn hơn.

Tôi thấm thía nhận ra, dọn dẹp là việc làm khi ai đó muốn làm sạch nơi nào đó vì tình yêu vô bờ bến dành cho không gian đó. Nếu chỉ làm cho có thì sự hời hợt ấy sẽ lộ ra ngay, dù là cây, hay con người, động vật hay không gian, chỉ cần nhìn thôi ta cũng biết người ấy vật ấy có được nâng niu hay không.

Những cửa hàng xung quanh từng rất nhộn nhịp đúng như không khí cần có trên đường vào viếng đền, nay dường như đang phải cố bám trụ, buôn bán rất cầm cự.

Chỉ có cây long não thần có dây thừng quấn quanh thân cây to lớn là vẫn rậm rạp, tán lá dày khít như không hề biết có điều gọi là tàn lụi.

Có một đạo người ta cải tạo nhà tắm công cộng ở gần đây làm điểm thu hút khách du lịch, tôi thường tranh thủ mỗi khi đi dạo buổi chiều đến tắm ở đó, nhưng giờ đây cũng chỉ thấy lác đác vài khách. Mặc dù như vậy, vẫn không phải là không có chút gì dịu ngọt trong bầu không khí u buồn bao quanh sự vật đang dần đi về chốn điêu tàn. Ra là vậy, mọi vật sẽ dần héo khô đi như thế này... Cả thị trấn này cũng vậy.

Đột nhiên cảm thấy thấu suốt đến lạ, tôi lặng ngắm những cây chuối mọc chen vai thích cánh tại quả núi sau đền.

Hajime nói:

“Giá mà em được sinh ra và lớn lên ở đây, được cùng đi viếng đền đầu năm với chị...”

“Ở đây không phải toàn điều hay ho đến thế đâu, không hẳn là chỗ nào cũng tuyệt, không hẳn là người nào cũng tốt, chỉ là đã có thời mọi thứ thích hơn hẳn bây giờ mà thôi.”

“Chị nói đúng. Đến giờ em chỉ toàn gặp người tốt nên cứ có cảm giác mình đang là khách du lịch.” Em cười.

“Có cả những người khó chịu lắm đấy. Có người chuyên chọc ngoáy khi thấy thanh niên đi tắm nhà tắm công cộng, hay có gia đình tan tác cả vì chiến tranh giữa nàng dâu và mẹ chồng, có những chỗ như phòng giam của biệt phủ, có người bôi rác để tọc mạch về nhau, hay có những bà già ngồi tắm nắng trước cửa hàng và cả ngày chỉ nói xấu người khác nữa...”

“Ra là vậy, quả là ở đâu cũng có những người như vậy chị nhỉ.”

“Đúng đấy, dần dần đến cả nét mặt họ cũng biến dạng, nhăn nhúm khổ sở trông cứ như thể những con yêu tinh goblin màu xanh lục ấy. Mặt họ quạu quọ co rúm lại, nên chắc hẳn bị cái gì đó ám rồi.”

Nghe tôi nói, em cười và lặp lại, “Yêu tinh goblin.”

Khi mở cửa hàng đương nhiên có những lúc phải tiếp xúc với những người như vậy, cũng có lúc tôi gặp phải sự công kích vô căn cứ nhưng chỉ cần tiếp họ với tư cách người bán hàng, và chỉ cần mình bỏ qua không thêm chấp những con người bị ám đó thì mọi chuyện cuối cùng cũng đâu vào đấy.

Nếu coi biển và ánh sáng là mặt phải của thị trấn, thì những yêu tinh liên tục được sản sinh ra chính là mặt trái của nó. Cái nào cũng là hình hài của thị trấn này, tồn tại chung với nhau thành một khung cảnh.

“Với những người như vậy thì ta phải làm sao?” - Hajime hỏi. - “Vết bồng của em cũng gặp phải nhiều sự vụ tương tự như vậy.”

“Ngay từ đầu mình cứ xác định rõ rằng họ thuộc về một thế giới chẳng liên quan và hạn chế tiếp xúc hết mức có thể là được mà? Bởi vì chị không còn thấy những người ấy giống con người nữa rồi. Mắt của họ trông kỳ lắm. Chị thật sự chỉ thấy họ giống mấy con goblin xấu xí thôi.”

“Quan điểm của Mari lúc nào cũng súc tích rõ ràng nhỉ.” - Em nói. - “Nếu em được như chị, có lẽ em đã không phải đến trốn ở đây.”

“Không hẳn là thế đâu. Mà hơn nữa nếu xảy ra va chạm những người ấy sẽ lì lợm đeo bám ta khủng khiếp lắm, nếu mà thế chắc chắn chị sẽ thua cuộc. Tuy nhiên có điều này chị có thể nói rõ, ngày xưa thật sự nơi đây rất vui, vui đến mức chị nghĩ nó như một vùng đất diệu kỳ nơi biển và núi biến đổi hằng ngày, thế nên cho dù có những chuyện đáng chán như vừa kể, chị cũng hoàn toàn không bận tâm gì hết. Thời tiết không ngừng biến đổi, khí hậu tuyệt vời... Tất cả đều đầy ắp sung túc đến không thể ôm ấp xuể. Và những điều tươi đẹp như ánh chiều hoàng hôn hay bầu trời sau cơn bão đều được ban phát bình đẳng cho mọi người, kể cả xấu tính đến đâu. Những ngày đẹp trời không thể hình dung được ấy một năm có tận mấy lần, sự biến đổi màu sắc của ánh sáng, của biển, của trời tuyệt vời đến nỗi ai cũng có cảm giác mình đang được ban tặng một cái gì đó.” Tôi nói. “Chính vì thế nên giờ đây, không chỉ có thiên nhiên mỗi ngày một bị phá hủy thêm mà mọi người còn kém vui vì không thể đánh bắt cá lớn, nguồn thu nhập không được dồi dào như xưa, tâm trạng cũng bức bách khác xưa nhiều.”

“Có nghĩa là ngày xưa tốt đẹp hơn hả chị?”

“Tất nhiên một phần là như vậy, phần nữa là thời bấy giờ mắt nhìn thế giới của chị còn trong trẻo. Nhưng mà có lẽ chị buồn vì những người sống ở đây dường như đã buông xuôi cả rồi. Bởi vì chị không nghĩ cứ thế này mà được. Chỉ mới ít lâu trước đây thôi, cả thị trấn vẫn còn cùng cố gắng. Nhưng có lẽ từ đợt khủng hoảng kinh tế, có cái gì đó đã dần biến đổi từng chút một. Chuỗi cửa hàng lớn lần lượt được dựng lên, cái gì cũng tiện lợi hơn nhưng hai cửa hàng đá bào đã phải đóng cửa, khách du lịch giảm đi làm các cửa hàng đồ khô cũng giảm bớt. Cứ từng sự việc con con tích tụ lại như vậy. Có một quán ăn giản dị ở cảng, phục vụ cơm thức với cá gỏi ướp xì dầu rất nổi tiếng, cả nhà chị và mọi người xung quanh đều coi việc đi hết con đường khá xa trong cái nóng để đến đó ăn là một niềm vui thú mùa hè. Món cà ri ở đó chẳng hiểu sao ngon lắm, họ cho rất nhiều thịt băm vào, giống kiểu cà ri thịt băm Keema ấy. Thời còn học đại học, cả mùa hè chị cứ đi đi về về cái quán ấy chỉ để ăn cà ri và uống bia tươi, vì thế mà giảm cân được đấy. Chỉ một quán ăn như vậy thôi mà tất cả đã khác hẳn.”

“Cái quán ấy không còn nữa ạ?” Em hỏi.

“Gia đình họ quá tử tế, món ăn lại quá ngon nên buôn bán phát đạt quá mức, họ nói rằng họ kiếm được quá nhiều tiền nên cả nhà đã di cư lên cao nguyên Izu mở một tổ hợp nhà trọ khách sạn rồi. Thật ra bây giờ vẫn còn quán ở đó nhưng không còn cà ri nữa, món ăn cũng kém ngon hơn hẳn ngày xưa. Vì thế mọi người không đến nữa, con đường tuy nóng nhưng tràn đầy hạnh phúc của riêng chị, à không chắc chắn còn của mọi người nữa, đã biến mất như con đường tơ lụa ấy.” Tôi nói.

“Con... Con đường tơ lụa, có vẻ hơi khác về nhiều mặt chứ nhỉ?” Em cười.

“Ngoài ra còn có một quán nhìn ra biển bán mì cực kỳ ngon. Ông chủ ở đó có món cá khô ướp rượu ngọt tự chế. Ngồi trước quán đó mặc nguyên đồ bơi, vừa ăn cá khô vừa uống bia cũng lại là một niềm hạnh phúc nữa trong đời. Ở đó lúc nào cũng tràn ngập nụ cười và sự thoải mái.” Tôi nói.

“Nếu giả sử những thứ như vậy cứ nhất định sẽ biến mất đi trong vòng vài năm, hơn thế nữa lại vì lý do tiền bạc thì chị biết lấy gì để tự mãn với những người bạn đến thị trấn lần đầu như bé Hajime đây? Không giữ gìn được những thứ đẹp đẽ như vậy thì thử hỏi trên đời cái gì còn có thể duy trì được nữa. Chị biết dựa vào cái gì để tiếp tục cuộc sống hằng ngày? Nếu tất cả những điều đẹp đẽ rồi cuộc cũng không được gìn giữ?”

Hajime suốt ngày phải nghe những lời than thở của tôi, nhưng em luôn gạt gù rất chăm chú.

Chúng tôi đi qua cổng đền, qua con đường giữa những cửa hiệu, rồi tản bộ ở khu vực xung quanh đó yên tĩnh với những mái nhà cổ kính, vẫn còn nhiều nhà trọ bình dân mở cửa, bếp vẫn vọng ra những âm thanh náo nhiệt. Giày dép khách xếp kín trong sân. Nhìn cảnh tượng đó tự nhiên tôi thấy vui hẳn.

“Chị không chịu được lâu đến thế trước những điều cay đắng và nhàm chán thế này. Vì thế mà những người đến ăn đá bào nhìn chung ai cũng tươi tỉnh, mới mẻ làm tự nhiên chị thấy vui theo. Có ai cho là những ngôi đền tàn lụi vui hơn đâu.” Tôi nói.

“Em sẽ lại đến đây để xem thị trấn chuyển biến theo hướng tốt đẹp hơn một ngày nào đó.” - Hajime nói. - “Giá mà các sinh vật biển tăng lên nhỉ.

Giá mà đến tận khi về già vẫn có thể bơi lội cùng lũ cá. Năm nay biển đã cho em sức mạnh nên em thực sự mong như vậy.”

Mẹ thỉnh thoảng đến cửa hàng vì lo lắng không biết tôi có bóc lột sức lao động của Hajime không.

Mẹ nói chuyện qua điện thoại với mẹ Hajime rất nhiều. Mẹ rất vui khi có thể thông báo rằng Hajime đã khỏe và cháy nắng hơn một chút.

“Không sao đâu mẹ, vì con đây đã nghiêm túc theo sát em nó mà.”

Tuy tôi nói vậy nhưng mẹ vẫn thỉnh thoảng cầm ô che nắng đi bộ thong thả qua rừng thông đến cửa hàng. Mỗi lần nhìn dáng mẹ dưới bóng ô, tôi lại có cảm giác xót xa tiếc nuối. Cảm giác như thuở ấu thơ mỗi lần chơi ở bờ biển được mẹ đến đón vậy. Thuở ấy bà vẫn còn sống, tấm lưới bảo vệ tôi khỏi sự nghiệt ngã của cuộc đời vẫn còn rất bền chắc.

Khi không có khách, mẹ thỉnh thoảng ngồi lại ăn đá bào.

“Khá là ngon đấy. Làm kiểu này thanh đạm ăn không ngán.”

Lúc nào mẹ cũng khen tôi như vậy. Tôi thường hay bẽn lèn như cậu bé nghịch ngợm được khen. Hajime cười tủm tỉm mỗi lần chứng kiến cảnh đó.

Có lần sau khi đóng cửa hàng, ba người chúng tôi đi ra mũi đất. Đó là một nơi nổi tiếng cách khoảng hai chục phút đi ô tô. Biển nhìn xuống từ mũi đất tỏa sáng lấp lóa, những hòn đảo nhỏ màu xanh lục nhô lên đằng xa. Dưới ánh nắng vạn vật như lùi xa đây huyền bí.

“Mẹ thường hay hẹn hò với bố tại nơi này.” - Mẹ nói. - “Bởi vì những người yêu nhau ở thị trấn này muốn tới nơi lãng mạn thì chỉ có mỗi đến đây.”

“Thế còn di tích núi vàng thì sao hả mẹ? Ở đó có hang động tôi tối cũng lãng mạn mà?” Tôi nói.

“Nơi ấy dành cho khách du lịch thôi.” - Mẹ nói. - “Đứng ở đây vào lúc hoàng hôn, nhìn xa xuống bên dưới là mọi điều không hay đều có thể quên đi sạch bách.”

Thuở còn trẻ trung mẹ vào làm tại khách sạn có mẻo nơi bố làm việc rồi cứ thế làm dâu xứ này.

Mẹ Hajime là đồng nghiệp với mẹ thuở ấy.

“Không biết mẹ cháu có đến đây chưa?”

“Chắc chắn là đến rồi chứ. Có khi mẹ em còn hẹn hò ở đây rồi cũng nên.” Tôi nói.

Đúng vậy, riêng khung cảnh hùng vĩ nhìn xuống từ mũi đất cao này là được giữ gìn cẩn thận không hề thay đổi so với khi tôi còn nhỏ. Chỉ có hàng hóa trong cửa hàng lưu niệm khác xưa, còn lại màu xanh thẫm đến tối cả không gian, tiếng ve văng vẳng đến nhức óc, con đường đi bộ để thành thoi ngấm cảnh đều vẫn như xưa. Cùng đứng bên nhau trong gió, chúng tôi như quên hết ai là phụ huynh của ai, ai với ai đã quen biết nhau như thế nào, ai với ai có quan hệ gì, cảm giác như được trở lại làm ba thiếu nữ.

“Mẹ cháu đã rất vất vả chăm sóc bà những ngày cuối đời, thế mà giờ vẫn phải chịu bao nhiêu điều không hay ở Tokyo. Nhẽ ra cháu phải dẫn mẹ đến đây mới phải.” Hajime nói.

“Yoshiko muốn đến đây bất cứ lúc nào cũng được mà. Nhà cô lúc nào cũng ở đây.”

Mẹ cười. Tóc mẹ bay bay trong gió như thuở còn con gái. Dù sợi bạc đã bắt đầu lộ rõ nhưng quả nhiên nội tâm của bà vẫn không thay đổi.

Đối với tôi mẹ là người mẹ rất nghiêm khắc, hơi bảo thủ nói một là một, nhưng tôi rất yêu mẹ ở điểm không bao giờ nói xấu người khác. Hàng xóm thường nói gia đình tôi toàn người tử tế, thật ra cũng không hẳn vậy, cũng có lúc chúng tôi xấu tính, chúng tôi cũng có lòng tham, cũng bình thường như những người bình thường khác.

“Vì con người ta chẳng ai muốn đau khổ, chẳng ai muốn sợ hãi cả, ai cũng muốn cảm thấy hạnh phúc.”

Mẹ thường nói với tôi như vậy.

“Vì vậy mà khi ai đó sắp ngã, tuyệt đối không được hùa vào để đẩy họ ngã thêm.”

Chỉ vì không tham gia vào những vụ bắt nạt hay tẩy chay - tất nhiên vì đây là thôn quê nên mức độ cũng không nghiêm trọng - nên tôi vốn dĩ bình

thường đã không hòa đồng lại càng hay thui thủi một mình hơn. Thuở nhỏ cũng có nhiều lần tôi ám ức về chuyện đó, nhưng giờ đây, cách sống ấy đã trở thành một tấm khiên bảo vệ cho tôi.

Chắc có lẽ mẹ Hajime và mẹ tôi đã ở bên nhau giống tôi và em bây giờ, cùng chú tâm vào những việc có thể làm khi bên nhau, nói những câu chuyện vô bổ, nắm tay nhau, làm nên những kỷ niệm trong khi gần gũi đến mức cảm nhận được mùi hương cũng như cảm xúc của nhau.

Mỗi lần hai đứa đi quanh thị trấn hay những địa điểm lân cận, Hajime luôn nói “Cảm ơn chị đã dẫn em đến đây”, nhưng thật ra người cần phải cảm ơn là tôi mới đúng.

Khi ở cùng em, những điều bình thường tôi vẫn cảm nhận khi ở một mình lại càng trở nên to lớn, phóng khoáng hơn. Trái tim tôi rộng mở, có thể thấu hiểu được nhiều hơn nữa các sự vật sự việc trên đời.

Có khi con người ta trở nên vĩ đại hơn khi ở bên người khác.

Có người cùng ngắm những thứ yêu thích với mình, chỉ vì điều đó thôi tôi sẵn sàng lái xe dù đi xa đến đâu, sẵn sàng dốc hết tiền tiết kiệm của mình, Hajime đã cho tôi cảm xúc như vậy.

“Cảnh ở đây thật tuyệt, cháu như hiểu được cảm giác của thần linh. Cảnh đẹp đến mức nghẹt thở.” Hajime nói.

Có con tàu đi về nơi xa trông nhỏ như hạt đậu. Chúng tôi lặng yên ngắm nhìn nó để lại vạch trắng sau đuôi, đi trên biển tựa như máy bay lướt trên bầu trời. Mọi vật đều lấp lánh ánh vàng, sáng lấp lóa như được rắc lên lớp bột óng ánh. Đường ranh giới giữa biển và trời cũng sáng lóa, mờ ảo phía xa xăm.

Chúng tôi thường đi vòng đường xa lúc về nhà để trèo lên đê, dạo bộ trên dải đê chắn sóng nhô ra biển nơi chỉ có những người câu cá.

Hai đứa đi gấp gáp để kịp đến nơi trước khi hoàng hôn tắt.

Sau đó thì cả hai cùng ngồi xuống đê, im lặng đắm đắm ngắm mặt trời hoàng hôn lặn xuống.

Mặt trời lúc hoàng hôn mạnh mẽ khó tả. Chỉ lặng im mà nó cho ta biết, rằng ngày hôm nay chỉ trôi qua một lần trong đời. Hajime vẫn không ăn uống mấy, chẳng béo lên chút nào cả. Khi bám vào thang trèo lên đê, cánh tay em trông gầy gò như tay khỉ.

Tôi chỉ muốn ôm em vào lòng, bỏ vào một chiếc lồng hay gì đó, giữ cho không gian yên tĩnh tuyệt đối không làm phiền để em được nghỉ ngơi. Nhưng dù còn non trẻ, cả tôi và em đều biết rằng cuộc đời không phải lúc nào cũng được toại nguyện như vậy.

Một buổi chiều nọ, khi cùng ngồi ngắm hoàng hôn tại đó như mọi lần, em nói:

“Có một điều em đã sớm nhận ra.”

Gió chiều mang lại chút mát mẻ, ánh sáng vừa rực rỡ đến thế mà đã dần tắt hết về phía Tây, tô lên mây những sắc màu hồng, cam, vàng kim, buổi tối ập đến nhanh bất ngờ. Mùi buổi tối đọng lại quanh không gian, quanh chỗ tôi ngồi bắt đầu sẫm lại. Khuôn mặt Hajime nhòa lẫn vào bóng mờ.

Phần tóc tơ của em phủ thành bóng tối. Chúng tôi vung vẩy chân đang duỗi ra ở phía ngoài đê, đôi khi chân đập vào sóng và bọt nước trắng xóa xô vào lạnh ngắt. Trong biển đêm, đời sống về đêm của các sinh vật bắt đầu.

“Em chưa bao giờ thấy vui vì vết sẹo này. Thế nhưng nhờ có nó mà em có thời gian suy nghĩ nhiều hơn hẳn mọi người khác. Và em đã suy nghĩ không ngừng. Khi bà lao vào bảo vệ em, em không hề cảm thấy nóng hay đau đớn. Nhưng em vẫn còn nhớ như in hơi ấm và mùi hương từ cơ thể bà trong thời khắc ấy. Em nghĩ rằng con người ta thường quyết tâm bảo vệ đến cùng những thứ bé bỏng hơn mình. Đó là lý do mà con người vẫn tiếp tục tồn tại cho đến ngày nay, một lý do bất chấp lý tính, điều này em đã chính mình trải qua mà biết được. Đó là điều bà đã dạy cho em. Khoảng thời gian ngay trước khi bà mất, từng khắc từng khắc trôi qua thật chậm rãi, và quả thật, đấy thật sự là một khoảng thời gian tuyệt đẹp. Em cứ tưởng nó sẽ đáng sợ hơn, ghê rợn đến mức mình không dám chứng kiến, nhưng thật ra nó diễn ra nhẹ nhàng và tự nhiên hơn hẳn. Tất nhiên việc ghê rợn cũng có nhiều. Nhưng bỏ qua những điều ấy, cho đến tận trước khi hôn mê, bà vẫn

là bà như ngày nào. Dù cau có khó chịu, dù có tức giận, dù có đau đớn nhưng bà vẫn là bà của em. Bà không biến thành một sinh vật khác. Em nghĩ đó là điều rất tuyệt. Em đã nếm trải cuốn phim đó bằng toàn bộ thân thể mình. Em nghĩ rằng ngày xưa, những người cao tuổi đã qua đời như vậy để răn dạy cho lớp trẻ nhiều điều bằng chính cơ thể mình. Sau đó em đã suy nghĩ rất nhiều, về những thứ mình được ban tặng từ khi lọt lòng, cũng như những thứ mình không có... Em nghĩ rằng không phải mình đặc biệt gì, chỉ là mình đã trải nghiệm sớm hơn, nhiều hơn một chút thôi. Tất cả những điều đó không phải là vết thương tâm hồn cố hữu của em. Chúng chính là hiện thân của việc em đang sống. Con người chúng ta cứ liên tục tạo ra những kỷ niệm, sản sinh ra chúng, chúng ta bơi mãi miết trong thời gian, nhưng những kỷ niệm đó lại không ngừng bị nuốt vào trong bóng tối đen kịt khổng lồ. Chúng ta chỉ có thể làm thế thôi. Mãi mãi cho đến khi chết. Chúng ta chỉ có thể mãi miết tạo ra kỷ niệm rồi lại đánh mất dần đi.”

Hajime khẽ nói bằng âm điệu thấp trầm.

“Như thế có phải là quá tối tăm không? Bởi con người không để lại được điều gì ấy? Bởi tất cả mọi kỷ niệm đều bị nuốt chửng vào bóng tối ấy?”

Tôi nói. Tôi vẫn còn trẻ, vẫn còn chưa biết thế nào là bỏ cuộc, tôi chỉ là một cô gái bán đá bào yêu thiết tha thị trấn biển nhỏ bé này nơi mình sinh ra.

“Hãy nhìn mọi sự tươi sáng hơn một chút.”

Những điều em nói chắc hẳn là sự thật. Mặc dù trực giác bảo vậy nhưng tôi không muốn chấp nhận như thế. Thế nhưng tôi vẫn mơ hồ hiểu được. Cho dù có cố gắng nghĩ một cách tươi sáng về rất nhiều sự vật thì rốt cuộc đây vẫn chỉ là những ánh đèn le lói trong bóng đêm mà thôi.

“Biết đâu sẽ có những thứ ta không ngờ tới vượt qua được thời gian, dưới những hình thức ta không hình dung đến.”

Hajime nói như vậy. Mắt nhìn ra xa xăm.

Tôi nghĩ vì đó là những điều em nói, nên rất có thể là sự thật.

Cảnh vật thị trấn quê tôi, đường bờ biển không thay đổi, từng con sóng dịu êm xô dạt vào bờ, luồng sáng đỏ chiếu rọi vào từ ngọn hải đăng xa xa... Ngay trong chính khoảnh khắc này có lẽ cũng chẳng có thứ gì mãi giữ

nguyên như cũ, có lẽ chúng đang thay đổi vùn vụt, và cứ thế nối tiếp nhau biến mất.

Lúc quay về, vừa nắm tay nhau cho khỏi ngã nếu lỡ có giẫm vào vỏ sò và đá trên con đường tối, chúng tôi không ai bảo ai mà vừa khe khẽ ngân nga những bài hát cả hai đều biết. Cả bài “Nắp biển” mà Hajime mang đến tôi cũng đã nhớ và có thể hát được. Và cứ thế chúng tôi vừa hát vừa chậm rãi bước đi. Tiếng hát của hai đứa lẫn vào tiếng sóng, đan vào nhau đầy nhục cảm rồi tan trong trời đêm.

Trong những khoảng lặng, chúng tôi nghe tiếng gió thổi qua bầu trời. Dãy núi xinh đẹp ở phía xa đã đen thẫm, trở thành bức tranh cắt bóng bảo vệ cho giấc ngủ của thị trấn.

Ngày xưa con đường này cứ đến tối lại trở nên nhộn nhịp, khách du lịch cũng hòa vào dòng dân địa phương mãi miết đi bộ trên đường như để thoát ra khỏi buổi tối nóng bức. Tôi thử ghép chồng cái hình ảnh nhộn nhịp đó lên con phố vắng lặng như muốn nhìn thấy ma này. Vì không có ai mua nên các chủ cửa hàng đều lưu niệm ngồi trông tiệm với khuôn mặt rất cau có, nhưng thật ra trước đây cửa hàng có rất nhiều khách tới lui, các nhân viên đều rất tươi tỉnh, tiếng bíp bíp máy tính tiền vang lên không dứt. Cứ nghĩ đến thời ấy là tôi lại muốn khóc như một đứa trẻ.

Kể từ khi quay trở về đây, tôi cứ nhớ những chuyện như vậy. Nhớ thương quá khứ trở thành nguồn sức mạnh thúc đẩy tôi hành động. Điều đó thoát nhìn thì có vẻ rất nhiều triển vọng. Thế nhưng, thực tế nó kéo tôi lại phía sau. Tôi cứ như đang hung nhớ mãi người yêu dù đã nói lời ly biệt.

Tôi không biết từ nay nơi này sẽ trở nên thế nào nữa. Ngày nào tôi cũng đi khắp nơi bằng chính đôi chân này với tâm trạng như muốn vượt ve đất mẹ nơi đây. Bởi vì những nơi được in dấu bởi tình yêu nhỏ bé, một ngày nào đó sẽ trở thành những con đường nở đầy hoa.

Ấy vậy nhưng, đúng như Hajime nói, rốt cuộc tôi vẫn bị cuốn đi trước những điều gì đó lớn lao. Ngay cả khoảnh khắc này, một ngày nào đó cũng sẽ trở thành kỷ niệm khiến tôi phải rơi nước mắt.

Chính vì thế, tôi hay tự nhủ rằng “không được phép nghĩ mình sẽ làm được cái gì đó lớn lao”. Điều tôi có thể làm được chỉ là chăm sóc tốt chậu

hoa của mình để nó nở tràn những bông hoa đẹp. Tôi không thể dùng tư tưởng của mình để thay đổi thế giới. Tôi chỉ có thể sống với cõi lòng bình lặng trong suốt quãng thời gian từ khi sinh ra cho đến lúc chết đi, không hổ thẹn với ông trời, có thể mãi là chính mình, nghe hiểu được lời của những linh hồn cư ngụ sau tảng đá hay dưới bóng cây. Tôi chỉ có thể cố gắng sống trọn đời mà vẫn đang hoang nhìn thẳng vào những sự vật xinh đẹp được cuộc đời tạo ra, không nhúng tay vào những việc đáng hổ thẹn.

Đó không phải là điều không thể. Bởi vì con người được tạo ra như vậy từ trước khi gửi đến cuộc đời này mà.

Và mặc dù nói ra những lời tối tăm nhuốm đầy màu sắc hiện thực, Hajime vẫn dùng đôi mắt trong veo nhìn xuyên thấu cõi vật chất nhìn thấy được. Tâm thế đó khác với lòng nuối tiếc quá khứ mãi không dứt của tôi, khiến tôi cảm nhận được sự mạnh mẽ của một người luôn cố gắng nhìn thẳng vào những điều đang xảy ra trước mắt.

Tôi cảm nhận rõ những lúc như vậy, Hajime thường nhớ về người bà đã mất. Có lẽ đối với em, biển nơi đây, bầu trời hoang hôn này, bờ cát này, ánh sáng phía xa ấy đều gợi nhớ đến hình ảnh bà một cách tự nhiên. Tôi cảm thấy chính khi mất đi, bà đã tới cư ngụ trong tất cả những gì em nhìn thấy về sau đó.

Cái thế giới không còn bà - người đã yêu em hơn ai hết ấy, Hajime chỉ vừa mới bắt đầu vùng mái chèo chèo qua.

Có một vài sự kiện xảy ra đặc biệt khiến tôi nghĩ Hajime không chỉ là vị khách đến đây một mùa hè mà có thể trở thành người bạn thật sự của mình.

Chẳng hạn như... Cái lần tôi - một con nghiện đá bào, như thường lệ rủ Hajime đến một quán giải khát có bán đá bào, nhân thể tìm hiểu về đối thủ, trong khi cả hai đang cùng đi bộ lên núi thì tình cờ gặp anh chàng ngày xưa tôi từng hẹn hò.

Vì giờ đây hai chúng tôi đã hoàn toàn trở lại làm bạn bè bình thường, nên khi gặp nhau cả hai chỉ trao đổi những câu rất băng quơ.

“Cậu đi đâu đấy?”

“Tớ đi ăn đá bào.”

“Lại ăn đá bào à?”

“Đây là em Hajime. Con gái của bạn mẹ tớ, mùa hè này em ấy đến sống tại nhà tớ.” Tôi nói.

Sau khi cất lời chào Hajime, cậu ta thoáng chút giật mình khi nhìn khuôn mặt cô bé. Rồi cậu ta quay sang nhìn thẳng vào tôi, nét mặt như muốn nói “Tớ hiểu rồi”.

Cái cách truyền đạt “tớ hiểu rồi” ấy không quá lộ liễu, cũng không quá mơ hồ, khiến tôi nhớ ra được ngay mình từng vô cùng thích cậu ta ở điểm nào.

Và khi tôi quay lại phía Hajime, cô bé gật đầu với tôi như thể muốn nói “Em biết mối quan hệ giữa hai người rồi”.

Sau đó cả ba chúng tôi cùng đi đến quán. Đường lên núi ngào ngạt mùi cỏ cây, ánh nắng chiều tà đốt cháy da không khoan nhượng. Và tiếng ve lớp xộp xếp lên nhau vọng lại chát chúa.

Tôi và cậu ấy cứ tự nhiên rời xa nhau từ sau khi tôi đi học đại học. Không biết từ lúc nào mà dần dần chúng tôi vẫn liên lạc với nhau. Không hẳn là vì bên nào chán bên nào.

Nhà cậu ấy mở quán trọ bình dân phục vụ cả ăn uống, có rất nhiều cô gái trẻ đến nghỉ trọ. Cũng có lời đồn cậu ấy đi cùng với cô này cô kia trong số ấy, lúc bấy giờ tôi tự nhiên có suy nghĩ rất nông nổi là “mình không thể chịu cảnh yêu đương với cái người làm nghề khiến mình phải ghen tuông cả đời thế này được” nên mới thôi cậu ta.

Khi cả ba đến cửa hàng, thật không may là anh chàng hiện nay tôi để ý lại đang ngồi uống trà một mình ở đó.

Anh ta đến làm thêm ở một quán ven biển mùa hè. Sau một lần chuyện trò rôm rả tại quán ven biển ấy, chúng tôi đã trở nên khá thân thiết.

“Một khi đã thế này thì chịu thôi, phố biển nhỏ hẹp chẳng cách nào tránh được,” tôi nghĩ bụng và gạt hết e dè ngồi vào chỗ.

Anh chàng tôi đang để ý vừa nhìn thấy Hajime đã thốt lên:

“Ôi, tôi cứ tưởng là bóng râm do nắng.”

Nhưng nói rồi lại làm vẻ mặt rất dịu dàng mà tiếp:

“Khuôn mặt cô bé xinh thế này mà, tiếc quá đi mất! Nhưng nếu không lại xinh quá đáng thì khổ đấy.”

Anh ta cười. Khuôn mặt cháy nắng, những lời nói như trong truyện ngôn tình, nhưng khi thốt qua miệng anh ta nghe lại dễ chịu đến kỳ lạ.

Đúng rồi đúng rồi, tôi thích người ấy ở chính điểm này. Nghĩ thầm như vậy nhưng tất nhiên tôi im lặng.

Anh ta hình như còn giúp việc cho cả quán ấy, anh đến bàn hỏi chúng tôi dùng gì, chúng tôi giới thiệu lẫn nhau và ngồi uống trà như bình thường.

Vừa ăn món đá bào hơi ngọt khé, cậu bạn trai cũ của tôi nói về rất thân nhiên dù không ngẩng mặt lên:

“Ông cậu có khỏe không?”

“Ông vẫn khỏe, nhưng có vẻ đau lưng.”

“Ông lại tự vắn cái chum ở chỗ cửa vào à?”

“Ừ, tự nhiên ông nổi hứng làm một mình khi không có ai ở nhà.”

“Ông phải giữ gìn sức khỏe chứ.”

“Ừ.”

“Lần tới nếu phải mang vác gì nặng thì cậu cứ bảo ông gọi tớ, ban ngày cũng OK nhé.”

“Ừ.”

Giữa chừng câu chuyện, trong lòng tôi lại hiện về hình ảnh bé trai thuở ông tôi còn quản đoàn rước kiệu của trẻ con trong đám hội. Cậu bé ấy có đôi mắt rất tinh nghịch, mặc bộ quần áo lễ hội thật dễ thương, lúc nào cũng đi bộ bám theo ông nhăng nhặng.

“Mà này, đây là cốc đá bào thứ mấy trong ngày hôm nay của cậu rồi?”

“Cốc đầu tiên đấy.”

“Thế à.”

“Tớ... Cứ định hỏi mấy lần lại quên mất, cửa hàng của cậu có máy pha espresso đúng không?”

“Ừ đúng rồi đấy.”

“Thế tại sao không có món đá bào cà phê?”

“Ờ nhỉ. Tớ chưa từng nghĩ đến điều ấy. Lần này về tớ sẽ làm thử xem sao.”

“Nếu xong cho tớ ăn thử cho. Tớ rành cà phê lắm. Nếu có món ấy trong menu thì tớ sẽ thành khách quen đấy. Ngày nào tớ cũng có thể ăn món ấy.”

“OK.”

Chúng tôi cứ nói chuyện băng quơ như vậy. Vừa nói vừa ăn đá bào.

Ăn xong, tất cả chào hỏi bình thường rồi rời quán. Anh chàng tôi để ý dường như chẳng bận tâm gì nên tự nhiên tôi thấy hơi mất hứng. Bữa trước thấy anh chàng trông hay ho thế, có lẽ là do sự kỳ diệu của biển chẳng?

Tiếng ve vẫn xếp lớp lên nhau, va vào nhau đình tai nhức óc. Âm thanh vọng lại tròn vo như có thể nhìn thấy bằng mắt thường. Và dãy núi phía bên kia lấp lánh màu vàng kim dưới ánh mặt trời.

“Thôi tớ đi trước nhé.”

Cậu bạn trai cũ của tôi trả tiền đá bào cho hai đứa rồi đi mất.

Cậu ta đi rất nhanh, tôi và Hajime vừa uống trà đóng lon vừa nhìn theo lưng chiếc áo phông biến mất vào con đường rậm rạp cỏ.

Đã có thời bóng lưng đó là toàn bộ những gì tôi ngưỡng mộ. Cũng đã có thời chỉ cần được nắm lấy bàn tay xương xẩu mạnh mẽ ấy là đủ khiến tôi vui trọn cả ngày. Thế nhưng giờ đây tất cả những điều ấy đều đã phai màu. Khi tôi còn ở bên cậu ấy, thị trấn quê hương tôi đang độ tỏa sáng rực rỡ nhất. Mỗi buổi chiều chúng tôi thường cùng nhau dạo bộ thong thả đến tận đền, có lúc ăn đá bào trong sân đền, đôi khi còn hôn nhau. Tôi cũng đã từng ước giá mình có thể cứ thế mà lớn lên cùng với con người này ở thị trấn này, nhưng cuối cùng vẫn không chiến thắng được mong muốn một lần bước ra thế giới bên ngoài, và một khi đã bước ra bên ngoài thì toàn bộ mọi thứ đều thay đổi hẳn. Giờ đây tôi đã trở thành chủ cửa hàng đá bào, không kém cạnh bất cứ người đàn ông nào.

Trên đường về, vừa đi bộ xăm xăm Hajime vừa nói:

“Anh nào là bạn trai của chị?”

“Chẳng anh nào cả.” - Tôi cười. - “Một anh ngày xưa chị có hẹn hò đôi chút. Cái anh chàng ở quán chị mới chỉ vừa quen biết và thấy khá thú vị thôi.”

“Em thấy anh nào cũng tử tế”.

“Ừ, chị thấy đá bào cà phê có vẻ là ý tưởng hay đấy. Nếu ta làm không ngọt quá, nó sẽ hơi giống món kem granita của Sicily, có vẻ khá chất đấy.”

“Cái đoạn hai anh chị bàn về ý tưởng ấy nghe rất thích.”

“Em ưng cậu ta à?”

Nghe tôi hỏi, em lắc đầu.

“Không đâu, em không dễ rung động đến thế đâu. Em nghĩ chắc cuộc đời này em chỉ yêu một, hai lần mà thôi.”

Những lời đó không hiểu sao lại có sức thuyết phục kỳ lạ, tôi cũng nghĩ cô bé này thật sự sẽ như vậy.

“Thế à, thế chắc chị thuộc tuýp mặc cho dòng đời xô đẩy, vừa nhắm nháp chỗ này chỗ kia một tí vừa trưởng thành dần thì phải.”

Tôi nói, rồi hỏi tiếp.

“Hajime đã từng có người yêu chưa?”

“Có chứ.”

Em ngẩng đầu lên, vừa cười vừa đáp.

Tít xa phía dưới con dốc là đường cái dẫn về nhà tôi. Qua những khoảng trống giữa cỏ cây có thể nhìn thấy từng mảng biển lấp lánh.

“Chúng em hiện vẫn đang hẹn hò.”

“Anh ta hơn tuổi em à?”

“Sao chị biết?”

“Tự nhiên cảm thấy thế thôi. Có lẽ vì các bạn cùng tuổi sẽ khiến em thấy còn trẻ con. Anh ấy làm nghề gì thế?”

“Anh ấy vốn là giáo viên dạy ở trường luyện thi, bây giờ đang dạy tiếng Anh cho trẻ em không được đến trường do hoàn cảnh khó khăn như chiến tranh, đói nghèo ở nước ngoài, gần như là dạy tình nguyện chị ạ.”

“Anh ấy có vẻ là người khá chừng chặc nhỉ?”

“Nhưng mà, anh ấy đi biệt đến mức em không biết khi nào sẽ trở về đây chị. Em đã lâu lắm rồi không gặp anh ấy, đến mức giờ có nghe nói anh ấy đã lấy vợ có con chắc em cũng không ngạc nhiên tẹo nào đâu.”

Em cười.

Tôi tự nhiên thấy vui vui vì khi nói đến chuyện tình yêu, em lại trở thành cô bé dễ thương đúng tuổi của mình.

“Thế nhưng mà, không hiểu sao...”

Em nói tiếp.

“Có một số điều anh ấy làm khiến em nghĩ rằng, vì em có vết sẹo này nên anh ấy mới yêu em. Rằng người đó... Nếu em không thể này liệu có yêu em không? Liệu anh ấy có quan tâm đến mức đó không?”

“Tưởng gì, thì đúng là như vậy còn gì. Chị có thể hiểu được.” Tôi nói.

“Chị nói vậy nghĩa là sao?”

Hajime nhìn thẳng vào tôi. Trong đôi mắt cô bé có chút gì đó như sắp nổi giận, nhưng tôi nói tiếp không nao núng.

“Bởi vì vết sẹo ấy làm nổi bật lên điểm tốt đẹp của em, cũng như người thối sáo giỏi thu hút người khác bằng tài thối sáo, người khéo tay thường được nhiều người thích, hay người ngực lớn có nhiều người hâm mộ, chính là thế mà.” Tôi nói.

Hajime nhìn tôi một lúc vẻ sững sốt, rồi mỉm cười.

“Chẳng hiểu sao, khi nghe chị nói tự nhiên em lại thấy tất cả mọi chuyện trở thành cỏn con không đáng bận tâm như vậy nhỉ.”

“Bởi vì sự thật là thế mà. Bởi vì vết sẹo bỏng ấy làm sức quyến rũ của bé Hajime trở nên đậm nét hơn hẳn. Nó làm em trở nên thần bí hơn, làm em có cái riêng khác người.”

Tôi nói.

“Nhưng mà này, nếu cứ thế thì anh ấy không quay về Nhật nữa à? Em không định đi theo giúp anh ấy sao?”

“Không phải em không nghĩ đến việc đó nhưng mà... Tại sao đàn ông cứ mãi đuổi theo những thứ tối tăm sâu thẳm thế chị nhỉ?”

Em nói.

“Em công nhận điều anh ấy đang làm quả thật rất cao cả, thế nhưng đó là ngôi làng sau chiến tranh chỉ có giếng nước, điện cũng vừa mới được mắc, nơi ấy còn có mìn nữa, anh ấy sống trong túp lều tạm bợ, không liên lạc được với bên ngoài chị à. Nếu người anh ấy yêu không phải là em thì chắc đã chia tay nhau lâu rồi. Ngay cả việc bà đã mất em cũng không báo với

anh ấy được. Em còn nghĩ tại sao anh ấy phải đi đến nơi xa xôi thế để rồi những lúc thế này em không thể gặp được anh, quả là không tránh khỏi có khi suy nghĩ như thế.”

“À, chị hiểu mà. Hồi ở Tokyo đã có thời gian chị hẹn hò với người hơn tuổi. Anh ấy là người cực kỳ bận rộn, làm nghiên cứu về côn trùng. Lúc ấy chị đã nghĩ thế này. Đàn ông là sinh vật có thể đi đến những nơi buồn bã tối tăm sâu thẳm ở bất kỳ phương trời nào, chừng nào còn được cho phép. Cố tình đi bằng được đến đó. Không hiểu đó là máu thám hiểm hay cấu trúc genes vốn có nữa.”

Tôi nói. Tôi đã không hiểu nổi người ấy tại sao có được sức tập trung mà tôi không tài nào có nổi, không hiểu nổi tại sao anh ấy lại có thể xâm xăm đi vào trong nỗi buồn thẳm mà tôi không tài nào hình dung ra.

“Em cũng từng nghĩ đó là do hệ thống genes của họ. Em từng nghĩ rằng phải chăng đàn ông thường xâm xái đi vào nơi u buồn tối tăm, còn đàn bà tạo ra những đốm sáng nhỏ trong cuộc sống thường nhật. Có lẽ chỉ khi hội tụ cả hai yếu tố ấy, bánh xe nhân loại mới thật sự quay.”

Hajime nói.

“Mặc dù cũng có những người phụ nữ hăng hái làm việc cho đến lúc ngã xuống, nhưng nếu là theo đuổi điều gì đó cho tới tận cùng giới hạn thể lực thì thường phụ nữ chúng ta có một cái chốt chặn trước khi sự việc đi sâu đến thế. ‘Ôi u ám và nhảm nhí quá. Mình đi kiếm cái gì ngon ngon ăn xong rồi ngủ vậy. Thế là mai lại là ngày mới.’... Phụ nữ thường có xu hướng như vậy. Về căn bản chắc chắn có chút khác biệt trong phân công công việc hai bên. Có lẽ đàn ông làm được những việc mạo hiểm như vậy vì họ chắc chắn có một nơi để trở về. Nơi ấy có thể là mẹ, là vợ... Chính vì có những sợi dây an toàn như vậy nên họ mới có thể thám hiểm khắp nơi. Đến tận vũ trụ hay những nơi tương tự.”

“Quả là vũ trụ vừa sâu thẳm vừa tối tăm vừa trải dài bất tận, nó mang lại cảm giác gì đó như ‘đây mới là sự thật’. Nếu phải phân công phái nào đó đi điều tra thực tế thì quả đàn ông sẽ là người đi.”

“Chính vì thế, những sợi dây an toàn nên cố gắng bền chắc, không quá tối tăm và nên bám chặt vào mặt đất chị nhỉ. Với lại việc sinh con, xét cho

cùng cũng là một việc sâu thẳm và tăm tối, phụ nữ tìm hiểu sự thật từ trải nghiệm ấy có lẽ là quá đủ rồi, phụ nữ được tạo ra để vẫn có thể sống khỏe chỉ bằng những niềm vui nhỏ bé thường nhật, em tin là như vậy.”

“Thế nhưng không có nghĩa rằng thế là không sâu sắc.”

“Đúng rồi, chỉ khác loại mà thôi.”

“Thần linh quả là suy nghĩ thấu đáo nhỉ.”

“Công nhận, thế gian quả là được tạo nên sau khi suy nghĩ rất thấu đáo.”

Hai ý kiến thống nhất lạ kỳ khiến chúng tôi cảm thấy trái tim như rộng mở.

Hai trái tim như cười theo cơn gió, bay xa đến tận biển khơi.

Em nói:

“Thế nhưng nếu quan sát sẽ thấy chị hợp với anh ăn đá bào cùng mình hơn hẳn đấy.”

“Gì thế, sao lại quay lại nói về chị? Thôi em, chị với anh chàng ấy như kiểu oan gia kiếp trước ấy - mất công về đây rồi lại hẹn hò với anh chàng này thì chẳng có gì tiến triển cả đâu. Nghe có vẻ phũ nhưng cái làm chị phấn khích bây giờ chỉ là món đá bào cà phê thôi.”

Tôi cười. Em cũng cười rồi nói:

“Nhưng hai người trông rất tự nhiên, em quan sát cứ cảm giác giữa anh chị có cái gì đó ngấm ngấm như kiểu lịch sử lâu năm lắm rồi ấy. Không phải kiểu nói chuyện tỏ ra thân với chị hơn so với cái anh chị đang thích, mà toàn là những lời nói bật ra hết sức bình thường, Mari cũng rất tự nhiên, em thấy hay lắm ấy. Thấy mình đã chứng kiến một cảnh rất hay.”

“Thôi em tha cho chị đi. Không chị lại thấy đúng là oan gia kiếp trước mất.”

“Giờ chị không có ý định hẹn hò ai sao?”

“Ừ, bây giờ thì không. Chị cũng chia tay anh bạn trai thời đại học rồi. Bây giờ chị muốn ở một mình.”

“Thế cơ à, thế cơ à.”

Hajime cười nói, không có vẻ gì là ghen tuông hay ghen tị, cũng không hẳn là không quan tâm.

“Thế nhưng em hiểu được một điều. Người có thể khiến chị nói chuyện và cười một cách tự nhiên như vậy chắc chắn là người hợp với chị. Bởi vì, thật sự trông chị lúc đó xinh đẹp lắm ấy.”

Tôi tự nhiên thấy cảm động trước cảm nhận của Hajime, em chân thành nghĩ cho tôi, không hề ghen tị, không hề suy diễn. Những người bạn nữ của tôi trước nay thường hay va chạm khi bàn về những điều này, nhưng em đã nhìn nhận tôi như đúng con người tôi vốn có.

4

Có một sự kiện đáng kể nữa.

Người ta gọi điện thoại đến cửa hàng, mời chúng tôi bán ý tưởng cho công ty lớn để mở rộng thành chuỗi cửa hàng. Ý tưởng về cửa hàng đá bào nhỏ bé của tôi.

Lúc ấy là buổi chiều, đúng lúc bận rộn nhất vì lũ trẻ tay nắm chặt tiền lẻ ào đến mua đá bào, tôi đã nhờ Hajime từ chối giúp.

Con cái khách du lịch cùng trẻ con trong vùng học xong chạy chơi một lúc rồi đến đây ăn đá bào. Đó chính là ước mơ của tôi kể từ sau khi nhìn thấy các bé gái vừa ăn vừa cười nói ríu rít tại cửa hàng đá bào tuyệt vời ở hòn đảo phía Nam nơi đã trở thành hình mẫu cho cửa hàng hiện nay của tôi. Chính vì thế, tôi càng mài miết bào đá hơn bao giờ hết. Cố gắng tạo ra những sợi đá bào lúc nào cũng mảnh mai trắng xóa, xinh đẹp, ngon lành.

Vì Hajime hiểu rất rõ về cửa hàng nên em biết thừa tôi không hề có ý định nhân bản thành một chuỗi cửa hàng để kiếm lời lớn.

Lũ trẻ mỗi lần đến đây đều tranh nhau nói rất dễ thương: “Cho cháu đá bào đậu đỏ,” “Cháu ăn đá bào chanh leo,” “Món ấy có chua không cô?”... Nghe những giọng nói ấy tôi thấy như khỏe hẳn ra, mọi mệt mỏi đều tan biến hết.

Mặc dù khách hàng lớn tuổi cũng rất quan trọng, nhưng chỉ cần nghĩ rằng món đá bào của mình có thể đem lại dù chỉ một chút ký ức tốt đẹp khó phai mờ trong cuộc đời các em, giống như tôi đã nhận được biết bao kỷ niệm không thể nào phai trong quãng đời sống tại bờ biển này, là tôi lại thấy mình thêm sức mạnh để cố gắng.

Có cả những em nhỏ là khách hàng quen thuộc được mẹ dẫn đến đây.

Và thỉnh thoảng giữa những tiếng bào đá roèn roẹt, tôi nghe được đứt quãng những lời của Hajime. Có vẻ đầu bên kia đeo bám khá lì lợm.

Thỉnh thoảng tôi phải phì cười, lúc khác lại thấy tâm trạng rất khó tả khi nghe văng vẳng bên tai những khúc hội thoại.

Hajime đã nói thế này:

“Cả tôi và chị Mari đều hoàn toàn không có hứng thú với việc chấn hưng thị trấn hay bảo vệ môi trường gì hết. Các anh nói là sẽ trích một phần lợi nhuận để bảo vệ thiên nhiên nhưng tôi có cảm giác các anh sẽ làm bẩn hoặc sẽ lấy đi quá nhiều thứ ở một mặt nào đó khác, vì thế chúng tôi không thích. Chúng tôi chỉ muốn cuộc sống giản dị, trọn vẹn từng ngày mà thôi. Tuy rằng chúng tôi rất thích tiền, nhưng có nhiều tiền quá chắc chắn cũng sẽ có phiền phức.”

Ban đầu tôi thấy vui vì Hajime hết lòng giúp đỡ tôi như thể một cộng sự kinh doanh, đến những lời cuối tôi bất giác thấm thía rằng cô bé đang nghĩ tới người bà quá cố.

“Vâng, vâng tôi hiểu, nhưng những người giống như chúng tôi, những người không theo kịp sự nhanh nhạy đó, trên đời này còn tồn tại rất nhiều. Chúng tôi chỉ muốn sống thật chậm rãi mà thôi.”

Rồi cô bé chào lịch sự và đập máy.

“Chị có muốn biết họ nói gì không?”

Khi khách đã vãn, Hajime hỏi tôi.

Lúc ấy trời đã về chiều, tiếng ve chỉ còn vài âm thanh lao xao. Nghe như một thứ âm nhạc dịu mát và trong trẻo. Những cây thông trong rừng như cũng được nghỉ ngơi sau một ngày dài.

“Không cần đâu, chị cũng đoán được ít nhiều. Nhưng kể cũng buồn cười nhỉ, lại có người muốn học theo cái cửa hàng như thế này!” - Tôi cười nói.

“Họ còn nói rằng vậy chúng tôi cứ mở chuỗi cửa hàng với bí quyết tương tự đấy nhé.”

“Tùy họ thôi. Bởi vì cửa hàng này trên thế giới chỉ có một, duy nhất ở đây thôi mà.”

Tôi cười sáng khoái. Tôi tồn tại chỉ duy nhất ở nơi đây. Có những người chỉ tình cờ ghé qua, cũng có những người sẽ không quay trở lại nữa, thế nhưng cũng có cả những vị khách quen coi việc gặp được chính tôi, chào hỏi nhau, ăn đá bào là những giây phút nghỉ ngơi thật sự. Tôi luôn ngồi ở đây, thấm những giọt mồ hôi chảy xuống bằng chiếc khăn sắc sỡ, ngày nào cũng bào đá trong thứ trang phục như con trai. Có đôi khi những cậu bạn từ

thuở thơ ấu hay bạn học cũ nhân dịp về thăm quê ghé qua, cùng ngồi uống bia với nhau và cảm thấy lâng lâng phấn chấn.

Nơi đây là nơi chốn của riêng tôi, duy nhất trên thế giới này. Đến giờ thì có thể nói đây là nơi của riêng tôi và Hajime.

Vì đá sẽ tan, chóng mất đi, nên tôi luôn có cảm giác mình đang bán từng mảnh thời gian ngắn ngủi tuyệt đẹp. Giấc mơ trong thoáng chốc. Đó là khoảnh khắc như thể bong bóng xà phòng bay lên rồi lập tức biến đi mất trước mắt mọi người, từ những cụ ông cụ bà, từ em bé đến những cô cậu đang tuổi dậy thì.

Tôi rất thích cái cảm giác ấy.

Chính vì vậy không đời nào tôi muốn giữ nó lại dù chỉ một chút. Đá bào mỏng manh, ngọt ngào và tan biến. Đó vốn dĩ đã là một điều kỳ diệu rồi. Tôi thích, chỉ đơn giản là vô cùng thích. Cái thứ ban đầu tựa như làn sương màu trắng mong manh đó dần đông cứng lại rồi cuối cùng lại trở về nước. Thế nhưng tất cả đều chui vào dạ dày một cách ngọt ngào. Tôi thích cái cảm giác ấy.

Trên đường về, vừa ngồi dưới gốc cây liễu cảm nhận bầu không khí lúc chiều tà của các ngôi nhà xung quanh, tôi và Hajime vừa nhâm nhi lon nước trà.

Em nói:

“Chị này, tại sao mọi người lại muốn có nhiều tiền thế nhỉ?”

“Có thể là vì có những người chẳng cần làm gì mà tiền vẫn chui vào túi. Ví dụ như những người vốn có nhiều đất đai, hay những người làm việc chăm chỉ rồi đến một lúc nào đó tiền cứ tự nhiên chảy tới thôi...”

“Vâng.”

“Thế rồi có những người khi nhìn những con người ấy tự nhiên cảm thấy ghen tị, rồi họ nghĩ làm thế nào để được như những người kia.”

“Có vẻ đúng nhỉ.”

Hajime nói “có vẻ đúng nhỉ” một cách thật nặng nề. Vì có quá nhiều người đã ào đến đòi tài sản của bà cô bé. Càng yêu bà bao nhiêu thì điều ấy càng giày vò em bấy nhiêu. Dù Hajime nhất mực không kể cho tôi nghe chi tiết câu chuyện, nhưng từ cách em nói và nhìn cảm xúc trong mắt em, tôi hiểu em đã bị giày vò khủng khiếp đến thế nào.

“Thế nhưng có được số tiền tiêu không xuể rồi thì làm sao? Rõ là họ không thể mang theo xuống mồ được mà?” Hajime tiếp tục.

“Để lại cho con cháu chẳng hạn?” Tôi nói.

Từ xưa tôi vốn chỉ được ngày nào hay ngày ấy, ấy thế mà vẫn đi du lịch đây đó thật vui, cũng có thể mở được cửa hàng êm xuôi như thế này, vì vậy tôi không hay nghĩ ngợi về tiền. Có một dạo món cà phê espresso hoàn toàn xa lạ với chốn quê mùa này chẳng bán được cốc nào, khiến cho bột cà phê tôi cất công nhập khẩu theo đường tiêu dùng cá nhân từ mãi tận Ý về bị thừa vô khối. Lúc ấy quả thật tôi cũng hơi nản, nhưng sau đó chẳng hiểu sao một uống espresso cho thêm sữa hay đường lại được nhen lên trong số các cụ ông ghé vào quán trên đường chơi gateball^[2] về, và thế là vấn đề được giải quyết.

Chìa khóa giải quyết vấn đề thật thú vị, chắc chắn sẽ ghé đến đúng khi tôi nghĩ rằng “Kiểu này có khi không ổn rồi”. Chỉ cần không ngừng tin rằng “chắc chắn sẽ có cách nào đó” và liên tục cố gắng thì nó sẽ đến một cách bất ngờ từ một nơi chẳng hề liên quan trong một bộ dạng hết sức ngờ ngẩn.

Quả tình tôi không thể ngờ được, đúng lúc đang đau đầu tính toán không biết làm sao, có nên pha loãng để hợp khẩu vị hơn cho cái món espresso chưa bán được cốc nào kể từ khi mở cửa hàng hay không thì một đám rất đông các cụ ông chơi gateball về đột nhiên kéo đến mua đá bào, cụ già trông quê nhất vốn là dân chài tự nhiên thốt lên: “Tôi đã đi trắng mặt ở Napoli đấy! Nhìn cái này thấy nhớ thời đó quá.”

Đến lúc ấy tôi đã thấm cái mệt kể từ khi mở cửa hàng nên trở nên dễ nản, có lẽ vì vậy càng nhạy cảm hơn với những điều mà khi bình tĩnh, chắc tôi sẽ chẳng thấy có vấn đề gì.

Mặc dù không phải quá cực đoan nhất nhất phải có espresso, tôi vẫn thường xuyên bán trà lúa mạch, nhưng cứ có cảm giác mọi người thấy mình ra vẻ kiểu cách thành thị khi phục vụ món cà phê này, tôi gần như sắp quên cả cái tiêu chuẩn “món này tôi thấy ngon nên chọn bán ở đây”. Ngay cả ánh nắng rọi vào rừng thông trong mắt tôi cũng trở nên ảm đạm.

Thế mà đúng lúc ấy, ông lão ấy hiện ra, cứ như thể bước ngoặt trong một bộ truyện tranh. Các cụ già xung quanh cũng bắt đầu góp thêm ý kiến: “Đăng nhỉ,” “Ngon đấy,” “Tinh cả ngủ,” “Có khi tốt cho sức khỏe đấy,” “Có sữa không cháu?”... Tới khi các cụ gần như cố định sau mỗi trận bóng là đến đây ăn đá bào hay uống espresso, thì đột nhiên cả vùng cũng rộ lên một uống espresso, khiến cho món uống này đột nhiên bán chạy hơn hẳn.

Tôi tin vào cái cảm giác ấy. Cảm giác rằng sau tất cả, có một thứ gọi là ý thức hay ý đồ sẽ đưa đẩy cuộc đời con người như những đợt sóng.

“Nhưng mà nhé, thời bây giờ vẫn có người dù được để lại đất cho cũng không có tiền đóng thuế tài sản cố định nên phải đóng thay bằng hiện vật đấy thôi?”

Hajime đột nhiên chuyển sang nội dung thật khó hiểu.

“Thế... Thế à?” Tôi ấp úng đáp. “Chị không hề rành mấy điều đó. Nhưng chị cũng không ghét tiền đâu. Vì chị cũng có mong muốn ví dụ như mua được cái máy espresso pha sáu ly một lúc. Tuy nhiên, với cửa hàng thì chị muốn nó nằm trong phạm vi chị có thể tự tay chăm chút được. Chị muốn trân trọng cái cảm giác làm thủ công này. Có nhiều tiền hơn mức mình cần mà không có thời gian rảnh thì rốt cuộc cũng chẳng tiêu được. À nhưng chị sẽ để dành tiền đi du lịch đảo Sicily vào mùa vãn khách, chị sẽ ăn đá bào granita cho đến khi vỡ bụng mới thôi.”

“Tuyệt nhỉ! Điều đó đối với Mari đúng là một giấc mơ phải không?”

“Hajime cũng đi cùng chị nhé.”

“Vâng, mặc dù em không chắc mình có yêu món đá bào đến mức ấy hay không.”

“Ngoài đá bào ra còn nhiều thứ để ngắm lắm. Các anh chàng bánh trai cũng nhiều vô số.”

“Tất nhiên là em muốn đi rồi. Em cũng sẽ để dành tiền. Mà để thực hiện điều ấy cũng đâu cần quá nhiều tiền đúng không?”

“Ừ, vì kiểu gì chị cũng du lịch bụi thôi. Vì thế mà cả đời này chị không cần nhiều tiền đến thế. Thế nên chị không muốn mở chuỗi cửa hàng hay gì đâu. Làm vậy tinh thần của chị sẽ bị phân tán. Chị không hiểu được tâm tư của người muốn mở rộng như vậy, với chị có quá nhiều tiền là tâm khó tĩnh lặng nên chị không thể hình dung ra cuộc đời của những con người không có tiền là không yên. Nhưng dù sao chị cũng thích tiền. Chị nghĩ tiền là một thứ rất tuyệt, cần thiết để chúng ta được tự do.”

Tôi nói. Hajime nghiêng đầu đáp lại.

“Hãy nghĩ cho k...ỹ... đi. Tiền quan trọng lắm đấy!...”

“Câu ấy hình như chị đã nghe thấy ở đâu đó rồi...”^[3]

“Bà em mỗi lần mua cây giống đều chi rất nhiều tiền. Tất nhiên là bà vốn không phải người lãng phí. Trong nhà bà cũng không để nhiều đồ đạc lắm, quần áo cũng giữ gìn rất cẩn thận. Ngoài ra bà tiêu vào thực phẩm là chính, tuy nhiên món duy nhất bà chi thật nhiều tiền để gửi mua từ nơi xa chỉ có cây giống thôi. À, bạn trai em về cơ bản đi làm tình nguyện nhưng anh ấy cũng không đến những nơi hoàn toàn không trả phí. Anh ấy bảo làm thế là xúc phạm cả năng lực dạy học của mình lẫn những người được mình dạy, vì thế anh ấy luôn tìm doanh nghiệp đồng ý trở thành nhà tài trợ. Tuy nhiên khi đến nơi tình nguyện anh ấy sẽ làm nhiều hơn rất nhiều phần thù lao mình được nhận.”

Em nói rất nồng nhiệt. Tôi gật đầu.

“Những con người ấy có tâm thật vững nhỉ.”

“Bởi thế, có thật nhiều tiền thì làm được cái gì đâu?”

“Có thể sống trong ngôi nhà rộng hơn bây giờ, có thể mua được những thứ mình thích, chẳng phải thế sao?”

“Ừ nhỉ, chắc sẽ như thế nhỉ.”

“Có thể gọi điện thoại di động thoải mái nữa này.”

“Ừ, nhưng có nhiều nơi để gọi thoải mái thế không?”

“Như chị thì ít bạn bè nên câu trả lời là ‘không’.”

“Thế nhưng chị cũng muốn được sống ở nơi mình thích.”

“Ừ nhỉ... Nếu có gia đình, có nhiều việc phải làm như mọi người, nếu không cảm thấy mình đang bị dồn vào đường cùng trong cuộc đời này thì có lẽ hầu như mọi người đều không cần có nhiều tiền lắm. Có chăng khi cuộc đời ta còn thiếu điều gì đó, khi ta gặp vấn đề gì đó trong tình cảm thì tiền mới trở thành vấn đề lớn.”

“Có lẽ đó là điều hai chị em mình không hiểu. Cuộc sống này có quá nhiều điều kỳ cục, có quá nhiều kiểu người khác nhau mà. Và có vẻ như là ai cũng muốn làm sao có thể hưởng lợi được càng nhiều càng tốt.”

Tôi nói.

“Nhưng mà tại sao một ngôi nhà nơi thế hệ ông bà đã sống rồi đến đời cha mẹ cũng sống, mà đến đời con cháu lại không thể tiếp tục sinh sống ở đó, đấy lại có thể coi là việc chấp nhận được hả chị? Nếu như em không thể tặng lại cho con mình nơi mình đã sống thì lúc qua đời chắc em sẽ hối tiếc lắm. Thà rằng mình chơi bời phá nát hết ngôi nhà ấy đã đành, đằng này muốn để lại cho con cháu mà cũng không được hay sao? Em thật sự không hiểu. Nếu ở trong hoàn cảnh ấy thì khi người ta chết đi, linh hồn người ta sẽ được gửi đến nơi đâu? Thật kỳ cục chị nhỉ. Bà em cho đến tận khi gần đất xa trời vẫn phải bận tâm lo cho cháu con. Bà bảo: ‘Khi bà mất đi sẽ có chuyện phiền phức xảy ra. Có những chuyện không thể giải quyết được bằng giấy tờ. Xin lỗi các con nhé.’ Rồi bà lén gửi mẹ các loại đá quý và tiền mặt. Lúc ấy bà đang ốm, thế mà... Lúc ấy bà còn rất nhiều việc muốn làm, thế mà...”

“Chị em mình quá ngốc không hiểu được chẳng?”

“Ngốc cũng được. Dù là ngốc cũng chỉ mong được sống bình lặng, an yên như chính bản thân mình thôi...”

Hajime vừa cúi xuống ngắm dòng sông đang chảy, vừa nói. Tôi cứ tưởng em khóc. Thế nhưng không phải. Em tiếp lời thật khẽ.

“Mari lúc nào cũng đen cháy, lúc nào cũng hành động nhanh nhẹn, suy nghĩ cũng dứt khoát, thích thật đấy. Ở bên chị em có thể thấy, thật ra xét từ góc độ khác có khi thế cũng tốt.”

“Em nghĩ thế thật ư? Cảm ơn em...”

Tôi đáp mà không hiểu tại sao cô bé lại đổi chủ đề. Em nói tiếp:

“Chuyện đúng như em vừa kể ấy. Hôm qua em gọi cho mẹ, mẹ kể ngôi nhà bà em từng sống, cũng là ngôi nhà hiện nay bố mẹ em đang sống ấy, sẽ bị bác em lấy mất.”

“Tại sao lại thế? Người chăm sóc bà lúc bệnh là bố mẹ em cơ mà?”

Tôi sửng sốt hỏi. Thế chẳng phải là Hajime bị đuổi ra khỏi mái nhà đang sống hay sao? Không những thế, bà là bà ngoại của Hajime nên bố em đã từ bỏ nơi mình sinh sống để cùng mẹ em về ngôi nhà không thân không thích này ở với bà, rốt cuộc thì lòng hiếu thảo của bố em cũng đổ sông đổ biển hay sao? Dù tôi biết bố mẹ cô bé không màng đến ngôi nhà, nhưng phải rời xa nơi mình gắn bó thân thuộc như vậy chẳng phải quá đáng thương sao?

“Bác em nói sẽ tìm chỗ sơ hở trong di chúc rồi kiện ra tòa. Bác gái em là người rất tham lam. Ôi, em thật không muốn nghĩ xấu cho người khác. Và bố em thì hoàn toàn không có lòng tham gì cả nên đồng ý nhường tất, quyết định chọn căn biệt thự ở Ajiro bé nhất bất tiện nhất trong số đất đai của bà để cả nhà đến sống.”

“Bố em tuyệt vời nhỉ.”

“Vâng, bố lúc nào cũng nhận phần thiệt về mình, ông là tuýp người lành tính, không muốn gây gổ, thế nào cũng được, ở nơi đâu cũng tìm thấy niềm vui. Em và mẹ nhiều lần bị xoay vần phát bực vì tính cách ấy của bố nhưng cuối cùng vẫn hiểu và không thể ghét bố được. Những con người như vậy không phải chỉ có trong phim đâu mà thực sự tồn tại trong cuộc đời này chị ạ. Chắc hẳn tới ở Ajiro bố em đi làm sẽ vất vả hơn, nhưng bố sẽ vẫn sống vui vẻ, cuối tuần sẽ đi câu cá hay thư giãn với thú vui làm gốm, đó cũng coi như là cách phục thù ít ỏi của bố. Nhưng chắc chắn bố sẽ hoàn toàn vui vẻ với cuộc sống như vậy, và sẽ tận hưởng cảnh biển, những món đồ khô và không khí trong lành đến mức có thể nói dầu có chết tại ngôi nhà ấy cũng không hối tiếc. Em thật sự tự hào khi là con gái của một ông bố như vậy. Những người đàn ông không có tham vọng đã tâm thực tình không nhiều, chính vì thế em thấy bố rất tuyệt vời.”

Em nói tiếp:

“Vậy mà, vợ chồng bác trưởng thêm khát ngôi nhà của bà em ấy, họ nói sẽ phá ngôi nhà ấy, chia đất làm ba mảnh và bán đi. Hiện nay thì các chú bác khác có lương tâm trong nhà đang ngăn cản, nhưng một khi đã có quyền trong tay hai con người đó chắc chắn sẽ hành động. Với em những chuyện khác thế nào cũng được, nhưng nếu ngôi nhà của bà bị đập đi thì em đau đớn lắm. Vẫn biết rằng bà không quay về nữa nên có còn nhà cũng chẳng để làm gì, nhưng em vẫn chưa chấp nhận được chuyện bà đột ngột không còn trên đời này nữa. Và những thứ của bà như cây hồng, cây đỗ quỳên, cây cẩm tú cầu bị vùi dập thì em thấy buồn lắm.”

Nói đoạn em ôm chặt đầu gối.

Cứ như thế những kỷ niệm chồng chất quá nhiều, nỗi nhớ từng góc nhỏ trong ngôi nhà ấy quá da diết khiến cơ thể cô bé như co rúm lại.

Cây liễu mềm mại rung rinh, lao xao như muốn an ủi em.

“Mặc dù những con người ấy sẽ sống rồi chết đi theo cách của họ, nhưng chị nghĩ cuộc đời họ chẳng có gì đáng kể đâu. Chị không có hứng thú với cuộc đời của những người không muốn sống một cách đích đáng. Tất nhiên là họ cũng chẳng màng chị có hứng thú hay không, nhưng chị cho là những thứ họ cố với tới bất chấp cả làm tổn thương người khác chắc chắn sẽ trở thành vết nhơ đeo bám lấy cuộc đời họ. Dù thế nào họ cũng không thể có được cuộc sống nhiều tự hào như gia đình em đâu.” Tôi nói.

“Vâng, chỉ còn cách trôi theo dòng đời nên em cũng không bận tâm nhiều đâu. Bà em cũng nói thế, lúc nào cũng nói thế. Đừng quá bận tâm về vật chất, chỉ cần mỗi ngày trước khi đi ngủ đều cảm tạ một ngày trôi qua thì dù có ở đâu con người ta cũng có thể là con người. Ngay cả vết bóng này, bà lúc nào cũng nói với em hết sức chân thành rằng niềm vui vì em còn sống lớn hơn cả nỗi buồn vì thấy em bị như vậy. Chính vì thế mà từ khi còn nhỏ, dù bị mọi người soi mói đến đâu em cũng không nao núng. Vì thế mà dù có bị trôi dạt về đâu em cũng không ngại. Đi đến đâu em sẽ biến nơi đó thành tốt đẹp, em sẽ tiếp tục tạo ra thật nhiều kỷ niệm. Và khi mất đi, em sẽ mang theo những kỷ niệm đẹp đó như mang một bó hoa to ôm không xuể.”

“Nhưng nói gì thì nói, tức thật ấy nhỉ. Nếu chị là bố em chắc chị sẽ không để yên đâu. Có khi chị sẽ nguyên rửa ông bà kia và đi nói xấu khắp

nơi ấy.”

“Có người tức giận thay cho mình, chỉ cần thể thôi lòng đã đủ vui rồi chị nhỉ.” Em nói.

“Em nhất định phải trồng lại những cây ấy nhé. Tại nhà mới của em ấy.”

“Vâng, chắc chắn em sẽ làm vậy. Vì bà em trước đây ngày nào cũng chăm bón cây mà. Bà lúc nào cũng đội mũ ra vườn, trồng những cây giống đặt mua từ xa về, cùng vui cùng buồn với sự trưởng thành của cây.” Em nói.

“Không hiểu sao chị thấy...” - Tôi nói. - “Khi nói đến vấn đề bảo vệ môi trường, dường như chúng ta đã được dạy để quen nghĩ về những thứ như rừng savannah hay rừng mưa nhiệt đới, bởi một ai đó sẽ rất khó chịu nếu chúng ta nhìn vào những thứ hiện hữu ngay gần.”

“Đúng rồi, em hiểu. Em cũng nghĩ như thế.”

“Thế nhưng mà, thật sự là, chúng ta chỉ đủ sức xoa dịu được những nỗi đau nho nhỏ ấy, như việc muốn giữ lại những cây bà trồng... Chị nghĩ rằng con người không được sinh ra vĩ đại đến mức lo lắng được cho cả những thứ ở tí xa xôi. Tất nhiên chị không nói tới những người như bạn trai của em, có duyên đi đến làm việc giúp lũ trẻ ở những đất nước xa lạ. Ý chị muốn nói đến những con người bình thường cả đời không đi đâu khỏi đất nước của mình. Ví dụ như bãi biển trước mặt ta đây, thật ra ngày xưa nơi đây có rất nhiều loài san hô sinh sống. Nơi ấy tựa như một cánh rừng, rậm rạp các loại tảo biển, có rất nhiều cá lượn lờ như lũ chim bay lượn quanh rừng. Thế mà bây giờ không còn nữa. Điều đó làm chị buồn và đến tận bây giờ vẫn chưa chấp nhận nổi.”

Em gật đầu.

“Nếu như chúng mất đi theo dòng chảy của thời đại thì chị cũng đành chịu vì nó có ý nghĩa riêng của nó. Thế nhưng nếu thay mới lại là những thứ không đáng, không phù hợp thì chị không cam lòng. Nếu đó là điện, nước, bệnh viện hay tương tự như thế thì chắc chắn chị sẽ chấp nhận. Thế nhưng thực tế những thứ thay thế vào lại không đủ giá trị để phải đánh đổi bằng nguy cơ gây ô nhiễm biển. Vì thế nên chị mới mở cửa hàng đá bào.”

Tôi nói tiếp.

“Ví dụ cửa hàng đá bào của chị quá sức tuyệt vời, một ngày kia ai đó có định giết chị hay phóng hỏa đốt cửa hàng để hại chị...”

“Mari, chuyện ấy chắc là không có đâu. Chị xem ti vi nhiều quá rồi.” Hajime cười.

“Thì chị đã bảo là ví dụ thôi mà. Cho dù có như thế nhưng chỉ cần trong lòng mọi người vẫn không quên nơi đây đã từng có hàng đá bào, mỗi khi đi ngang qua đây lại bất giác nhớ về chị, về món đá bào hay ly cà phê espresso, thì có nghĩa những điều chị muốn làm đã được làm trọn vẹn, đó là điều chị đã làm được cho thiên nhiên của thị trấn này. Chỉ điều đó thôi cũng cho chị cảm giác mình đã để một tình yêu thuần khiết lại nơi này.”

Em gật đầu.

“Bố mẹ em thường bị mọi người nói là quá dễ tính. Có lẽ nếu em nói với bố mẹ nhận cây của bà về trồng, em tin chắc hai người sẽ đồng ý. Làm thế vừa mất công sức vừa tốn tiền nhưng sẽ có nghĩa là em giữ lại được thứ gì đó cần giữ lại. Chỉ cần nghĩ đến đời con, đời cháu em vẫn tiếp tục chăm sóc những cây ấy tại ngôi nhà mới thì việc nhận cây chỉ tốn chút công sức nhỏ mà thôi. Nếu để họ đào lên, chặt phăng rồi vứt đi thì không còn gì để nói nữa. Có quá nhiều chuyện như thế rồi. Xung quanh em gần đây toàn những chuyện tương tự như vậy. Họ quy ra tiền trong nháy mắt cả chiếc nhẫn bà em đeo khi qua đời cơ mà. Một người họ hàng rất xa đã chạy đến trong đêm làm lễ thông dạ cho bà, người ấy tuy không nói thành lời nhưng ánh mắt nhìn bà rõ ràng như muốn hỏi ‘Không biết cái nhẫn kia được xử lý ra sao’, khi nhìn thấy ánh mắt ấy em đã bất giác phì cười. Vì em ghét cái kiểu đó nên đã lén lút tháo chiếc nhẫn và mang đến đây. Bây giờ em vẫn đeo ở cổ, chị xem này.”

Em cho tôi xem chiếc nhẫn bằng ngọc thạch to đến kinh ngạc được luồn qua sợi dây da.

“Em không thích làm cái trò đó đâu, nhưng em còn ghét hơn khi thấy mọi người nhìn bằng ánh mắt đó.”

“Chị tin rằng bà sẽ rất vui khi biết em giữ chiếc nhẫn này.”

“Vâng, em cũng nghĩ thế. Vì bà cũng luôn nói với em ngày nào đó bà sẽ tặng lại em mà.”

Cho đến giờ phút này, em đã trở thành một nhân vật không thể thiếu trong cuộc đời tôi.

“Giá mà Hajime cứ mãi ở đây thì vui nhỉ.”

Tôi nói. Bầu trời đã lên thật cao. Mùa thu sắp đến, Hajime sắp phải về lo cúng 49 ngày cho bà.

“Mari, vì vết bỏng này nên em được nuôi dưỡng trong sự cưng chiều tột độ, em ích kỷ và có lúc không để tâm đến người khác. Cảm ơn chị đã không thấy em phiền phức, cảm ơn chị đã làm cho em biết bao điều.”

“Ừ, chị cũng thấy rất vui mà.”

Tôi nói. Thế đấy, ý thức rõ về bản thân đến như vậy, quả đúng là Hajime có khác, tôi thầm tấm tắc.

Nếu nói rằng tôi, một kẻ vốn chỉ thích ở một mình, không có lúc nào cảm thấy phiền phức khi phải suốt ngày ở cùng với cô nàng tiểu thư thành thị này thì rõ là nói dối.

Hajime ích kỷ, quá kỹ tính, hay làm nũng và chỉ hành động theo cảm nghĩ của mình, ấy thế mà lúc nào cũng bám dính lấy tôi, rõ ràng có những lúc tôi thấy rất phiền. Không những thế, bây giờ đang là thời kỳ khó khăn với em nên những phần nặng nề trong tính cách càng thể hiện rõ, đôi khi ở bên em tôi có cảm giác như đang vác một món hành lý thật nặng.

Thế nhưng mỗi khi nhớ lại lần đầu tiên chúng tôi gặp nhau, dễ xươg chồi ra sau lưng lúc cùng đi tắm suối nước nóng, hình ảnh em căng thẳng bơ vơ không biết bầu vú vào đâu khi cùng tôi nghe nhạc trong xe... Tất cả lại thôi bay đi cái cảm giác hậm hực sốt ruột ở trong lòng.

“Ajiro rất gần đây nên chuyển nhà xong em sẽ đến thăm chị ngay. Thậm chí cuối tuần nào em cũng sẽ đến giúp chị bán hàng. Ngoài ra em muốn mùa hè nào cũng đến ở với chị, liệu chị có thấy phiền không?” Hajime hỏi.

“Tất nhiên là chẳng phiền tạo nào rồi.”

“Em rất thích giúp chị bán đá bào, em cũng muốn ủng hộ chị nữa.”

Em mỉm cười nói với tôi như vậy.

“Chị là người toàn thích ở một mình, tính tình lại phiền phức có khi không hiểu hết được tâm tư người khác, chị cũng biết mình rất trẻ con.”

Tôi nói. Ý tôi là cả hai chúng tôi đều có những khuyết điểm và cần bỏ qua cho nhau. Bất kể thời đại nào, ở cùng người khác cũng là như vậy.

Nước sông chảy băng băng rồi trôi ra biển lớn. Hôm nay sóng lớn, những tam giác nhỏ màu trắng nhấp nhô trên mặt sông. Mặt trời sắp lặn sau đường chân trời. Bây giờ chúng tôi sẽ về nhà, ăn cá nướng hay món gì đó khác mà mẹ nấu, và một ngày như bao ngày lại trôi qua.

“Hajime rất người lớn, thế mà em vẫn nhả nại chơi với chị.”

“Mari chẳng biết là chị tuyệt vời đến thế nào đâu. Chị là một con người giống như ngọn núi. Ngay cả vết bóng của em chị cũng lập tức tiếp nhận với ánh mắt thật tự nhiên. Chị có phẩm chất hào sảng có thể biến mọi thứ thành hiện thực. Thế nhưng em vẫn mong chị sẽ mãi mãi không biết gì về những điểm tuyệt vời của mình.” - Em cười. - “Chị biết em rất kính trọng chị, thế mà còn bắt em phải nói những điều này, em ghét cái tính này của chị đấy nhé.”

“Xin lỗi, xin lỗi.” Tôi cũng phì cười.

5

Có những thời điểm không thể cưỡng lại được.

Biển có mọi thứ, những hạt cát sạn sạn, ánh nắng chói chang, tảo biển bám lấy cơ thể dấp dính. Chúng tôi hầu như ngày nào cũng xuống biển cho đến tận giờ cấm bơi. Giờ không được phép bơi ở biển là cái giờ chuồn chuồn bay ra ào ạt, bầu trời cao hơn, mây biến dạng, gió đêm lạnh dần và sứa xuất hiện thật nhiều.

“Lúc đó dù có muốn bơi đến mấy em cũng phải ngừng lại nhé.” Tôi dặn Hajime.

Ấy thế mà ngày hôm đó, em nói chỉ lội xuống nước một chút thôi rồi lại xuống bơi, và quả nhiên đã bị sứa đốt phát sốt.

“Chị nói với em rồi mà, chị đã bảo không được bơi nữa.” Tôi quát.

Dù đã cho đá vào túi chườm, quần khăn bông lại để làm mát nhưng tay em vẫn đỏ và sưng như bị đánh bằng roi, chỗ bị đốt nóng rát.

“Nên mới nói trẻ con thành phố thật khó chiều.”

Mặc kệ tôi căn nhắc, em cứ cười mủm mỉm như thể chẳng thấy đau đớn mảy.

“Lần đầu tiên em bị sứa đốt đấy.”

Rồi em tiếp lời:

“Mãi đến tận phút cuối của phút cuối em mới bị đốt đấy chứ. Mà, cho đến tận trước khi bị đốt thì cảm giác mới tuyệt vời làm sao.”

“Chị chưa bao giờ nghĩ bị sứa đốt mà lại tuyệt vời cơ đấy.”

Tôi nói. Đối với tôi sứa là loài vật u ám, báo hiệu rằng biển mùa hè sắp kết thúc.

Hajime tiếp tục nói giọng mơ màng.

“Em đã bơi như thể cầu nguyện, từng sợi tay vươn ra để đánh tan nỗi sợ. Như thế là em dồn hết dũng khí để âm thầm tiến sâu vào nước.”

“Cô nàng hâm đơ. Chỉ đơn giản là em tiến sâu vào nước sứa thôi.” Tôi nói.

“Vì em quên nói cảm ơn với biển đấy. Khi em đi bơi lần trước.” Em đáp lời.

“À, chị cũng thường hay nói như thế. Khi chị đi lên khỏi biển vào ngày cuối cùng lúc mùa hè kết thúc.”

Niềm vui khiến nụ cười bất giác nở trên mặt tôi. Tôi lại vừa tìm thấy điểm tương đồng giữa hai đứa.

Cảm ơn vì biển lại cho tôi bơi năm nay, cảm ơn vì biển năm nay vẫn là biển như muôn thuở. Và mong rằng sang năm sau tôi vẫn được bơi ở nơi này.

Lần nào sai tay bơi lần cuối tôi cũng đều thấy lưu luyến không rời, muốn ở mãi trong biển nhưng mặt trời sắp lặn, chẳng còn cách nào tôi đành rời khỏi biển. Cứ cảm thấy làn nước âm ấm kia cuốn mãi quanh cơ thể. Một phần cơ thể và tâm hồn tôi như đã hòa tan vào biển. Khi nước biển chỉ còn xâm xấp mắt cá chân, khi cuối cùng tôi cũng quyết định dừng bơi, cảm giác tiếc nhớ lại trào dâng lên cồn cào.

“Thật thế á? Mari cũng nói thế ư?” - Em nói. - “Em đã khấn cả với biển và với núi đấy. “Cảm ơn biển. Tôi đến đây năm nay là lần đầu. Hãy lại cho tôi bơi ở đây nữa nhé. Vì thế mà bị sửa chữa em vẫn chẳng thấy đau gì cả. Nếu quên nói vậy, em cứ có cảm giác mình đã bỏ mất cái gì đó suốt cả một năm.”

“Ừ đúng rồi, sẽ có cảm giác như thế đã bỏ quên cái gì đó.”

“Tại sao ta lại có cảm giác như thế nhỉ?”

“Có lẽ vì trong ta có chút gì đó hơi kính sợ biển chăng?”

“Đến Mari mà cũng sợ biển á?”

“Ừ, vì bờ vịnh trông yên ả thế này mà thi thoảng vẫn có người chết đấy. Lúc nào chị cũng được dặn dò là khi bơi ở biển, phải luôn giữ tâm thế không biết sẽ có chuyện gì xảy ra. Vì thế mà nếu một năm trôi qua an toàn chị lại muốn nói lời cảm tạ. Chị nghĩ như vậy cả với ngọn núi phía sau biển. Không hiểu sao cứ mỗi khi bơi ở biển này chị lại có cảm giác ấm áp như được ngọn núi ấy bảo vệ.

“Em chưa từng bơi ở biển liên tục như lần này bao giờ. Vì thế, em muốn cảm ơn vì biển đã cho em trải nghiệm này.” Em nói.

“Chắc người xưa đứng trước tự nhiên cũng có cảm xúc như chúng ta nhỉ.”

Em cười trong cơn sốt.

“Có lẽ điều đó nghĩa là năm nay chị em mình đã đóng nắp biển thật cẩn thận rồi.”

Tôi không biết Hajime khóc khi nào.

Thỉnh thoảng em thức dậy buổi sáng với đôi mắt sưng mọng, những lúc ấy tôi thầm nghĩ, “Ừ, chắc cô bé đã khóc nhiều lắm.” Em cố gắng cư xử như bình thường, nhưng làm gì có ai bình thản ngay được vào mùa hè người thân yêu nhất vừa mất đi.

Khi bà mất, trong suốt một tháng ròng bất kể lúc nào tôi cũng có thể rơi nước mắt.

Một đêm nọ, tôi không ngủ được, chợt nghĩ không biết Hajime còn thức không, tôi đến gõ cửa phòng em. Vì vẫn thấy phòng hắt ra ánh đèn.

Thế là tôi nghe thấy tiếng khóc của em. Tiếng khóc như vắt kiệt sức, ngập tràn đau khổ.

Tôi chợt nhớ ra lúc ăn tối em cũng ngồi thẫn thờ, mắt nhìn xa xăm như thể đang kìm nén điều gì đó.

Tôi nhẹ nhàng bước vào phòng, Hajime đang cuộn tròn người mà khóc. Em gồng người hết sức, cố kìm nén tiếng nức nở đến mức tôi muốn thốt lên “không cần phải nén nhịn thế đâu em”.

“Chị mang trà nóng cho em nhé?”

Nghe tôi nói, Hajime vẫn tỏ vẻ đau khổ, mãi mới gật đầu đồng ý.

Khi tôi pha trà mang vào, đèn trong phòng đã bật sáng, em đã bình tâm trở lại. Mắt em đỏ hoe, sưng húp.

“Xin lỗi đã làm chị giật mình. Thỉnh thoảng những trận khóc lại ập đến với em như một cơn tai biến ấy. Cứ như thể có một vũng nước tụ lại dưới mắt em.”

“Chị có gặt mình đâu, điều này là bình thường mà, là lẽ đương nhiên mà.” Tôi nói.

“Không phải có gì đó đang làm em đau khổ đâu, nhưng thỉnh thoảng cứ nghĩ rằng ‘Ôi, bà đã không còn trên cõi đời này’ là em lại thấy không bình thường được. Cứ như không khí bị loãng đi ấy. Thế rồi chẳng hiểu sao em không thể ngừng nhớ lại những kỷ niệm như lễ hội mùa thu đi cùng bà năm ngoái... Chúng cứ ào ạt đến như thể em đang xem một thước phim.”

“Điều này chị cũng hiểu rất rõ.”

“Mặc dù hôm ấy không phải là đặc biệt vui nhưng tất cả tái hiện lại trong em từng chi tiết nhỏ nhất. Em thấy mình khoác tay bà như mọi khi, vừa cẩn thận tránh giẫm phải bùn giữa các phiến đá lát sân đền vừa đi chậm từng bước. Cảm giác về màu của những quả bóng bay, mùi vị của món bánh gạo nướng chỉ chan nước xốt, món kẹo mạch nha vị quýt và vị mặn, tất cả đều được tái hiện lại rõ ràng.”

“Ừ.”

“Cái cảm giác khi về đến nhà vừa thở phào vừa buồn man mác, cảm giác như thể cơn gió lạnh mùa thu luồn thẳng vào trong nhà, cảm giác chân mỏi rã vì đi bộ quá nhiều, vị chát của cốc trà bà pha cho... Em cứ nhớ đi nhớ lại đầy nâng niu những kỷ niệm ấy như thể người ta liếm láp món kẹo ngọt vậy.”

“Ừ.” Tôi gật đầu.

“Liệu đến bao giờ em mới thật sự nhớ lại những điều ấy như những niềm vui nhỉ? Bây giờ em chỉ cảm thấy đau khổ, cay đắng, em cảm thấy kỷ niệm vẫn như ở sát bên em và nó càng làm em đau khổ hơn.” Em nói.

“Có lẽ đây là lúc khó khăn nhất, nên em cứ khóc thật nhiều vào. Đừng ngại gì cả. Nếu em mệt không cần phải phụ chị bán hàng đâu. Bây giờ chị đã ổn rồi nên hoàn toàn không sao cả. Vốn dĩ chị cũng không định nhờ em giúp mà.”

Tôi luôn lo rằng Hajime - cô bé trượng nghĩa một khi đã nói là sẽ làm rất chăm chỉ - sẽ không chịu nổi mà lăn ra ngất.

Mọi người trong thị trấn tuy có hỏi những câu vô tâm về vết sẹo bóng của em nhưng thật ra đều đối xử với cô bé khá nồng hậu. Nhưng cho dù

nồng hậu mấy thì cứ phải đứng bán hàng tiếp khách như vậy cũng khá mệt mỏi. Ngay cả những người có vẻ ngoài bình thường thì khi yếu cũng thấy phải chường mặt ra trước bao người mỗi ngày thật rất mệt mỏi nữa là.

“Vâng,” Hajime nói. “Khi nào thật sự cảm thấy mệt em sẽ nghỉ.”

“Đúng rồi, đúng rồi, em nhớ làm thế nhé.”

“Hôm nay em ngủ phòng chị được không?”

“Được chứ. Nếu em không ngại chật.”

Tôi vác chăn ra, dẹp mấy thứ rác dưới sàn nhà đi và trải thành đệm ngủ. Tôi đã mệt nên dường như đã lăn ra ngủ ngay lập tức. Nhưng trong bóng tối không còn nghe thấy tiếng khóc của Hajime nữa, dường như sang phòng tôi cô bé thấy yên tâm hơn nên đã ngủ được ngay. Khi tâm trí ta đang rối bời sau mất mát thì có ai đó đột nhiên bước vào phòng, những khởi đầu như vậy thật là quan trọng, tôi nghĩ trước khi chìm vào giấc ngủ.

Khi bà mất tôi cứ ở lì trong phòng khóc, người chị họ đến giúp việc tang lễ đã lấy xe chở tôi đi khắp nơi, mỗi lần nghe chị ấy cười nắc nẻ tôi cũng cười theo được một chút. Mỗi ngày cười được một lần sẽ cho ta cảm giác mình vẫn ổn.

Tôi không biết Hajime và bà thân thiết đến mức nào. Vì thế tôi không thể hình dung nỗi buồn ấy khắc sâu đến đâu. Nhưng khi nhìn thấy em lúc ấy, tôi hiểu rất rõ trái tim và cơ thể em đang cố gắng giải quyết một việc khủng khiếp thế nào.

Trong trận chiến cố gắng chấp nhận điều không tài nào chấp nhận nổi này, tôi chỉ có thể giúp đỡ em, không thể thay thế em làm điều đó.

Có lẽ bà Hajime muốn em được sống mãi ở ngôi nhà tràn ngập kỷ niệm ấy. Nhưng nếu nguyện vọng ấy không thành hiện thực, tôi cũng không giúp được gì.

Nếu rành về luật pháp thì người ma lanh có thể có được điều họ muốn, bố mẹ em sẽ chỉ còn cách tới sống tại một góc nào đó của xã hội. Tiền của bà em sẽ bị tiêu phí vào những việc vô nghĩa, gia đình em vẫn tiếp tục sống khiêm nhường như trước nay.

Hajime đang cố gắng chấp nhận toàn bộ những điều đó. Tôi chỉ có thể lặng nhìn nỗi giận bao lần thiêu cháy cơ thể em rồi lại nguội đi. Chỉ có thể

lặng nhìn sự quý giá của những thứ mà em từ bỏ.

Thế nhưng tôi có thể tự hào nói rằng mùa hè năm nay có tôi ở bên Hajime vẫn còn hơn, điều đó chính là tài sản của tôi.

Sáng hôm sau khi thức giấc, tôi đã thấy Hajime ngồi dậy trong chăn, tay đang cầm thứ gì đó.

Dù còn ngái ngủ nhưng tôi vẫn nhận ra, đó là những hình sinh vật kỳ lạ tôi vẽ vào cuốn sổ ghi nhớ để bên cạnh điện thoại.

Từ thuở bé tôi đã thích vẽ các sinh vật kỳ lạ. Những sinh vật khó hiểu, không hẳn là sinh vật biển cũng không phải sinh vật núi. Chúng có thể có mắt hoặc không có mắt, chúng lúc thì như ngọn cỏ, khi lại giống người ngoài hành tinh, chúng có lông mi dài, lúc lại có đuôi, vẽ những sinh vật ấy giúp tôi giải tỏa căng thẳng.

Là con một, lại ít bạn nên ngay từ khi còn nhỏ tôi thường tha thẩn chơi một mình. Có lẽ vì thế mà tôi đã tạo ra những người bạn ấy để chơi cùng. Mỗi sinh vật đều có tính cách riêng, nhưng tôi không đặt tên cho chúng. Tôi hình dung những người bạn ấy sinh sống ở vương quốc riêng của mình, tôi chỉ thỉnh thoảng được nhòm vào thôi. Tựa như lặn xuống biển, đeo kính bơi mà ngắm cuộc sống của những sinh vật biển vậy.

Chính vì vậy tôi quyết định không tự tiện gửi gắm tâm tư của mình vào chúng hay nhân cách hóa. Có nghĩa là cũng giống như những sinh vật biển, tôi chỉ vẽ lại chúng, chúng sống cuộc đời của mình.

“Hajime, em nhìn gì thế? Xấu hổ quá.” Tôi nói.

“Tuyệt quá. Em không biết diễn tả thế nào, nhưng đám trẻ này đang sống đúng không?”

Hajime nói bằng ánh mắt rất nghiêm túc.

Người bạn thật sự là người bạn hầu như chỉ trong chốc lát đã hiểu hết toàn bộ. Đó là một thế giới hoàn toàn nghiêm túc, không hề có gì là vờ vĩnh.

Giả dụ có ai đó mỉm cười thật hiền và nói với tôi rằng “Chúng đáng yêu quá, như thể chúng đang sống thật ấy” thì tôi có lẽ cũng rất vui, nhưng chắc hẳn trái tim sẽ không thót lên một nhịp như tôi đang cảm nhận lúc này.

Người bạn thật sự thấu hiểu hết, rằng tôi đã chìm sâu tới mức nào, tôi cô độc đến đâu, tôi đã chăm chú vào việc gì khi ở một mình.

“Em có cảm giác mình biết về thế giới những sinh vật này đang sống.”

Hajime nói. Khi nói ra những lời như vậy trông em hơi đáng sợ. Cái trực cảm tối tăm ấy được vết sẹo bóng soi rọi, khiến thần thái tựa như phù thủy của em lại càng sắc nét.

“Chắc hẳn đó chính là thế giới mà những đứa trẻ buồn bã thường đến thăm.”

Hajime tiếp lời như thế thì thầm.

Rồi em nói những lời thế này:

“Em đưa chúng vào không gian ba chiều được không? Em thích làm thú bông lắm.”

Tôi ngạc nhiên.

“Được thôi... Nhưng mà em định biến những thứ khó hiểu này thành thú bông ư?”

“Vâng, em muốn làm thử những thứ này.”

Đây là lần đầu tôi nghe thấy Hajime nói rõ muốn làm cái gì đó, nên trong lòng rất vui. Em tự nói muốn làm chứ không phải có ai dẫn đi đâu đó rồi bị cuốn theo, hay giúp việc cho tôi một cách bị động. Cho dù có là việc kỳ cục như cho những bức vẽ của tôi một cuộc sống ba chiều, nhưng tôi rất vui và cảm thấy mình cũng phấn chấn theo. Cả nỗi choáng váng khi nhìn thấy Hajime khóc đêm qua cũng dịu đi một chút.

Kể từ ngày hôm sau, Hajime mãi miết đi nhặt vỏ sò chẳng màng tắm biển nữa.

Cô bé dành cả ngày ở bãi biển, tập trung cao độ đến mức chỉ nhìn thôi cũng đủ khiến tôi nhức đầu.

Tôi vừa bán đá bào vừa ngắm em mài miết khom người trên bãi biển trước mặt.

Mái tóc ngắn che lấy khuôn mặt, bàn tay nhỏ bé bới tìm trong cát, cái dáng vẻ ấy trông tập trung tuyệt đối như đứa trẻ đi bới ngao biển vậy.

Đến giờ nghỉ buổi chiều, tôi mang đá bào ra bờ biển. Hajime lão đảo tiến lại, vừa nhai rạo rạo món đá bào quýt vừa cho tôi xem những vỏ sò nhặt được.

“Vì không phải loại nào em cũng lấy nên cực lắm.” Em nói.

Những chiếc vỏ sò bị sóng mài tròn trịa hơn, thanh mảnh hơn, có chiếc sáng bóng vì những con sóng đánh, tất cả đều có hình dáng đẹp và mịn màng.

“Em dùng cái này làm gì?”

“Để thôi tâm hồn vào thú bông chị ạ.”

Em nói thật nghiêm túc.

“Vì chúng là sinh vật sống nên cần có xương sống mà.”

“Ra là thế.” Tôi thầm nghĩ, mắt nhìn ra biển.

Quả là san hô hay vỏ sò cũng giống như xương. Và sinh vật sống thì phải có xương. Nghe thì ghê ghê nhưng đúng là như vậy.

Hajime có vẻ khác người khi làm những việc như vậy với vẻ mặt nghiêm túc, nhưng tôi cũng nhìn thấy ở em cái gì đó rất vững chãi.

Khi còn nhỏ tôi cũng từng nhìn cuộc sống như vậy. Nhưng có lẽ vì đời sống thường nhật và áp lực bởi người ngoài nhìn vào nên chẳng biết tự khi nào cách nhìn ấy bị mờ nhạt đi chăng? Trái lại cuộc đời của Hajime luôn cần phải thật nâng niu cách nhìn đời ấy.

Tôi rất phục sự kỹ tính ấy của Hajime. Vì thế, khi ở bên cô bé, tôi cố gắng xuống thấp để nhớ lại điều ấy. Không phải xuống nơi thấp hơn, mà là xuống điểm có thể nhìn thấy toàn bộ hình dung của sự vật sự việc.

“Không nhớ đó là bộ tộc nào ở châu Phi,” Hajime vừa tỉ mỉ chà những vỏ sò và mảnh san hô được lựa chọn kỹ lưỡng vừa nói:

“Em được bạn trai sau khi đến dạy tình nguyện kể, ở đó khi một bé gái ra đời sẽ được tặng một búp bê nam bằng gỗ. Rồi cô bé ấy sẽ tâm sự suốt với búp bê, trở thành bạn bè thân thiết, cho đến tận khi lấy chồng. Khi cô bé

gặp khó khăn, búp bê sẽ hiện về trong giấc mơ và chỉ cho cách giải quyết, nó còn bảo vệ cô bé khỏi những linh hồn xấu nữa. Em định làm những con thú như thế.”

“Nghe thật tuyệt, nhưng tại sao mấy bức vẽ nhảm của chị lại có thể hóa thân thành thứ trang trọng thế được?”

“Bởi vì... chúng tuyệt lắm mà, những sinh vật ấy. Vì Mari bán đá bào quá bận rộn rồi nên em sẽ làm việc này, em đã quyết rồi. Em sẽ trả đủ tiền chị từ những sinh vật em bán được.”

“Không cần đâu, chị tặng miễn phí cho em đấy.”

“Không, em sẽ làm thật bài bản. Em sẽ bán làm bùa hộ mệnh tặng các em bé sắp chào đời, nhưng nếu mở cửa hàng thì chi phí rất lớn, lại phải sản xuất hàng loạt mà em thì không làm được vậy, nên em định bán hàng qua mạng để người mua có thể tận hưởng cảm giác hồi hộp không biết nhìn tận mắt sẽ thế nào, cho đến tận khi em gửi hàng.”

“Giỏi quá, em nghĩ đến tận đấy rồi ư?”

“Vâng. Em nghĩ đây chính là công việc dành cho mình, giống như bán đá bào là công việc dành cho Mari vậy.”

“Nhưng ai sẽ mua chứ?”

“Chị đừng lo, chúng có xương, có tâm hồn, hơn nữa nếu em cứ làm ra những con thú có chất lượng cao thì dần dà chắc chắn sẽ có người mua. Đối với em, chúng là hiện thân của những linh hồn nhỏ trong tự nhiên. Vì thế em sẽ tính toán thành cả một hệ thống, lựa chọn nghiêm túc từng sinh vật phù hợp với từng em bé, làm thành những món quà cho mẹ, bà, họ hàng, hay bè bạn mua tặng. Tất nhiên em sẽ không bán quá đắt, em sẽ kèm theo phần giải thích kỹ càng về từng con thú để người nhận không dễ dãi vứt đi, để những sinh vật ấy được ở mãi trong các gia đình.”

“Mặc dầu vậy thú bông thường bị vứt đi khi người ta lớn đấy.”

“Em chấp nhận vì khi ấy chúng đã hoàn thành sứ mệnh của mình. Nhưng biết đâu cũng có những người sẽ giữ suốt đời cũng nên.”

“Nhưng liệu ai sẽ mua chứ?”

“Em sẽ liên hệ nhờ viết bài chào hàng định kỳ trên các báo và tạp chí.”

Khi nghe đến câu đó, lần đầu tiên tôi cảm nhận rõ em định làm thật sự.

“Liệu họ có viết cho không?”

“Trước hết em sẽ thử nhờ người quen. Và cộng với vẻ ngoài của em, em nghĩ họ sẽ chấp nhận phỏng vấn, chắc chắn sẽ ổn.”

Hajime nói dứt khoát. Tôi hiểu em đã lên kế hoạch khá cụ thể, tôi cũng biết em quyết tâm đến thế nào.

“Nếu chỉ bán trên mạng rồi chờ mọi người tự chia sẻ thì kế hoạch vẫn chưa hợp lý lắm, chưa nên cơm cháo gì được. Em nghĩ vẫn cần khởi đầu đó để người ta biết đến mình.”

Tôi thầm than phục.

“Làm như thế không tốn nhiều tiền lắm đâu.”

Hajime cười.

“Hơn thế nữa nhà em chỉ còn có thể sống khiêm nhường trên núi ở Ajiro. Bố em sắp về hưu rồi. Mari, khi nào đến chơi chị hãy mang theo thịt nhé.”

“Thịt á?”

“Mẹ em bảo sẽ trồng rau ở mảnh đất sau nhà nên em nghĩ là sẽ có rau, và vì đó là Ajiro nên chắc đồ khô cũng rẻ. Nhưng em nghĩ chắc sẽ thiếu thịt. Vì em vừa giúp bố mẹ, vừa làm thú bông, sống rất cần kiệm mà.”

“Chị hiểu rồi, chị sẽ lái xe mang theo nhiều thịt tới.”

Tôi cười.

Trong lòng bàn tay em, những chiếc xương lấy từ biển ngáp trong ánh nắng, tựa như đang được tiếp thêm sức mạnh.

Mối tình mới của tôi cứ giậm chân tại chỗ, anh chàng tôi thấy ưng ưng ấy chỉ cửa cấm khách du lịch, hẹn hò yêu đương một mùa hè rồi sau đó bỏ về mất.

Còn cậu bạn trai cũ của tôi thì thật sự đã vài lần đến giúp bố mẹ tôi sửa lại nhà. Một buổi tối hai chị em tôi về đến nhà, thấy cậu ta đang ngồi ăn tối.

“Hajime sắp về rồi đấy.”

Nghe tôi nói thế, cậu ta rũ ra bờ biển đốt lửa chơi.

“Có tớ đi cùng sẽ an toàn hơn.”

Rồi cậu ta gọi em trai tới giúp nhóm lửa.

“Em không sợ lửa đấy chứ?”

Tôi muốn phát khóc khi nghe giọng cậu ta hỏi Hajime như vậy.

Cô bé lắc đầu cười.

Chẳng có ai trên bãi biển đâu hìu khi gió lạnh bắt đầu thổi.

Dù đã giảm đi rất nhiều so với hồi xưa, nhưng vào mùa hè thì thoảng cũng có các gia đình hay các đôi tình nhân đến đốt pháo hoa. Mùa thu đến, đột ngột cuốn đi mất quang cảnh vừa mới hôm qua ấy.

Chúng tôi quây quần bên đống lửa, vừa uống bia vừa trò chuyện thật nhiều. Khung cảnh không có gì quyến rũ cả, cứ như thể lũ trẻ cấp một tụ tập với nhau, nhưng chúng tôi đã hát, nói những câu ngốc nghếch và cùng cười.

Tôi biết rõ em trai cậu ấy từ thuở nó lọt lòng. Tôi đã từ xa dõi theo nó từ thuở còn chơi ở quanh đây rồi càng ngày càng lớn bổng lên.

Đối với tôi, hai anh em cậu ấy cũng là một phần quan trọng của khung cảnh nơi đây, là những thứ tôi không muốn đánh mất. Không biết sau này sẽ ra sao, nhưng những lần cậu ta đạp xe ghé quán tôi thấy rất vui. Tôi mong rằng cho dầu tôi và cậu ấy mỗi người đều tìm được bạn đời riêng, khi cả hai thành ông chú bà cô rồi cậu ấy vẫn đạp xe ghé quán tôi như vậy.

“Lần đầu tiên em đốt lửa ngoài trời. Sao đẹp quá. Ngợp bầu trời đến mức tưởng như không còn chỗ chứa nữa. Em nhìn được cả dải Ngân hà.”

Hajime nói, cổ mỗi dừ bởi ngược lên nhìn quá nhiều.

Bị cuốn theo cô bé, tất cả chúng tôi nằm soài ra và lặng ngắm bầu trời. Đúng là trên nền trời tối có rất nhiều sao. Nếu những ánh đèn trên con phố bên bờ biển tắt đi, chắc hẳn còn nhìn thấy nhiều sao hơn nữa.

Tôi che miệng để tránh buột ra rằng “Ngày xưa chị còn nhìn thấy nhiều thật nhiều hơn nữa cơ”. Ngày xưa sao nhiều đến mức không có chỗ trống, đến mức người ngắm sao cũng đau cả mắt.

Các ngôi sao vẫn ở đó không đổi, có điều chỉ còn nhìn thấy một chút thôi. Ta không nhìn thấy được nhiều là do lỗi của chúng ta, các vì sao chắc chắn vẫn nguyên ở đó.

Vào phút cuối khi tắt lửa và dọn dẹp ra về, ai cũng cảm thấy buồn man mác.

Hai anh em đã đưa chúng tôi về tận nhà trong tiếng côn trùng.

“Cảm ơn nhiều, thật sự cảm ơn thật nhiều.”

“Lần tới nhất định làm lại nhé.”

Chúng tôi trao nhau câu chào đặc trưng của các đồng chí sau khi đã hoàn thành nhiệm vụ, mùa hè đã kết thúc.

Ngày Hajime ra về, tôi đóng cửa quán một ngày, đưa em ra cảng.

Cơ thể tôi nặng trĩu như thể đông đầy nước mắt. Bờ biển sáng trông cũng trầm mặc tối tăm. Trời cũng sang thu rồi, không bán được đá bào nữa, chẳng còn điều gì thú vị cả - tôi nghĩ.

Không biết tôi đã được tiếp thêm bao nhiêu sức mạnh nhờ cái việc mang danh là an ủi Hajime.

“Người ta nói rằng tàu này sang năm cũng không còn chạy nữa.” - Tôi nói. - “Thế nên lần tới em chỉ còn cách đi xe buýt thôi đấy.”

“Thế ạ, tàu thủy mang cảm giác rất hay mà nhỉ.” - Hajime nói.

Trong túi em chật ních các mảnh san hô và vỏ sò bí mật, những thứ sẽ trở thành xương của thú bông.

Chúng tôi vừa ăn kem ở bến tàu vừa chờ tàu thủy đến.

Con đường về sẽ không còn em bên cạnh nữa. Tối nay mình sẽ phải xem ti vi một mình ư? Dầu có choàng tỉnh sau giấc ngủ gà gật cũng không còn thấy em nữa.

Tôi đã không nghĩ mình lại trở nên yêu quý em đến vậy. Nếu biết sẽ yêu quý em đến vậy, nếu phải chia tay lại buồn đến vậy thì tại sao lại có mùa hè này?

Tôi cứ miên man suy nghĩ như vậy.

Nước biển nhìn xuống từ bến tàu tuyệt đẹp, cá sáng lấp lánh. Thấy cả những con cá đuối nhỏ bơi lập lờ. “Em nhìn kìa.” Tôi giơ tay chỉ cho

Hajime thấy con cá đuối đang bơi, hai chị em đang hào hứng thì tàu đã tiến lại gần.

“Hai chị em mình nhất định sẽ làm được thật nhiều việc nhé. Sau khi về nhà em sẽ bắt đầu may thật nhiều thú bông. Em sẽ đến cửa hàng vải, làm xong em sẽ gửi cho chị nhé.” - Em nói. - “Không còn người đẹp thương hiệu của cửa hàng nữa, nhưng chị vẫn phải cố bán đá bào đấy nhé. Sau khi ổn định em sẽ đến giúp chị hằng tuần thật đấy. Chắc chắn thế.”

“Ôi, Hajime đã nhìn xa hơn hẳn nỗi buồn trước mắt.” Tôi thầm nghĩ. Không phải là cô bé đã hết buồn, mà những khó khăn em từng trải qua, những thử thách trong cuộc đời em đã cứ thế chuyển hóa thành nguồn năng lượng để đeo đuổi giấc mơ.

“Ai là người đẹp thương hiệu của cửa hàng cơ? Ai quyết định thế?” - Tôi hỏi.

“Chị là ông chủ cửa hàng. Em là người đẹp thương hiệu của cửa hàng.”

Nói đoạn Hajime mỉm cười khoe răng trắng, cùng lúc đó tàu thủy cao tốc cập bến bên đê chắn sóng cũng nhanh chóng như lúc đưa em đến.

Cái cơ thể nhỏ bé ôm theo hành lý cồng kềnh cùng thật nhiều kỷ niệm bị cuốn vào trong tàu, em cứ mãi vẫy tay với tôi khi theo tàu rời bến cảng. Con tàu nhỏ dần, để lại đường gân trắng trên mặt nước.

Còn tôi ở lại, bước từng bước chậm rãi quay về bờ biển.

Tôi sẽ lại bán ở cửa hàng, và chắc sẽ còn gặp rất nhiều người. Rồi có lẽ sẽ lại đưa tiễn nhiều người nữa.

Ở mãi một chỗ là như thế. Là phải tiễn đưa... Những cụ ông chơi gateball, rồi một lúc nào đó sẽ là bố mẹ tôi nữa. Rồi khi nào đó tôi có con, con tôi sẽ chạy chơi khắp cửa hàng đá bào... Duy trì cửa hàng như vậy không có gì lung linh, thực chất nó là công việc tầm thường, nặng nhọc, nhàm chán, nó chỉ là một việc duy nhất cứ theo vòng quay lặp đi lặp lại, thế nhưng, có gì đó khác. Chắc chắn sẽ có cái gì đó khác.

Tôi sẽ tiếp tục với niềm tin ấy.

Thu sang, thực đơn quán cũng thay đổi một chút, tôi kịp vung tay mua thêm mấy thứ như lò sưởi để chuẩn bị, cửa hàng vẫn chăm chỉ mở hằng ngày. Thuở ban đầu việc gì cũng vất vả, nhưng có lẽ cứ mỗi năm trôi qua ở nơi này, cửa hàng sẽ phát triển cùng với khách hàng theo cách riêng của tôi.

Cây liễu vẫn đứng đưa như mọi ngày, sông vẫn chảy, biển cũng vẫn trải rộng về ra đường viền tuyệt đẹp như thuở nào.

Mặc dầu vậy nhưng có gì đó đang mất đi từng chút. Dù đã bao lần tôi quyết quên đi những thứ bị đánh mất, nhưng cái suy nghĩ ấy vẫn quanh quẩn đầu đây.

Mùa hè này, khi lần đầu tiên lặn không có đồ bảo hộ, tôi đã nghĩ:

Tại cùng một điểm tôi thường lặn xuống từ xưa... ở dưới đáy biển có tảng đá với hình dạng qua bao lâu vẫn nguyên vẹn không đổi, tảng đá ấy sừng sững hùng vĩ tựa như một tòa nhà. Thế nhưng ở đó đã không còn san hô sinh sống nữa. Cá tuy vẫn còn nhưng cũng không ồ ạt choáng ngợp sắc màu như xưa nữa. Nơi đây giống như một di tích bỏ hoang.

Tôi đã từng cho rằng di tích là những thứ tuyệt vời trong quá khứ, bởi tuyệt vời mà còn lưu lại.

Thế nhưng tôi đã nhầm. Di tích chẳng qua chỉ là nhúm xương tàn của những thứ tuyệt vời đã từng phồn thịnh khi xưa.

Chẳng lẽ tôi có làm gì thì sự nhộn nhịp khi xưa cũng không quay trở lại nữa sao? Chỉ nghĩ vậy thôi tôi đã thấy buồn da diết.

Đánh đổi bao nhiêu thứ như vậy để rồi được cái gì?

Thị trấn chẳng an toàn hơn, cũng chẳng thuận tiện hơn. Người ta chỉ ra sức làm đường, khơi rãnh thoát nước, thả xuống nước hết khối bê tông này đến khối bê tông khác để xây thật nhiều đê chắn sóng. Họ chọn cách nhàn nhất, chẳng cần dùng đầu óc, chẳng cần nghĩ đến những thứ sẽ mất đi.

Nếu nghĩ cho kỹ, chắc chắn sẽ tìm ra cách gì phù hợp chứ.

Vì tiền chẳng? Có ai đó đã tiết kiệm được tiền, đã được nhàn hơn đến mức đánh đổi cả những thứ ấy?

Hãy trả lại cho tôi những người bạn. Hãy trả lại cho Hajime những thứ không vấy bẩn kỷ niệm về bà. Đừng quy đổi những thứ tôi và em yêu thương ra đồng tiền.

Dưới nơi đáy biển buồn bã chẳng còn một ai, tôi vẫn đeo kính bơi, vẫn nín thở mà gần như sắp khóc.

Tôi chỉ có một cửa hàng đá bào nhỏ xíu, chẳng có tác dụng gì...

Thế nhưng khi lên khỏi biển, sau khi cơ thể nhỏ bé giữ bỏ hết nước mặn chẳng khác nào một chú cá heo uyển chuyển, cảm nhận mãnh liệt ánh nhìn của núi trời xanh ngắt, tôi lại trở nên bình tĩnh và trầm nghĩ, “Không sao hết, cứ làm tiếp việc của mình thôi. Mình chỉ có thể làm mỗi việc ấy mà. Dù có vô dụng mình vẫn cứ làm.”

Và rồi di tích cổ đại sẽ được mưa gột rửa, rồi hoa sẽ nở, cây cối sẽ mọc lên, đường sá cũng được khai thông, cửa hàng được xây dựng, khách du lịch từ khắp nơi trên thế giới sẽ lại đến nhộn nhịp, cho dù không trở lại như xưa nữa nhưng lại có chút phồn hoa tạm thời ghé tới... Nếu có thể, tôi mong những sinh vật biển lại quay trở về biển nơi đây, dù chỉ một chú tôm hùm, một con cầu gai nhỏ, một cụm san hô thôi cũng được...

Mong rằng có ai đó sẽ yêu kính ngôi đền, ngày ngày đi dạo ở đó, dọn dẹp một chút ở đó, nói lời cảm ơn, chia sẻ nỗi mệt mỏi của mình với cây thần...

Mong rằng có một cửa hàng nhỏ nhộn nhịp, một cửa hàng thôi cũng được, sẽ mọc lên, không bị cuốn theo cái uế oải của thị trấn này mà tập nập thu hút khách...

Mong rằng có ai đó, chỉ cần một người thôi cũng được, sẽ trở nên yêu thương thị trấn này, và rồi người ấy sẽ đi khắp các ngõ đường ở đây trên gót chân thấm đẫm tình yêu thương ấy...

Mong rằng những người khách du lịch đến thị trấn này sẽ cảm nhận được sự hoà niêm và ấm áp chưa từng được nghe ở đâu khác, và họ sẽ để lại tình cảm trân trọng “một ngày nào đó sẽ trở lại”, sẽ để lại ánh sáng như suối nguồn truyền năng lượng cho những người dân trong thị trấn.

Thú bông của Hajime cuối cùng cũng được gửi đến khi mùa thu đã thấm đẫm không gian.

Khi nhìn nó, tôi sửng sốt. Bởi đó quả thật là một tác phẩm rất tuyệt vời.

Sinh linh kỳ quái tôi vẽ ra đã được may thành con thú bông đáng yêu có sinh mạng, nó dày dặn chắc tay, được cắt rất chuẩn bằng chất liệu cao cấp với kích thước nhỏ gọn trong lòng bàn tay. Nó vừa giống như tấm bùa hộ mệnh, lại có gì đó đáng tôn kính như một vị trưởng lão.

“Đẹp quá. Chị không ngờ em lại làm đẹp đến thế.”

“Làm nó mất lắm ấy. Em đi đi về về hàng vài nhân lúc rảnh rồi giữa lúc lo cúng 49 ngày cho bà, em cũng làm thử bao nhiêu con, thức trắng bao đêm...” - Em nói. - “Thế nhưng em nghĩ chính nhờ thế mình đã làm được con thú bông đẹp. Chị hãy để cả tờ rơi và con thú mẫu ở cửa hàng nhé.”

“Tất nhiên rồi. Đẹp thế này chắc chắn sẽ bán được.”

“Bây giờ em đang tính cách trang trí trang web để bán hàng qua mạng. Cả cách thiết kế thẻ cho thật đặc biệt, rồi viết gì lên đó nữa. Về trang web thì em đang nhờ người quen dạy cho cách dùng. Sau khi hòm hòm em sẽ cho chị xem nhé.”

“Em định khi nào thì bắt đầu bán?”

“Em định sau khi dọn về Ajiro sẽ bán luôn.”

“Sẽ để tên là gì? Tên cửa hàng trên mạng của em ấy?”

“Tên là Hajimari, ghép từ tên Hajime và Mari.”

“Ôi nghe sến quá.”

“Hay mà, nghe dễ thương thế mà.”

“Em hãy nhanh chuyển nhà đi nhé.”

“Vâng, chuyển xong em sẽ đến giúp chị bán hàng nhé.”

“Mùa đông sẽ nhàn lắm nên em làm thú bông ở cửa hàng cũng được đấy.”

“Khi nào chị em mình thuê được chỗ rộng hơn thì thích nhỉ. Lúc ấy ta sẽ đặt thêm cái máy khâu vào.”

“Ta có thể thuê ngôi nhà dân cũ rồi biến thành phòng làm việc. Chị có thể bán đá bào ở hiên nhà. Chị thật sự muốn cứ bán đá bào mãi ngay cả sau khi đã lấy chồng.”

“Em cũng thế.”

“Tất cả mới chỉ vừa bắt đầu mà nhỉ.”

“Chị nhất định phải đến Ajiro đấy nhé. Lần này em sẽ được dẫn chị đi thăm thú.” - Hajime nói.

Từ sau khi gặp tôi và phát hiện ra công việc làm thú bông này, em đã có thể nhìn về phía trước. Nhà bà em cuối cùng vẫn sẽ bị phá đi. Nhưng em nói sẽ không đau khổ hay phản kháng nữa, vì chắc bà biết cũng sẽ không vui. Chiếc nhẫn cẩm thạch cực đắt tiền của bà đã được âm thầm sửa lại kích cỡ, và giờ nó nằm yên trên tay cô bé.

Trước đây Hajime hơi có chút cảm thấy phải chuyển về Ajiro là thua cuộc, nhưng giờ đây khi nhận ra chỗ ở mới vừa gần nơi tôi sống, em lại cảm thấy thích thú cuộc sống ở nơi mới này. Bố em cũng sẽ vui vẻ đi làm cho đến tận khi về hưu.

“Ừ, chị sẽ mang theo cả tảng thịt đến luôn.”

Ở trên bộ loa trước mắt tôi khi ấy là con thú bông do Hajime làm, đặt cạnh con lật đật màu vàng bằng những đồng 5 yên.

Con thú bông nhìn tôi bằng đôi mắt kỳ lạ. Nó là thứ có xương sống đang hoang, một thứ có ý nghĩa. Tôi ngạc nhiên khi thấy những bức vẽ vu vơ suốt một thời gian dài của mình lại được thổi sinh mệnh vào như vậy. Đây chỉ là những thứ tôi vui thì vẽ chứ không hề mong mọi điều gì. Nếu như có em bé nào nói chuyện với chúng và nuôi nấng chúng, thì điều đó đối với tôi cũng có ý nghĩa sâu sắc bền chặt không kém gì cửa hàng đá bào vậy.

“Mấy năm về trước không có cửa hàng đá bào nào ở khu rừng thông ấy. Và cả con thú này mới đây thôi còn chưa có mặt trên đời, nó chỉ sống trong đầu mình thôi. Thế nhưng bây giờ chúng đều đang tồn tại thực sự... Điều này, không biết chừng, là một điều vô cùng kỳ diệu cũng nên.” Tôi nghĩ.

Khi ta có một mục đích, cần mẫn nỗ lực trong tự hào, vắt óc suy nghĩ tìm cách này cách khác thì ta sẽ làm được.

Ta sẽ có thể tạo ra và duy trì một cái gì đó chưa từng có cả hình lẫn bóng trên đời.

Là con người, ta có năng lực vô biên. Cho dù có ai đó cố gắng xóa bỏ nó, ai đó cố tình cào bằng nó, dù có bị kìm kẹp đến đâu thì năng lực ấy cũng không bao giờ mất đi - đôi khi tôi thầm nghĩ vậy.

Biển giữa thu thật buồn, tôi lại đợi Hajime tới.

Nỗi buồn ấy hoàn toàn không phải là nỗi buồn xấu. Nó tựa như một thứ gì đó giúp thanh lọc làn nước lạnh dưới đáy tim. Và chính vì có mùa thu nên tất cả những thứ bị xói tung lên bởi sức mạnh thô tháo của mùa hè lại có thể trở nên tĩnh lặng. Giá trị của những thứ ấm áp, những thứ bao bọc lấy ta càng hiện rõ, bản thân ta cũng được hòa vào thật đẹp, trở thành một phần của mùa thu.

Thức uống của mùa thu năm nay là cà phê latte và cappuccino, nhưng mùa bán đá bào mới thật sự là thời gian lao động chính nên thời điểm này tôi luôn có tâm trạng muốn thong thả như người ở ẩn, tôi thường ngồi một mình ở cửa hàng và ngắm biển qua rừng thông. Chỉ có bốn cặp khách ghé qua nhưng chúng tôi đã chuyện phiếm thật vui, có cả khách du lịch đến tắm nước nóng, xem chừng sẽ còn quay lại vào mùa hè. A đúng rồi, hôm nay mẹ bảo sẽ nướng cá thu đao, cũng sắp hết bia rồi, mình sẽ gọi hỏi mẹ xem có cần ghé hàng rượu không, hôm nay bố có phải làm ca muộn không nhỉ?

Cứ như vậy, tôi vừa đi vừa nghĩ những chuyện tầm phào: không biết còn bao lần nữa mình cảm nhận được cái buồn man mác của bầu trời thu cao xanh tuyệt đẹp này, còn bao nhiêu lần nữa mình cảm nhận được sức nặng của bàn chân bước trên bờ cát, cảm nhận được tiếng sóng dội vào tai, cảm nhận được cái lạnh của những cơn gió vờn đôi bờ má?

Đúng vậy, chắc chắn chỉ là con số hữu hạn mà thôi.

Chúng ta không thể mãi mãi ngắm từng mùa theo vòng quay ủa về. Ít nhất thì tôi cũng sẽ biến mất khỏi thế gian này nhanh hơn cây liễu.

Dù có bạn bè, dù có gia đình thì điều đó cũng không thay đổi được. Nghĩ đến đây, trong tôi lại hiện lên lấp lánh chói lòa những thứ tôi yêu thương trong cuộc đời này, cả cây liễu, cả món đá bào, cả biển mùa thu sắc nhọn vì lạnh giá, cả vệt mây mỏng mảnh trong veo, và cả khuôn mặt những người tôi yêu mến... Tất cả. Tôi thấy mình như chực khóc. Tôi nghĩ về quãng thời gian ngắn ngủi mình được mang thân thể này, tồn tại trên cõi đời này. Quá ngắn ngủi mà tôi lại yêu thương quá nhiều.

Yêu thương quá nhiều đến mức này, đến mức độ này.

Đứa con gái thô mộc bán đá bào ở chốn quê mùa là tôi đây mà cũng có lúc hay trào nước mắt đến thế.

Có lẽ mùa thu cũng đã đến với con đường cây phước ở hòn đảo phía Nam kia. Có lẽ hôm nay người phụ nữ ấy lại cùng chú chó cưng lông xù đi dạo thành thoi trên con đường ấy. Con đường thân thương, nơi bà ấy thuộc về...

Bà ấy chỉ vì một cảm xúc trong lòng mà quay trở về quê hương, mở một cửa hàng nhỏ với tình cảm vừa giận vừa thương quê mình, ngày ngày bảo vệ con đường cây phước và sống thật giản dị, chỉ thế thôi mà đã thay đổi cuộc đời tôi đến thế này.

Và Hajime, mặc dù đang trong thời kỳ khó khăn như vậy mà vẫn giúp đỡ tôi, vẫn quan sát tôi thật kỹ, vẫn yêu thương thị trấn này. Và rồi, chính nhờ vậy cô bé đã ngẫu nhiên phát hiện ra điều mình muốn làm hiện nay.

Nếu như tất cả mọi người đều sống đầy ắp như vậy đối với tất cả mọi điều xung quanh thì có lẽ cuộc đời này đã...

Có lẽ nó sẽ trở thành một ánh sáng lớn tựa một mạng lưới ánh sao, ánh sáng ấy sẽ tỏa sáng ngay cả trong bóng đêm mịt mù tràn ngập không gian tưởng chừng không gì dấu lại.

Giống như khi tôi đứng trên mũi đất nhìn đắm đắm xuống bờ vịnh thân thương và quê nhà trải rộng ngút ngàn. Giống như khi tôi nhắm mắt nhìn biển xa ngập trong ánh sáng vàng rực rỡ.

Như thế tôi đang thực sự nhìn thấy nó - tôi thầm nghĩ.

HẾT

[1] Tiểu thuyết năm 1977 của Stephen King, kể về một khách sạn bị ma ám đã khiến nhân vật chính hóa dại và tìm cách giết vợ con mình. Được đạo diễn Stanley Kubrick dựng thành bộ phim kinh dị cùng tên rất nổi tiếng. (BT)

[2] Gateball: một trò chơi của Nhật, cầu thủ dùng gậy đánh bóng đi qua các cầu môn nhỏ. Trò chơi không yêu cầu cao về thể lực nên lứa tuổi và giới tính nào cũng chơi được.

[3] Đây là câu hát lặp đi lặp lại trong chuỗi quảng cáo của công ty bảo hiểm AFLAC thường xuyên chiếu trên đài truyền hình Nhật.

Table of Contents

[Lời ca](#)

[1](#)

[2](#)

[3](#)

[4](#)

[5](#)